

Tháng Mười, Tháng Mười Một, Tháng Mười Hai, Năm 2009

BÀI HỌC GIÁO LÝ

CUỘC HÀNH TRÌNH  
ĐẾN ĐẤT HỨA:  
SÁCH DÂN-SỐ KÝ

(**People** on the Move:  
The Book of **Numbers**)

In tại nhà in Tiếng Nói Hy Vọng © 2009  
El Monte, California, USA

# Mục Lục

## LỜI MỞ ĐẦU: Cuộc Hành Trình Đến Đất Hứa: Sách

Dân Số Ký .....	3
1. Một Xã Hội Mới .....	5
2. Giúp Dân Sự Sẵn Sàng .....	12
3. Sự Thờ Phượng Và Dâng Đời Sống Cho Chúa .....	19
4. Ống Loa, Huyết, Mây Và Lửa .....	26
5. Từ Phàn Nàn Tới Bỏ Đạo .....	33
6. Dự Tính Trước .....	40
7. Quyền Lực Đấu Tranh .....	47
8. Các Thầy Tế Lễ Và Người Lê-vi .....	54
9. Tội Của Môi-se Và A-rôn .....	61
10. Sự “Điên Cuồng” Của Một Tiên Tri .....	68
11. Sự Bại Hoại Ở Ranh Giới .....	75
12. Thế Hệ Thứ Hai: Những Lời Cảnh Cáo .....	82
13. Các Thành Ấn Náu .....	89

Tác giả: Frank Holbrook

Ban dịch thuật: Mục sư và bà Phạm Trường Thanh,

Ban hiệu đính: Mục sư Nguyễn Khắc Vinh, Bà Trần Bích Hồng

Trình bày: Lê Anh William

Mọi liên lạc, thư từ xin gửi về:

Mục sư Nguyễn Khắc Vinh

Tiếng Nói Hy Vọng

P.O. Box 5704, El Monte, CA 91734

Tel. (626) 454-1304

## LỜI MỞ ĐẦU:

### **Cuộc Hành Trình Đến Đất Hứa: Sách Dân-số Ký**

Trong Xuất Ê-díp-tô Ký, Đức Chúa Trời đã miêu tả sự ra đời của một quốc gia. Xuất Ê-díp-tô Ký và Lê-vi Ký giải nghĩa về các luật lệ cho quốc gia ấy. Ba tháng nầy chúng ta nghiên cứu Dân số Ký, giúp chúng ta có sự hiểu biết mới về nước nầy. Sách nói về cuộc hành trình của dân sự Đức Chúa Trời.

Nhưng dân sự Đức Chúa Trời không phải đi lang thang vô định. Họ đi chiếm đất Chúa hứa cho họ. Chúa không hứa ban cho họ đất nầy vì sự thánh thiện hay sự tốt lành của họ. Đất nầy là của họ vì Đức Chúa Trời hứa ban cho tổ phụ họ là Áp-ra-ham hằng trăm năm trước đó, “Vì cả xứ nào người thấy, ta sẽ ban cho người và cho dòng dõi người đời đời. Ta sẽ làm cho dòng dõi người như bụi trên đất; thế thì, nếu kẻ nào đếm đặng bụi trên đất, thì cũng sẽ đếm đặng dòng dõi người vậy. Hãy đứng dậy đi khắp trong xứ, bể dài và bể ngang; vì ta sẽ ban cho người xứ nầy” (Sáng thế Ký 13:15-17).

Cùng với lời hứa đó, chúng ta học được một điều khác về quốc gia nầy. Dân Y-sơ-ra-ên là một đạo quân, một đạo quân hùng mạnh của Đức Chúa Trời. Một đạo quân không thể bị kẻ thù đánh bại vì họ có Đức Chúa Trời ở cùng họ, Ngài là Đấng Tạo Hóa của trời đất.

Và vì Đức Chúa Trời, họ không những là một đạo quân. Họ còn là một đạo quân thánh và họ phải hành động như vậy.

Nhưng đáng buồn thay, điều đó đã không thật sự xảy ra như thế. Đạo quân hùng mạnh, đạo quân luôn luôn chiến thắng nầy, khi đến kẻ bên Đất Hứa thì bị đánh bại, không phải bởi dân Ca-na-an, nhưng bởi nội chiến. Sa-tan biết rằng nếu người ta vâng lời Đức Chúa Trời, tin cậy nơi Ngài, sống bởi đức tin và vâng giữ các điều răn Ngài, thì nó sẽ bất lực khi muốn chống lại họ. Điều nó có thể làm để đánh bại họ là dùng nội tuyến để chống lại họ.

Và điều đó đã thực hiện được. Không lạ gì khi Ellen G. White đã cảnh cáo về việc nầy, “Chúng ta nên sợ từ bên trong hơn là từ bên ngoài. Những chướng ngại vật cho sức mạnh và sự thành công đến từ chính trong hội thánh hơn là từ ngoài thế gian.” – Phỏng trích Ellen G. White, *Selected Messages*, quyển 1, tr. 122.

Vậy thì, thật rõ ràng, chúng ta là những người đang đi trong cuộc hành trình. Chúng ta đang cố gắng để đến Đất Hứa. Chúng ta là một dân được Đức Chúa Trời chọn lựa. Như thế chúng ta có thể học được



## I. TỔ CHỨC MỘT ĐẠO QUÂN (Dân số Ký 1:2, 3)

Với sự hướng dẫn của Đức Chúa Trời, dân Y-sơ-ra-ên được giải phóng khỏi Ê-díp-tô. Cả nhóm người đồng đảo tràn về phía đông vắng Si-na-i và đóng trại chung quanh chân núi. Họ nghe tiếng Đức Chúa Trời phán Ngài muốn họ làm gì (Xuất Ê-díp-tô Ký 20). Sau khi thấy những phép lạ lớn lao bày tỏ quyền lực của Đức Chúa Trời, vậy mà một số người Y-sơ-ra-ên đã sa ngã và thờ lạy con bò vàng (Xuất Ê-díp-tô Ký 32). Sau biến cố đáng buồn này, dân chúng ăn năn và cất một đền tạm lưu động (Xuất Ê-díp-tô Ký 25:8). Công việc này hoàn thành vào ngày thứ nhất của tháng thứ nhất trong năm thứ hai (Xuất Ê-díp-tô Ký 40:17).

Một tháng trôi qua. Sau đó Chúa cảnh thận tổ chức lại quốc gia này (Dân số Ký 1:1). Lúc đó, sách Dân số Ký ghi chép lại lịch sử thánh của Đức Chúa Trời làm việc với dân sự giao ước của Ngài.

**Theo Dân số Ký 1:2, 3, Chúa đã truyền cho Môi-se và A-rôn làm loại tu bộ nào? Tại sao?**

Dân Y-sơ-ra-ên không phải là một nước giỏi về chiến tranh. Công việc họ là chăn chiên và chăm sóc thú vật (Sáng thế Ký 47:3). Họ là những nô lệ được giải phóng, không có vũ khí hay được huấn luyện để ra trận. Một điều lạ là bây giờ Chúa muốn tổ chức họ thành một đạo quân. Nhưng chúng ta phải nhớ rằng công việc chính của họ là phải chiến thắng bảy quốc gia xấu xa nhất ở vùng Cận đông, gồm có dân A-mô-rít và Ca-na-an. Y-sơ-ra-ên được Chúa dùng như một lưỡi gươm để chống lại các quốc gia mà chén tội lỗi của họ đã đầy tràn (Sáng thế Ký 15:14-16). Bây giờ Y-sơ-ra-ên là một nước thần quyền, dưới sự điều khiển của Đức Chúa Trời. Họ là một dân, một đạo binh hùng mạnh, đang đi hành quân.

**Sáng thế Ký 15:14-16 và Phục truyền 9:5 gợi ý gì cho chúng ta? Những câu này giúp chúng ta hiểu thế nào cuộc chiến của Y-sơ-ra-ên với dân A-mô-rít?**

Trong thời Áp-ra-ham, Đức Chúa Trời không để dân A-mô-rít bị hủy diệt. Ở đây Đức Chúa Trời bày tỏ sự kiên nhẫn lớn lao của Ngài. “Dân A-mô-rít là kẻ thù của luật pháp Đức Chúa Trời. Họ không tin Ngài là Đức Chúa Trời chân thật và hằng sống. Nhưng trong số họ cũng có một ít người tốt. Vì số ít này, Đức Chúa Trời đã bày tỏ sự nhân nhượng lớn của Ngài.” – Phỏng trích *The SDA Bible Commentary*, Ellen G. White Comments, quyển 1, tr. 1093.

**Nhiều người thắc mắc về việc dân Y-sơ-ra-ên giết những người này. Chúng ta không hiểu những điều đó. Nhưng tại sao chúng ta không dùng đức tin, tin cậy vào sự nhân từ của Đức Chúa Trời, Đấng đã bày tỏ Ngài trong Đức Chúa Giê-su? Giăng 14:9.**

## II. CHÚA Ở CÙNG DÂN SỰ (Thi thiên 139:1-10)

**Theo Dân số Ký 1:50-54, chi phái Lê-vi được lựa chọn để làm công việc gì?**

Môi-se đã cất đền tạm ở giữa các trại của dân Y-sơ-ra-ên. Chi phái Lê-vi dựng lều mình chung quanh đền tạm, cả bốn phía. Các lều của họ bảo vệ nơi Đức Chúa Trời ngự.

Tại sao đền tạm được sắp đặt như vậy? Kinh Thánh không nói lên lý do. Nhưng có những bài học quan trọng chúng ta có thể học được từ cách sắp đặt này.

Giê-hô-va, Đức Chúa Trời hằng sống, ở cùng dân sự Ngài. Ngài, Đấng Tạo Hóa, ở giữa dân sự Ngài. Nếu vậy, họ có mất mát gì nếu họ giữ lòng trung tín? Nhưng, đồng thời, họ dựng lều cách đền tạm một khoảng khá xa (Dân số Ký 2:2). Đó là vì Đức Chúa Trời là thánh. Dân sự, là những tội nhân, không thể đến quá gần Đức Chúa Trời. Như vậy, bằng cách này, họ có thể thấy rằng Đức Chúa Trời gần gũi với họ. Nhưng đồng thời, họ vẫn được nhắc nhở rằng Ngài là vĩ đại và thánh khiết. Chỉ qua các thầy tế lễ mà họ, những kẻ có tội, mới có thể đến cùng Đức Chúa Trời thánh khiết.

**Theo Thi thiên 139:1-10; Ê-sai 57:15; Giê-rê-mi 23:23, 24; và Giăng 14:15-18, 23, các nhà viết Kinh Thánh khác nói gì về việc Đức Chúa Trời ở gần và ở xa dân sự Ngài?**

“Trong tất cả mọi nơi và mọi lúc, trong tất cả sự buồn rầu và đau khổ, viễn cảnh dường như tối tăm hay tương lai có thể rắc rối, và chúng ta cảm thấy bất lực và cô đơn. Nhưng Đấng Yên ủi, [Đức Thánh Linh], sẽ được sai đến để đáp lời cầu nguyện của đức tin. Có những biến cố phân rẽ chúng ta với các bạn hữu, nhưng không biến cố nào có thể phân rẽ chúng ta khỏi Đấng Yên ủi. Bất cứ chúng ta ở đâu, đi đâu, Ngài luôn luôn ở bên tay phải chúng ta để hỗ trợ, khuyến khích, và đem lại niềm vui.” – Phỏng trích Ellen G. White, *The Desire of Ages*, tr. 669, 670.

**Bằng những cách nào bạn có kinh nghiệm là Đức Chúa Trời ở rất gần và thương xót? Nhưng điều gì trong cách sống của bạn đang ngăn cản bạn có mối tương giao với Chúa thân mật hơn nữa?**

### III. DƯỚI NGỌN CỜ (Dân số Ký 2:34)

**Xin đọc Dân số Ký 2. Nói về “tổ chức tôn giáo!” Có điều gì rất rõ ràng trong Dân số Ký 2 là dân Y-sơ-ra-ên phải sống thế nào?**

---



---



---

Chính phủ của Y-sơ-ra-ên rất có tổ chức. Thí dụ, Dân số Ký 2 cho thấy Chúa tổ chức trại quân thế nào. Ngài lựa chọn địa điểm để mỗi chi phái dựng lều. Trại dân Hê-bơ-rơ được phân ra làm ba nhóm lớn. Mỗi nhóm được chỉ định địa điểm trong trại. Tất cả mọi sự đều dựa vào gia đình và chi phái.

Địa điểm của mỗi chi phái trong trại cũng được tổ chức. Mỗi chi phái phải đi và dựng lều bên cạnh ngọn cờ của mình. Không có việc gì là ngẫu nhiên. Chúa đã cẩn thận tổ chức quốc gia này. Họ là một dân sự hiệp nhất. Nhưng mối liên hệ gia đình không bị phân rẽ.

**Dân số Ký 2:34 nói với chúng ta điều gì về việc Chúa sắp đặt trại quân theo một kiểu mẫu rõ ràng, nhưng Ngài cũng dành chỗ cho những sự khác biệt giữa các chi phái. Chúng ta học được bài học nào ở đây?**

---



---



---

**Tại sao việc tổ chức hội thánh ngày nay cũng rất quan trọng? Việc gì xảy ra nếu dân chúng được buông thả để làm bất cứ điều gì họ muốn? Tại sao làm như vậy thường dẫn đến sự lộn xộn và những dạy dỗ sai lạc? Việc bạn thuộc về một tổ chức giúp bạn thế nào trong việc đi theo Chúa?**

---



---



---

### IV. ĐƯỢC KÊU GỌI ĐỂ PHỤC VỤ (Dân số Ký 3:46-51)

Đức Chúa Trời giải phóng dân sự khỏi ách nô lệ ở Ê-díp-tô. Ngài khiến những con trai đầu lòng của Ê-díp-tô bị giết. Ngài cứu con cái dân Y-sơ-ra-ên dưới dấu của huyết. Vì những lý do này, Đức Chúa Trời đòi hỏi những con trai đầu lòng của dân Y-sơ-ra-ên được dâng cho Ngài (Xuất Ê-díp-tô Ký 13:2, 12-15).

**Dâng cho Đức Chúa Trời con trai đầu lòng của chúng ta? Đó là một điều rất nghiêm trọng. Có bài học rất hùng hồn nào chúng ta học được từ điều này là chúng ta nợ Chúa bao nhiêu về sự cứu rỗi mình? Tại sao sự tự kiêu là tội rất nặng?**

Tại núi Si-nai, Chúa đã làm một sự trao đổi cho con đầu lòng của tất cả dân Y-sơ-ra-ên. Ngài sẽ lấy chi phái Lê-vi thế cho hết thảy con đầu lòng của dân Y-sơ-ra-ên (Dân số Ký 3:12, 13). Điều này đòi hỏi việc kê sổ chi phái Lê-vi, là những người chưa được kê sổ lúc trước với cả dân Y-sơ-ra-ên. Để làm sự trao đổi, Môi-se được truyền phải kê sổ các con trai đầu lòng từ một tháng sắp lên (câu 15). Tổng số của họ là 22,273 người. Điều này nghĩa là có 273 con trai đầu lòng của Y-sơ-ra-ên nhiều hơn là chi phái Lê-vi.

**Theo sách Dân số Ký 3:46-51, số người Y-sơ-ra-ên nhiều hơn phải làm gì cho sự cứu rỗi của họ? Và số tiền chuộc được giao cho ai?**

Chúa cũng giao người Lê-vi cho A-rôn và cho các thầy tế lễ con trai người cùng dòng dõi mai sau. Họ sẽ giúp trong việc thờ phượng Chúa và chăm sóc đền tạm. Họ sẽ chịu trách nhiệm về các công việc Chúa ở trong đền thờ nơi đồng vắng.

Khi dân Hê-bơ-rơ tới Đất Hứa, người Lê-vi sẽ tiếp tục hầu việc trong đền thờ với những công việc khác nhau (I Sử ký 23:27-32). Người Lê-vi sống rải rác giữa các chi phái khác. Một số trở nên thầy dạy luật cho dân sự (II Sử ký 17:7-9). Một số khác trở thành quan xét (II Sử ký 19:8-11). Họ dạy dân chúng đường lối của Đức Chúa Trời.

**Bằng những cách nào bạn thấy Thập tự giá và sự chết của Đức Chúa Giê-su là Đấng Thay thế cho chúng ta (Giăng 3:16), được bày tỏ trong các nghi lễ của đền thánh? Đức Chúa Giê-su chết như Đấng Thay thế cho bạn nghĩa là gì? Làm thế nào kiến thức này nên là một điều có thật trong đời sống bạn và giúp bạn thay đổi đời mình?**

## V. BẢO VỆ NHỮNG VẬT THÁNH (Lê-vi ký 10:1-11)

Đức Chúa Trời sắp đặt hệ thống thờ phượng tại núi Si-nai. Ngài lựa chọn một gia đình của người Lê-vi để làm công việc thầy tế lễ. Việc này được miêu tả trong Dân số Ký 4. Môi-se biệt riêng A-rôn làm thầy tế lễ thượng phẩm và bốn con trai người – Na-đáp, A-bi-hu, Ê-lê-a-sa và Y-tha-ma – làm công việc thầy tế lễ (Dân số Ký 3:2, 3). Những người còn lại của chi phái Lê-vi sẽ giúp đỡ họ nhưng không làm công việc thầy tế lễ. Mỗi người Lê-vi có vị trí và công việc mình. Họ làm việc chung với nhau để bảo vệ sự thánh khiết cho hệ thống thờ phượng của Y-sơ-ra-ên.

Người Lê-vi được giao cho một trách nhiệm quan trọng. Các con trai của A-rôn sẽ làm thầy tế lễ của Chúa trong đền thờ. Hãy suy nghĩ về công việc của họ. Chính Chúa, Đấng Tạo Hóa, bày tỏ Ngài ở giữa họ trong đền thánh (Dân số Ký 14:10, 11). Sự hiện diện của Ngài nhắc nhở họ rằng sự an toàn của họ hoàn toàn lệ thuộc vào Ngài. Ngài là Đấng đã cứu họ ra khỏi xứ Ê-díp-tô. Các thầy tế lễ này là những người trung bảo giữa Đức Chúa Trời thánh khiết và tội nhân. Công việc của họ cũng bày tỏ rằng họ tiêu biểu cho Đức Chúa Giê-su, Thầy Tế lễ Thượng phẩm thật của chúng ta trong đền thánh trên trời (Hê-bơ-rơ 8).

**Điều gì đã xảy ra trong Lê-vi Ký 10:1-11? Có những bài học nào cho chúng ta ngày nay?**

Những người trai trẻ này đã được giao cho công việc thánh. Đức Chúa Trời đã ban cho họ rất nhiều (xem Xuất Ê-díp-tô Ký 24:9-11). Nhưng họ cả gan không tuân theo mạng lệnh rõ ràng của Đức Chúa Trời. Thật không thể tin được! Chúng ta thật khó để hiểu được hình phạt đã dành cho họ. Nhưng điều này bày tỏ công việc của họ rất thánh và nghiêm trọng thế nào đối với Đức Chúa Trời. Chắc chắn những người khác sẽ nhận được sứ điệp rằng Chúa xem việc các thầy tế lễ phải tôn trọng và tuân theo mạng lệnh Ngài về đền thánh là nghiêm trọng như thế nào.

“Đối xử với những vật thánh như chúng ta đối xử với những vật thường là một sự sỉ nhục cho Đức Chúa Trời. Những vật Đức Chúa Trời đã biệt riêng để đem lại ánh sáng cho thế gian là các vật thánh. Những người hầu việc Chúa không được lệ thuộc vào sự khôn ngoan rồ dại của mình. Thay vào đó, họ phải lệ thuộc vào sự khôn ngoan của Đức Chúa Trời. Nếu không, họ sẽ bị nguy hiểm là đặt vật thánh và vật thường ngang hàng nhau. Làm vậy, họ có thể tự phân rẽ khỏi Đức Chúa Trời.” – Phỏng trích Ellen G. White, *Evangelism*, tr. 639.

**Theo Lê-vi Ký 10:10, làm thế nào chúng ta có thể phân biệt vật thánh và vật thường hay vật thanh sạch hay không thanh sạch? Hãy thảo luận câu trả lời của bạn trong lớp Sa-bát.**

## VI. NGHIÊN CỨU BỔ TÚC:

Đề tài về sự thánh khiết của Đức Chúa Trời trải dài như một sợi chỉ bạc trong cả Kinh Thánh. Hãy miêu tả sợi chỉ này. Theo Xuất Ê-díp-tô Ký 28:36; Lê-vi Ký 11:44, 45; Ê-sai 6:1-7; Hê-bơ-rơ 12:14; và I Phi-e-rơ 1:15, 16, có sự liên kết nào giữa sợi chỉ này với tín đồ?

“Các thiên sứ làm việc chung nhau. Họ tiến hành theo một thứ tự hoàn hảo. Nếu chúng ta theo sự hiệp một hoàn hảo của thiên sứ, thì họ sẽ thành công hơn trong công việc họ làm cho chúng ta. Nếu chúng ta không cố làm việc một cách hòa hợp với nhau, thì thiên sứ không thể làm việc cho chúng ta cách thành công. Họ phải buồn rầu quay đi, vì họ không thể hỗ trợ và ban phước cho sự lộn xộn. Tất cả những người muốn có sự hợp tác của các thiên sứ phải làm việc hòa hợp với nhau. Những người nhận được ơn phước của Đức Chúa Trời phải làm việc trong trật tự và hòa hợp với nhau. Sau đó thiên sứ của Chúa mới có thể làm việc chung với họ.” – Phỏng trích Ellen G. White, *Testimonies to Ministers*, tr. 28.

## ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

- Hãy thảo luận về tư tưởng “tổ chức tôn giáo.” Tại sao có một số người chống lại tư tưởng này? Nhưng tại sao tổ chức tôn giáo lại cần thiết? Đồng thời, tổ chức tôn giáo có đem lại nan đề gì không? Làm thế nào chúng ta có thể học cách để làm việc hòa hợp hơn với hệ thống của hội thánh, ngay cả khi có những nan đề?
- Hãy nói về câu trả lời của bạn cho câu hỏi ngày thứ Năm. Trong lớp, hãy làm một bản liệt kê vật gì là thánh và vật gì là thường. Làm thế nào chúng ta biết sự khác biệt? Bằng những cách nào, các nền văn hóa ảnh hưởng sự hiểu biết của chúng ta về những điều này? Hay sự giáo dục của chúng ta? Thí dụ, làm thế nào sự pha trộn giữa thuyết tiến hóa của Darwin với đức tin của chúng ta là sự pha trộn vật thánh và không thánh? Bạn có nghĩ được những thí dụ nào khác chăng?
- Hãy suy nghĩ thêm về tư tưởng của bài học hôm thứ Tư về Đức Chúa Giê-su là Đấng Thay thế chúng ta. Tại sao tư tưởng này rất quan trọng cho cả chương trình cứu rỗi? Làm thế nào Đức Chúa Giê-su đã và vẫn đang làm Đấng Thay thế cho chúng ta? Tại sao việc đó rất quan trọng?

## Bài Học 2

**GIÚP DÂN SỰ SẴN SÀNG**

**CÂU GỐC:** “Hỡi kẻ rất yêu dấu, tôi cầu nguyện cho anh được thịnh vượng trong mọi sự, và được khỏe mạnh phần xác anh cũng như đã được thịnh vượng về phần linh hồn anh vậy” (III Giăng 2).

**ĐỌC KINH THÁNH NGHIÊN CỨU TUẦN NÀY:** Dân số Ký 5, 6; Ê-xê-chi-ên 33:15; Lu-ca 19:8, 9; Công vụ 17:28; I Cô-rinh-tô 6:19, 20.

**NEẾU BẠN CHƯA BAO GIỜ LÀ NGƯỜI TỶ NẠN**, có thể bạn không bao giờ hoàn toàn hiểu được cảm giác của người Y-sơ-ra-ên như thế nào. Khác với nhiều người tỵ nạn ngày nay không muốn rời bỏ quê hương, còn dân Y-sơ-ra-ên “muốn” rời bỏ Ê-díp-tô. Nhưng cũng thật là một điều xáo trộn cho họ khi phải bỏ một xứ sở duy nhất mà họ đã quen biết và phải lang thang trong sa mạc khô cằn.

Biết dân Y-sơ-ra-ên gặp khó khăn và sợ hãi thế nào khi phải rời bỏ Ê-díp-tô, chúng ta có thể hiểu rõ hơn một số luật lệ được ban cho họ, những luật lệ sẽ giúp họ sống trong đồng vắng. Một vài điều sẽ chấm dứt (như ma-na) khi họ vào Đất Hứa. Nhưng nhiều luật lệ khác sẽ là những nguyên tắc đem lại ơn phước lớn lao cho dân sự trong một thế giới đầy đầy tội lỗi và thờ hình tượng.

Tuần này chúng ta sẽ nghiên cứu một số luật lệ Chúa ban cho dân Y-sơ-ra-ên. Những luật lệ này gồm những luật có liên quan đến sự đau ốm và bệnh tật, đối xử với sự bất trung trong hôn nhân và sự bất hòa trong xã hội.

**I. SỰ KIỂM SOÁT BỆNH TẬT (Dân số Ký 5:1-4)**

Hãy cố gắng hình dung bạn đang ở với dân Y-sơ-ra-ên trong đồng vắng trước Núi Si-nai. Hàng ngàn người đang di chuyển với những súc vật, cách xa con người và các đô thị nhiều dặm đường. Trong hoàn cảnh đó, họ có chương trình y tế gì? Không có chi hết. Nhưng khi chúng ta nghĩ đến thuốc men vào thời đó, thì tốt hơn là đừng có thuốc! Sống như vậy thì bệnh tật lan tràn dễ dàng.

**Theo Dân số Ký 5:1-4, có ba hạng người nào Chúa truyền cho Môi-se phải “đuổi ra ngoài trại quân”?**

Ai có bệnh nặng ngoài da có thể nghi là người phung. Bệnh phung thật sự cũng ở trong số những người này. Bất cứ bệnh ngoài da nào truyền nhiễm dễ dàng thì rất nguy hiểm cho cộng đồng. Cũng vậy, những vết thương chảy máu không ngừng hay đụng đến xác chết nơi sa mạc nóng nực có thể khiến bệnh lan tràn trong cả trại. Bất luận nam hay nữ đều bị đuổi ra ngoài trại cho tới khi sức khỏe của họ khá hơn. Chúa không “ghét” những người bị bệnh này. Nhưng vì sức khỏe của cả quốc gia, Đức Chúa Trời cách ly họ ở một nơi ngoài trại quân. Ngay cả trong thời đại này, chúng ta cũng có những phòng đặc biệt trong bệnh viện cho những bệnh nhân có nguy cơ truyền nhiễm cao.

**Dân số Ký 5:3 nói vì lý do tôn giáo nào mà những người bị bệnh này bị đuổi ra ngoài trại? Có sứ điệp thiêng liêng nào chúng ta học được từ lý do này?**

---

Hãy nghĩ về toàn cảnh này từ quan điểm tôn giáo. Chúng ta nên phân rẽ khỏi tội lỗi, vì những gì tội lỗi gây cho chúng ta. Tất cả tín đồ biết rằng tội lỗi có thể phân rẽ một người khỏi sự thông công với Đức Chúa Trời. Ai đã không cảm thấy sự phân rẽ thiêng liêng đến từ sự ô uế bởi tội lỗi trước mặt Đức Chúa Trời?

---

Những điều chúng ta xem, đọc, ăn, làm, hay suy nghĩ khiến chúng ta cảm thấy như mình đã có sự phân rẽ thiêng liêng khỏi trại quân? Quan trọng hơn, theo I Giăng 1:8, 9, câu giải đáp duy nhất cho vấn đề này là gì?

## II. SỰ KIỂM SOÁT XÃ HỘI (Dân số Ký 5:6)

Thật khó cho chúng ta ngày nay để hiểu được những vấn đề lớn xảy ra với hàng ngàn người di chuyển cùng nhau với một số lớn gia súc và chiên bò. Bấy giờ lại họ “chen chúc” trong đồng vắng trước Núi Si-naï. Những người bị bệnh đã bị đuổi đi vì sức khỏe cho cả dân tộc. Nhưng có một vấn đề nghiêm trọng khác cần phải để ý. Họ được dạy là phải “yêu” nhau (Lê-vi Ký 19:18), nhưng điều đó không phải lúc nào cũng dễ dàng. Ngay cả khi mọi sự tốt đẹp, sự cãi cọ có thể xảy ra.

**Khi một người Y-sơ-ra-ên phạm đến một người trong trại, họ thật sự đã phạm đến ai theo Dân số Ký 5:6? Xin cũng đọc Thi thiên 51:3, 4. Chúng ta hiểu tư tưởng này thế nào?**

Khi phạm đến người lân cận là phạm đến chính Đức Chúa Trời. Điều này không có gì khó hiểu. Tất cả chúng ta đều thuộc về Đức Chúa Trời. Tất cả chúng ta đều là tài sản của Ngài, vì Ngài đã tạo nên và cứu chuộc chúng ta (I Cô-rinh-tô 6:19, 20; Công vụ 17:28). Nếu có ai đến nhà hoặc đất đai của bạn và làm hư hỏng, thì người đó phạm đến tài sản và phạm đến chính bạn, là chủ tài sản đó. Cũng vậy khi chúng ta phạm đến con người là chúng ta đã phạm đến Đấng đã tạo nên người đó, Đấng đã chuộc người đó với huyết của chính Ngài tại thập tự giá. Vì thế không lạ gì khi Kinh Thánh dạy rằng phạm đến người khác là chúng ta đã phạm đến chính Đức Chúa Trời.

**Theo Dân số Ký 5:6-8 thì người “có tội” phải làm gì? Xin cũng đọc Ê-xê-chi-ên 33:15 và Lu-ca 19:8, 9.**

Nguyên tắc để sửa lại những điều sai trái mà chúng ta làm cho những người khác thì ngày nay vẫn còn hiệu lực. Nhưng làm thế nào để sửa lại những điều sai chúng ta làm đối với Đức Chúa Trời? Điều này có nghĩa là chúng ta đã phạm tội với Ngài. Nhưng sự thật là chúng ta không thể đến những tội phạm đến Đức Chúa Trời. Thật quá trễ cho chúng ta để sửa lại cho đúng với Đức Chúa Trời. Đây là lý do tại sao Đức Chúa Giê-su phải đến. Ngài đến để giúp chúng ta hòa thuận lại [sửa lại cho đúng] với Đức Chúa Trời. Đức Chúa Giê-su đã làm vậy, không phải vì những gì chúng ta có thể làm, nhưng chỉ qua những gì Ngài đã làm cho chúng ta (Cô-lô-se 1:20).

**Xin nhớ điều Đức Chúa Giê-su đã làm để đem lại sự hòa thuận giữa bạn và Đức Chúa Trời. Bấy giờ, bạn phải làm gì để hòa thuận lại với người mà bạn đã cãi vã?**

## III. CHUNG THỦY TRONG HÔN NHÂN (Dân số Ký 5:11-31)

Đức Chúa Trời Đấng Tạo Hóa đã thiết lập hôn nhân trong vườn Ê-đen bằng cách tạo nên loài người có hai giới tính và tổ chức sự hiệp một đầu tiên (Sáng thế Ký 1:26-28; 2:21-24). Hai trong Mười điều răn, điều răn thứ bảy và thứ mười, bảo vệ hôn nhân giữa vợ chồng. Trong chính phủ của Đức Chúa Trời, sự bất trung sẽ bị phạt bằng án tử hình cho cả hai đương sự (Lê-vi Ký 20:10).

**Ngày nay chúng ta phải hiểu thế nào về Dân số Ký 5:11-31?**

Chúa muốn bày tỏ Ngài coi việc bất trung trong hôn nhân nghiêm trọng thế nào, vì đó là sự đe dọa lớn lao nhất cho hạnh phúc gia đình. Vì thế Ngài đã tạo ra một sự thử nghiệm để chứng minh sự chung thủy – hay không chung thủy – của người đàn bà trong hôn nhân. Sự thử nghiệm này là một thứ nước uống. Nước này là thánh. Và đất mà thầy tế lễ hốt bụi bỏ vào nước cũng là thánh. Nước thánh và đất thánh không làm cho nước thành đắng. Đây chỉ bày tỏ sự thánh sạch của nước uống này. Thầy tế lễ viết lời rửa sả của Đức Chúa Trời trong một cuốn sách, rồi lấy nước bôi lên những lời đó và đổ lại vào nước. Thầy tế lễ biểu người nữ uống nước đó. Nếu nước nếm đắng, tức là người nữ đã phạm tội bất trung với chồng mình. “Mọi sự tùy thuộc vào người nữ – nàng thánh (không có tội) hay không thánh (có tội). Nếu sự thánh gặp sự không thánh, sự phán xét sẽ xảy ra. Nếu sự thánh gặp sự vô tội, thì sẽ có sự bình an và hiệp nhất.” – Phỏng trích Raymond Brown, *The Message of Numbers* (Liceester, England: Inter-Varsity Press, 2002), tr. 46.

Phương pháp này có thể lạ lùng đối với chúng ta. Nhưng đây không phải là một thí dụ của ảo thuật. Thật ra, đó là một thử nghiệm mà những người trước đây làm nô lệ có thể hiểu được. Đây không phải là nước nhưng là Chúa, Đấng đọc được lòng người vợ và Ngài sẽ sửa phạt hay chứng minh nàng vô tội.

**Phương pháp này bảo vệ người nữ thế nào? Thí dụ, nếu người nữ là nạn nhân của sự ghen tương bất công của chồng? Trong trường hợp đó, làm thế nào sự thử nghiệm có thể bảo vệ nàng?**

Câu chuyện này có vẻ lạ thường đối với chúng ta ngày nay. Nhưng điều đó bày tỏ lời thề hôn phối quan trọng thế nào đối với Đức Chúa Trời. Chỉ một mình Đức Chúa Trời biết được sự đau đớn, khổ sở, và tổn thương do sự bất trung của người phối ngẫu gây ra. Thật đáng buồn thay trong rất nhiều xã hội, hôn nhân đã không được tôn trọng.

**Bạn có thể làm những gì, hay có những sự lựa chọn nào, để giúp bạn có một tấm lòng trong sạch?**

#### IV. NHỮNG NGƯỜI TÂM THƯỜNG ĐƯỢC NÊN THÁNH (Dân số Ký 6:1-21)

Đức Chúa Trời đã có chương trình tổ chức Y-sơ-ra-ên thành một “nước thầy tế lễ, và một dân tộc thánh” (Xuất Ê-díp-tô Ký 19:6). Ngài làm điều này để họ sẽ làm chứng cho các nước xa gần và chia sẻ những lễ thật về Đức Chúa Trời hằng sống và Đấng Tạo Hóa của muôn vật. Tại núi Si-nai, Chúa đã lựa chọn các thầy tế lễ và người Lê-vi để hầu việc Ngài trong các nghi lễ thờ phượng nơi đền thánh.

**Theo Dân số Ký 6:1-21, lời hứa nguyện nào mà một người nam hay nữ có thể hứa để dành một thời gian cho Đức Giê-hô-va? Ngày nay, có những bài học thiêng liêng nào chúng ta có thể học được từ lời hứa này để cải tiến đời sống thiêng liêng và sự trung thành đối với Chúa?**

Một người Na-xi-rê là “người biệt mình riêng ra” để dâng hiến cho Chúa trong một thời gian. Một người cha hay mẹ có thể dâng hiến con mình để cả đời làm người Na-xi-rê. Thí dụ, mẹ của Sam-sôn đã dâng con mình với sự giúp đỡ của thiên sứ để người sẽ giải cứu dân Y-sơ-ra-ên khỏi tay người Phi-li-tin (Các Quan xét 13:2-5; 16:17). Thiên sứ Gáp-ri-ên đã truyền cho Xa-cha-ri nuôi nấng Giăng Báp-tít như là người Na-xi-rê để dọn đường cho Đấng Mê-si (Lu-ca 1:15). An-ne cũng hứa nguyện cho Sa-mu-ên trọn đời làm người Na-xi-rê (I Sa-mu-ên 1:10, 11).

Quy định về thức uống của người Na-xi-rê cũng rất hay. Vườn nho khiến người ta nghĩ về một xứ canh nông mà họ an cư. Khi người Na-xi-rê không uống sản phẩm từ vườn nho, thì họ bày tỏ niềm tin tưởng là họ đang mong chờ một quê hương trên thiên đàng. Vườn nho tượng trưng cho một cuộc đời an cư. Nhưng người Na-xi-rê bày tỏ trong cách sống là họ ham mến “một quê hương tốt hơn, tức là quê hương ở trên trời; nên Đức Chúa Trời không hổ thẹn mà xưng mình là Đức Chúa Trời của họ, vì Ngài đã sắm sẵn cho họ một thành” (Hê-bơ-rơ 11:16).

**Là tín đồ Cơ Đốc Phục Lâm, làm thế nào chúng ta ham mến “một quê hương tốt hơn,” dù chúng ta đang sống ở nước nào? Làm thế nào chúng ta tự bảo vệ mình, không quá chú ý đến “vườn nho” chúng ta ở đây mà quên “quê hương tốt hơn” của mình?**

#### V. LỜI CHÚC PHƯỚC (Dân số Ký 6:24-26)

Sau khi đọc cẩn thận lời chúc phước trong Dân số Ký 6:24-26, bạn hãy trả lời các câu hỏi sau đây:

**- Lời chúc phước này bày tỏ Đức Chúa Trời như thế nào, Ngài là ai? Xin cũng đọc Ma-thi-ơ 28:19.**

**- Lời cầu nguyện này bày tỏ Y-sơ-ra-ên lệ thuộc hoàn toàn vào Đức Chúa Trời như thế nào? Xin cũng đọc Giăng 15:5.**

**- Điều này quan trọng thế nào khi chính các thầy tế lễ là người dâng lời cầu nguyện chúc phước cho dân sự? Hê-bơ-rơ 7:25.**

Có nhiều điều rất hay ở đây. Mỗi một dòng của Dân số Ký 6:24-26 đều bắt đầu với danh cá nhân, danh giao ước của Đức Chúa Trời (Đức Giê-hô-va, Chúa). Trong lời cầu nguyện, mỗi người trong dân sự được nói đến như một cá nhân. Mỗi người có thể biết sự chúc phước có ý nghĩa gì đối với mình. Dù cộng đồng Y-sơ-ra-ên có lớn đến thế nào, mỗi người đều có thể có mối tương giao riêng với Chúa.

Vào thời đó, dân Y-sơ-ra-ên không có Kinh Thánh. Nhưng dân sự có thể thấy những ơn phước của Chúa trong sự giải phóng họ khỏi ách nô lệ, việc đi qua Biển Đỏ, và đồ ăn, thức uống của họ. Quyền lực “chăm sóc” của Đức Chúa Trời có thể thấy bằng sự hiện diện của Ngài trong đền thánh. Nơi đền thánh, của lễ thiêu, mùi hương thơm, và chân đèn được luôn luôn thắp sáng ngày và đêm.

Đây là một bằng chứng rõ ràng tôn giáo trong Cựu Ước là ở dưới ân điển hoàn toàn (Ga-la-ti 3:7-14; Hê-bơ-rơ 4:1, 2). Dân số Ký 6:26 yên ủi người tín đồ với sự hiểu biết rằng Đức Chúa Trời đang “mỉm cười” và ban sự bình an (Xin đọc Ma-thi-ơ 11:28-30).

**Bạn có kinh nghiệm thế nào về những ơn phước liệt kê trên đây trong đời sống mình? Bạn có thể đang làm những gì khiến bạn thấy khó để tin rằng những ơn phước này có thật trong cuộc đời theo Chúa của mình? Bạn phải thực hiện những sự thay đổi nào dù phải đau đớn đến đâu?**

## VI. NGHIÊN CỨU BỔ TÚC:

“Vào buổi sáng, hãy thánh hóa mình cho Đức Chúa Trời. Đây là việc bạn phải làm đầu tiên. Hãy cầu nguyện như vậy, ‘Ôi Chúa, xin chiếm hữu con như con hoàn toàn là của Chúa. Con đặt tất cả chương trình của con dưới chân Ngài. Hãy dùng con hôm nay trong công việc Ngài. Xin ở cùng con, và xin để tất cả mọi việc của con được hoàn thành trong Chúa.’ Đây là công việc hằng ngày. Mỗi buổi sáng hãy thánh hóa mình vì Chúa trong ngày đó. Hãy dâng tất cả chương trình của bạn cho Ngài, để thực hiện được hay bị hủy bỏ đều tùy theo sự hướng dẫn của Ngài. Như vậy, ngày qua ngày, bạn có thể dâng hiến đời mình trong tay Đức Chúa Trời. Và như thế, đời bạn sẽ càng ngày càng giống như đời sống của Đấng Christ.” – Phỏng trích Ellen G. White, *Steps to Christ*, tr. 70.

“Các biến cố có thể phân rẽ bạn bè. Những lượn sóng liên tục của đại dương có thể nổi lên giữa họ và chúng ta. Nhưng không biến cố nào, không khoảng cách nào, có thể phân rẽ bạn khỏi Đấng Cứu Thế. Bất kỳ chúng ta ở đâu, Ngài ở bên tay phải chúng ta, để hỗ trợ, nâng đỡ, và khuyến khích. Lớn hơn tình yêu thương của bà mẹ cho con mình là tình yêu thương của Đấng Christ dành cho những người được cứu của Ngài. Thật là vinh dự cho chúng ta được yên nghỉ trong tình yêu thương Ngài và nói, ‘Tôi sẽ tin cậy Ngài; vì Ngài đã hy sinh sự sống Ngài vì tôi.’” – Phỏng trích Ellen G. White, *The Ministry of Healing*, tr. 72.

### ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Tất cả chúng ta đều biết những sự nguy hiểm do quá ham thích những điều của thế gian mà quên thiên đàng. Nhưng chúng ta có thể nào quá ham mến thiên đàng mà quên trách nhiệm dưới đất chăng? Nếu có, phải làm sao? Làm thế nào chúng ta có thể giữ được sự quân bình trong vấn đề quan trọng này? Bạn có nhớ đến người nào vì nghĩ quá nhiều về thiên đàng đến nỗi chểnh mảng trách nhiệm hiện tại của họ?
2. Xã hội Do Thái có những áp đặt nào về hôn nhân? Nếu hội thánh bạn hoạt động trong xã hội đó, làm sao để đối phó với những sự thách thức này để bảo vệ sự thánh khiết của hôn nhân?
3. Trong lớp, hãy nói về những lúc bạn sai lầm, hay làm tổn thương đến người nào đó, bạn đã làm thế nào để giải quyết vấn đề này? Bạn học được gì từ những kinh nghiệm đó? Làm thế nào bạn đối phó với những sự sai lầm dường như không thể tha thứ được?

## Bài Học 3

# SỰ THỜ PHƯỢNG VÀ DÂNG ĐỜI SỐNG CHO CHÚA

**CÂU GỐC:** “Mỗi người nên tùy theo lòng mình đã định mà quyền ra, không phải phàn nàn hay là vì ép uống; vì Đức Chúa Trời yêu kẻ thí của cách vui lòng” (II Cô-rinh-tô 9:7).

**ĐỌC KINH THÁNH NGHIÊN CỨU TUẦN NÀY:** Xuất Ê-díp-tô Ký 25:22; Dân số Ký 7, 8; Xa-cha-ri 4:1-6; 11–14; Khải huyền 4:2; 5; 11:4.

**DÂN Y-SƠ-RA-ÊN** cách biệt thế giới hiện đại của chúng ta một thời gian rất dài và một nền văn hóa rất xa. Thật sự chúng ta không hiểu thế giới của họ, và nếu có thể thì họ cũng cảm thấy khó hiểu thế giới chúng ta.

Nhưng Chúa đã hiệp một tất cả chúng ta. Ngài là Chúa, Đấng đã tạo nên và cứu chuộc dân Y-sơ-ra-ên và chúng ta. Mặc dù văn hóa, ngôn ngữ, và lịch sử chúng ta là gì, dù có những sự khác biệt trong cách sống và ngôn ngữ, chúng ta đều thờ phượng cùng một Đức Chúa Trời. Thật ra, những lẽ thật căn bản được dạy cho họ qua những nghi lễ cũng là những lẽ thật chúng ta học ngày nay.

Tuần này, chúng ta sẽ tiếp tục đi theo các tổ phụ thiêng liêng trong cuộc hành trình đức tin của họ. Chúng ta sẽ quan sát nhiều hơn những nghi lễ, luật lệ và mạng lệnh Đức Chúa Trời truyền cho dân sự Ngài vào thời đó. Giữa những điều đó, chúng ta sẽ nghiên cứu sự dâng hiến bàn thờ của lễ thiêu và chân đèn (menorah) trong đền thánh dưới đất. Chúng ta cũng sẽ học về lễ “phong chức” của những người Lê-vi cho sự kêu gọi thánh để làm việc với các thầy tế lễ trong đền thánh nơi đồng vắng.

## I. KHÁNH THÀNH BÀN THỜ (Dân số Ký 7)

Trong đền thánh nơi đồng vắng, các sinh tế tập trung trên bàn thờ của lễ thiêu. Được đóng bằng cây si-tim bọc đồng, bàn thờ nầy được đặt tại hành lang gần cửa ra vào của đền thánh. Bàn thờ bằng vàng đặt trước bức màn trong nơi Chí thánh để xông hương.

**Bạn nghĩ gì khi đọc Dân số Ký 7, về những của lễ dâng trong nghi lễ thánh nầy? Có điều gì thiêng liêng có thể áp dụng cho chúng ta ngày nay? Thí dụ, bạn tìm thấy Thập tự giá ở đâu trong đền thánh?**

---



---



---

Bàn thờ đã được biệt riêng ra thánh trong bảy ngày (Xuất Ê-díp-tô Ký 29:37). Bây giờ các quan trưởng (những người lãnh đạo) đem dâng lễ vật để mừng lễ khánh thành bàn thờ trong mười hai ngày. Mỗi quan trưởng và chi phái đều có ngày đặc biệt của họ. Tất cả các của lễ gần giống nhau. Có thể đây là cách để bày tỏ dù chúng ta là ai hay làm nghề gì, trước mặt Đức Chúa Trời chúng ta đều có cùng một địa vị. Tất cả chúng ta đều là tội nhân cần ân điển của Ngài.

“Có người tự hỏi tại sao Đức Chúa Trời muốn rất nhiều sinh tế và nhiều thú vật phải đổ máu trong các nghi lễ thờ phượng.

“Một sinh vật chết là tượng trưng cho Đấng Christ. Mỗi sự chết là một bài học gây ấn tượng trên tâm trí trong nghi lễ thánh và nghiêm trọng nhất, và được các thầy tế lễ giải nghĩa rõ ràng. Những sinh tế được Đức Chúa Trời quy định để dạy lễ thật quan trọng và lớn lao nầy là chỉ bởi huyết của Đấng Christ mà có sự tha tội.” – Phỏng trích Ellen G. White, *Selected Messages*, quyển 1, tr. 107.

**Thật dễ dàng để bị ràng buộc với những điều của thế gian, đúng không? Bạn có thể làm gì mỗi ngày để giúp bạn nhớ rằng Thập tự giá quan trọng thế nào đối với bạn?**

---



---



---

## II. THỜ PHƯỢNG ĐỨC CHÚA TRỜI (Dân số Ký 7:89)

Là một biểu tượng, hòm giao ước là trung tâm cho sự thờ phượng của dân Y-sơ-ra-ên. Hòm giao ước tượng trưng cho ngôi Đức Chúa Trời ở trên trời. “Đức Giê-hô-va vạn quân, vẫn ngự ở giữa chê-ru-bin tại trên hòm ấy” (II Sa-mu-ên 6:2). Trong nơi Chí thánh, sự vinh hiển của Đức Chúa Trời được bày tỏ ở phía trên các chê-ru-bin, chúng tỏ sự hiện diện của Chúa. Mười Điều răn, ở dưới các chê-ru-bin, bày tỏ ý muốn Ngài, là căn bản của giao ước giữa Đức Chúa Trời và dân sự Ngài. Mười Điều răn cũng bày tỏ sự công bình căn bản của sự cai trị và chính phủ Đức Chúa Trời. Luật pháp giúp những người thờ phượng hiểu rõ hơn về Đức Chúa Trời là ai, ngoài việc bày tỏ ý muốn Ngài trong các điều răn.

**Hãy cố tưởng tượng kinh nghiệm nầy như thế nào trong Xuất Ê-díp-tô Ký 25:22 và Dân số Ký 7:89. Bạn có thích có sự tương giao mật thiết với Đức Chúa Trời như vậy chăng? Bạn có nghĩ rằng mình sẽ hoàn toàn bị hủy diệt nếu đến gần Ngài quá chăng? Xin đọc Xuất Ê-díp-tô Ký 20:19.**

---

**Theo Hê-bơ-rơ 4:14-16, ngày nay, bằng cách nào bạn có thể đến gần Đức Chúa Trời hơn? Đức Chúa Giê-su đã làm thế nào để đem lại mối tương giao mật thiết nầy?**

---

Xin cũng để ý là Môi-se đã vào đền thánh để nói chuyện với Chúa. Nhưng, thay vào đó, những câu nầy cho thấy Chúa phán với Môi-se. Điều cần nói là hầu hết chúng ta biết cầu nguyện, biết nói với Chúa, biết cầu xin cho trường hợp mình, biết xin điều nầy điều nọ.

Nhưng đàm thoại không phải chỉ một chiều. Trong các mối tương giao, người nầy sẽ nói với người kia. Có nên có sự khác biệt giữa chúng ta với Chúa chăng? Dĩ nhiên là không.

Câu hỏi là, chúng ta sẵn sàng thế nào để nghe Đức Chúa Trời khi Ngài nói với chúng ta?

**Kinh nghiệm của bạn thế nào trong việc hầu chuyện với Đức Chúa Trời? Chúa đã nói ý muốn của Ngài với bạn thế nào? Bạn sẵn sàng thế nào để nghe tiếng Ngài? Có những gì trong đời bạn có thể ngăn cản bạn có một mối tương giao mật thiết hơn với Chúa?**

### III. SỰ SÁNG TRONG ĐỀN THÁNH (Dân số Ký 8:1-4)

Môi-se vào trong đền thánh sau 12 ngày khánh thành bàn thờ nơi hành lang. Chúng ta có thể đoán bên trong Nơi thánh thì tối. Trong buổi đàm thoại này, Chúa phán A-rôn sẽ thắp bảy ngọn đèn của “cây đèn.” Trong tiếng Hê-bơ-rơ, cây đèn gọi là “menorah”, dựa vào chữ Hê-bơ-rơ “or” nghĩa là sự sáng (Dân số Ký 8:1-4).

Cây đèn menorah có một cột chính và sáu nhánh (mỗi bên có ba nhánh) được giát từ một ta-lăng vàng. Mỗi nhánh có đài hình như hột hạnh nhân (Xuất Ê-díp-tô Ký 25:31-40). Bình dầu ở trên đầu mỗi nhánh được các thầy tế lễ chăm sóc một ngày hai lần – buổi sáng và buổi chiều (Xuất Ê-díp-tô Ký 30:7, 8). “A-rôn sẽ làm đèn đó trong hội mạc, . . . hầu cho đèn cháy *luôn luôn*, từ chiều tối đến sáng mai, trước mặt Đức Giê-hô-va” (Lê-vi Ký 24:3).

**Xa-cha-ri 4:1-6, 11-14; Khải huyền 4:2, 5; và Khải huyền 11:4 nói gì để giúp chúng ta hiểu rõ hơn về ý nghĩa của menorah?**

Sự hiện thấy của Xa-cha-ri gợi ý rằng dầu chảy vào đèn menorah, giúp cho đèn cháy sáng, là Thánh Linh của Đức Chúa Trời (Xa-cha-ri 4:5, 6). Tiếng Hê-bơ-rơ cho “cây hạnh” (Giê-rê-mi 1:11, 12) nghĩa là “canh chùng” hay “tĩnh thức.” Cây hạnh được gọi là “cây thức” hay “cây canh chùng” vì nó là cây “thức” trước các cây khác vào đầu mùa xuân và trở hoa. Trong sự hiện thấy, Giăng thấy cây menorah có bảy ngọn đèn cháy sáng trước ngôi trong đền thánh trên trời. Bảy ngọn đèn được gọi là “bảy Thần của Đức Chúa Trời.” Chữ tượng hình này là cách Giăng miêu tả nhiều công việc khác nhau của Đức Thánh Linh.

Vậy, dân Y-sơ-ra-ên, trong đồng vắng, cảm thấy được khuyến khích vì sự hiện diện ngày đêm của Đức Chúa Trời trong nơi Thánh và nơi Chí thánh.

**Chúa đã bày tỏ cho bạn thế nào rằng sự hiện diện của Ngài là có thật trong đời sống bạn? Hãy trở lại những lúc bạn kinh nghiệm rõ ràng sự hiện diện của Ngài một cách tuyệt vời. Nhớ lại những kinh nghiệm này giúp bạn đứng vững thế nào trong những lúc bạn cảm thấy tràn đầy sự sợ hãi và tối tăm? Xin đọc Thi thiên 23.**

### IV. SỰ BIỆT RIÊNG NGƯỜI LÊ-VI RA THÁNH: Phần 1 (Dân số Ký 8:6-26)

**Dân số Ký 8:6-26 giải nghĩa thế nào về những người Lê-vi được sửa soạn và biệt riêng ra để làm chức vụ đặc biệt cho Đức Chúa Trời. Có những điều nào gây ấn tượng cho bạn về nghi lễ này? Việc đó dạy chúng ta những gì về sự thánh thiện, về tội lỗi, về sự thanh khiết, và về sự tận tụy với Đức Chúa Trời? Chúng ta học được những nguyên tắc nào từ nghi lễ này cho đời sống mình ngày nay mặc dù chúng ta tham gia vào bất cứ trách nhiệm nào trong công việc Chúa?**

Các gia đình của ba nhóm người Lê-vi đóng trại chung quanh đền thánh. Vì số người nam của họ lên tới hơn 20,000 người (Dân số Ký 3:39), thật rõ ràng một vài phần của nghi lễ này có tính cách tượng trưng. Tượng trưng ở đây nghĩa là chỉ có một số nhỏ, chứ không phải tất cả người Lê-vi, trực tiếp tham gia nghi lễ đó.

Có những tư tưởng rất hay về người Lê-vi. Họ được rửa sạch, cạo cùng mình và họ dâng của lễ chuộc tội (Dân số Ký 8:7, 8). Sau đó họ được gọi là “của lễ” hay “đưa qua đưa lại” (câu 11). Sự dâng hiến này không phải là dâng con người làm sinh tế. Nhưng sự dâng hiến này nói lên sự biệt riêng, sự thánh thiện, và về sự tuyên bố rằng những người Lê-vi này sẽ làm việc cho dân Y-sơ-ra-ên. Họ sẽ làm cho Y-sơ-ra-ên những gì mà dân sự không thể tự làm cho mình.

Sau đó Chúa truyền cho Môi-se biểu “dân Y-sơ-ra-ên sẽ đặt tay trên mình người Lê-vi” (Dân số Ký 8:10). Hành động này tượng trưng những trách nhiệm đã được chuyển sang người Lê-vi. Cả chi phái Lê-vi được dâng như là những của lễ sống cho Đức Chúa Trời. Để đáp lại, Đức Chúa Trời ban cho họ một món quà là được làm công việc đặc biệt trong đền thánh thế cho các con trai đầu lòng của Y-sơ-ra-ên.

**Khi nghĩ đến những nguyên tắc này, chúng ta hiểu thế nào về câu sử đồ Phao-lô nói trong Rô-ma 12:1? Làm thế nào chúng ta có thể là “của lễ sống”? Điều này có ý nghĩa gì trong đời sống hằng ngày của chúng ta?**

## V. SỰ BIỆT RIÊNG NGƯỜI LÊ-VI RA THÁNH: Phần 2 (Dân số Ký 8:16)

Xin để ý Chúa nhấn mạnh thế nào về sự kêu gọi đặc biệt những người Lê-vi trong Dân số Ký 8:16. Họ được “ban trọn” cho Ngài. Theo tiếng Hê-bơ-rơ họ thật sự được “ban trọn cho ta.” Ý nghĩa này nói lên công việc của người Lê-vi nghiêm trọng thế nào.

**Dân số Ký 8:19 nói người Lê-vi “làm của lễ chuộc tội” cho dân Y-sơ-ra-ên nghĩa là gì? Chúng ta hiểu câu đó thế nào khi nghĩ đến Thập tự giá? Xin cũng đọc Rô-ma 5:11 và Hê-bơ-rơ 9:25-28.**

---



---



---

Các chuyên gia Kinh Thánh không đồng ý với nhau về ý nghĩa của câu “làm của lễ chuộc tội cho dân Y-sơ-ra-ên.” Trong trường hợp này, “làm của lễ chuộc tội” không có nghĩa là chết vì tội lỗi của những người khác. Động từ “làm của lễ chuộc tội” có ý nghĩa rộng hơn nghĩa mà người ta thường hiểu. Ý nghĩa của câu này có thể tìm thấy trong câu nói người Lê-vi sẽ cứu dân khỏi tai vạ bằng cách làm việc cho Y-sơ-ra-ên. Trong công việc của họ nơi đền thánh, người Lê-vi đang bảo vệ dân Y-sơ-ra-ên khỏi tai vạ “khi họ đến gần nơi thánh” (Dân số Ký 8:19).

Vì thế người Lê-vi, giống như các thầy tế lễ, làm những điều thay cho dân sự mà họ không thể tự làm cho mình. Bằng cách này, người Lê-vi được gọi là “làm của lễ chuộc tội” cho dân chúng.

**Không điều gì chúng ta làm mà có thể tự chuộc tội được. Nhưng bằng cách trung thành thi hành bổn phận mình, chúng ta có thể làm thế nào, giống như người Lê-vi đã làm cho dân sự? Bạn đang làm gì để giúp hội thánh và sứ mạng của hội thánh được tốt đẹp hơn?**

---



---



---

## VI. NGHIÊN CỨU BỔ TÚC:

Hãy nghiên cứu lịch sử “đặt tay” của phong tục Do thái trong Sáng thế Ký 48:8, 9, 13, 14, 17-20; Dân số Ký 27:18-23; Ma-thi-ơ 19:13-15; Công vụ 13:1-3. Có gì quan trọng trong việc này?

“Đối với người Do Thái, nghi thức này là điều quan trọng. Khi một người cha Do Thái chúc phước cho con cái mình, ông đặt tay lên đầu chúng. Khi một con vật được đánh dấu để làm của lễ, thầy tế lễ đặt tay lên đầu nó. Và khi các mục sư của hội thánh ở An-ti-ốt đặt tay lên Phao-lô và Ba-na-ba, họ cầu xin Đức Chúa Trời tuôn đổ ơn phước Ngài trên hai sứ đồ được lựa chọn để làm công việc đặc biệt.

“Về sau, việc đặt tay trong lễ biệt riêng bị lạm dụng rất nhiều. Người ta tin tưởng cách sai lầm rằng nghi thức này sẽ làm một người được biệt riêng có khả năng cho mọi việc làm của Đức Chúa Trời. Nhưng trong hoàn cảnh của hai sứ đồ này (Phao-lô và Ba-na-ba), không có chỗ nào ghi rằng chỉ bởi được đặt tay mà họ được ban cho toàn quyền.” – Ellen G. White, *The Acts of the Apostles*, tr. 162.

### ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Bằng cách nào mục sư địa phương ngày nay làm công việc như một người Lê-vi? Chúng ta có thể làm gì để hỗ trợ mục sư trong công việc này?
2. Hành động dâng hiến ảnh hưởng thế nào đến mối tương giao của chúng ta với Đức Chúa Trời? Dâng hiến một phần lợi tức của chúng ta là hành động thờ phượng và đức tin như thế nào? Tại sao lại rất quan trọng đối với chúng ta để dâng một phần lợi tức của mình?
3. Chúng ta hiểu gì về việc Đức Chúa Giê-su làm trên thập tự giá cho chúng ta mà chúng ta không thể tự làm cho mình? Tại sao Đức Chúa Giê-su phải chết? Tại sao chỉ thay đổi đời sống, vâng giữ luật pháp và yêu thương người khác thì không đủ để chúng ta hòa thuận với Đức Chúa Trời mà phải cần đến huyết của Đức Chúa Giê-su?

## Bài Học 4

**ỔNG LOA, HUYẾT, MÂY VÀ LỬA**

**CÂU GỐC:** “Hãy làm cho mình sạch men cũ đi, hầu cho anh em trở nên bột nhồi mới không men, như anh em là bánh không men vậy. Vì Đấng Christ là con sinh lễ Vượt qua của chúng ta, đã bị giết rồi” (I Cô-rinh-tô 5:7).

**ĐỌC KINH THÁNH NGHIÊN CỨU TUẦN NÀY:** Xuất Ê-díp-tô Ký 12:1-29; Dân số Ký 9; 10; Ma-thi-ơ 26:36-43; Lu-ca 22:15, 19, 20; I Cô-rinh-tô 15:52.

**VÀO LỄ VƯỢT QUA CUỐI CÙNG, ĐỨC CHÚA GIÊ-SU ĂN VỚI CÁC MÔN ĐỒ.** Lúc đó, Ngài thiết lập “Lễ Tiệc thánh.” Cơ Đốc nhân dự Tiệc thánh để nhớ đến sự chết của Đức Chúa Giê-su cho tới khi Ngài trở lại. Dùng những thực phẩm của lễ Vượt qua, Đức Chúa Giê-su phán, “Hãy lấy ăn đi, nầy là thân thể ta.” Ngài lại lấy chén và phán, “Hết thấy hãy uống đi; vì nầy là huyết ta, huyết của sự giao ước đã đổ ra cho nhiều người được tha tội” (Ma-thi-ơ 26:26-29). Và Phao-lô viết, “Ấy vậy, mỗi lần anh em ăn bánh nầy, uống chén nầy, thì rao sự chết của Chúa cho tới lúc Ngài đến” (I Cô-rinh-tô 11:26).

Tiệc thánh là lễ Vượt qua cho Cơ Đốc nhân. Lễ Vượt qua nhắc nhở Y-sơ-ra-ên về sự tự do của họ khỏi Ê-díp-tô. Cũng một thể ấy, lễ Tiệc thánh trong Tân Ước nhắc nhở Cơ Đốc nhân về sự tự do của họ khỏi tội qua Đấng Christ. Tuần nầy chúng ta sẽ học về dân Y-sơ-ra-ên làm gì trong năm đầu tiên sau khi Chúa giải cứu họ khỏi Ê-díp-tô. Chúng ta cũng sẽ đọc về sự hiện diện của Chúa trong trại dân Y-sơ-ra-ên. Và chúng ta sẽ đọc về ống loa bằng bạc được thổi vào những lúc nào đó. Chúng ta sẽ đọc một số chuyện tích về Y-sơ-ra-ên và những trường hợp đặc biệt của họ.

Như thường lệ, chúng ta sẽ học những bài học từ những chuyện nầy. Cuộc đời của họ dạy chúng ta những bài học giúp chúng ta đối diện với cùng những nan đề và cám dỗ. Mặc dù hoàn cảnh của họ rất khác với của chúng ta, chúng ta vẫn có thể học được từ nơi họ những bài học quý giá.

**I. HÃY NHỚ ĐẾN TA (Dân số Ký 9:1-5)**

Hãy đọc Dân số Ký 9:1-5 và Xuất Ê-díp-tô Ký 12:1-29. Chúng ta học được những lễ thật nào từ những chuyện tích nầy? Khi đọc, bạn hãy nghĩ về những điều như vâng lời, ân điển, sự cứu rỗi, đức tin, và sự phán xét.

---

Đây là kỷ niệm thứ nhất của đêm ở Ê-díp-tô khi thiên sứ của Chúa giết những con đầu lòng của người Ê-díp-tô. Nhưng trong đêm đó, thiên sứ không tới nhà của dân Y-sơ-ra-ên là những nhà có bôi huyết của chiên bị giết. Thay vào đó, thiên sứ “vượt qua” những nhà nầy. Vì thế, các con đầu lòng của họ được thoát chết. Đây là lý do tại sao có tên Vượt qua. Bây giờ, để kỷ niệm biến cố nầy mỗi năm một lần, dân Y-sơ-ra-ên nhớ lại cái đêm đã đem lại sự tự do đặc biệt cho họ khỏi Ê-díp-tô. Làm như vậy, họ cũng nhớ tới sự cứu rỗi Đức Chúa Trời ban cho họ.

**Theo Lu-ca 22:15, 19, 20, ngày nay, những người theo Chúa Giê-su sẽ giữ lễ Vượt qua như thế nào? Lễ nầy nhắc nhở chúng ta nhớ điều gì?**

---

“Đấng Christ đang đứng tại thời điểm của sự thay đổi giữa hai thời đại và hai nghi lễ. Đức Chúa Giê-su, Chiên Con không tì vết của Đức Chúa Trời, sắp sửa dâng mình làm của lễ chuộc tội. Bởi cách nầy, Ngài sẽ chấm dứt nghi lễ cũ mà trong bốn ngàn năm đã chỉ về sự chết của Ngài. Khi Đức Chúa Giê-su ăn lễ Vượt qua với các môn đồ, Ngài đã thiết lập nghi lễ để tôn vinh sự hy sinh lớn lao của Ngài. Lễ Vượt qua của người Do Thái sẽ chấm dứt vĩnh viễn. Nghi lễ mà Đấng Christ thiết lập sẽ được gìn giữ và tôn vinh bởi các người theo Ngài trong mọi nơi và mọi thời đại.

“Nghi lễ Tiệc thánh được thiết lập để tôn vinh sự ban cho vĩ đại của sự tự do khỏi tội lỗi bởi sự chết của Đấng Christ. . . . Trong nghi lễ nầy, chúng ta nhớ đến công việc lớn lao Ngài làm cho chúng ta.” – Phỏng trích Ellen G. White, *The Desire of Ages*, tr. 652, 653.

## II. ĐỨC CHÚA TRỜI HIỆN DIỆN TRONG DÂN SỰ NGÀI (Dân số Ký 9:15-23).

Một trong những dấu hiệu kỳ nhất mà dân Y-sơ-ra-ên có trong đồng vắng là sự hiện diện của Đức Chúa Trời. Ngài ở với họ một cách tuyệt vời nhất: ban ngày ở trong trụ mây và ban đêm ở trong trụ lửa.

Hãy suy nghĩ về điều này. Có khoảng hai triệu người sống trên mảnh đất khô khan và trống trải. Vì thế trại quân của họ trải dài ra cả bốn hướng trong nhiều dặm. Vào lúc đó, không có máy phát thanh, điện thoại, hay mạng toàn cầu. Vậy phải có cách để dân sự biết lúc nào phải ra đi và nơi nào phải đi tới.

**Theo Dân số Ký 9:15-23, làm thế nào trụ mây tỏ cho dân sự biết nơi nào Đức Chúa Trời muốn họ đi tới?**

Sự hướng dẫn của Chúa bằng trụ mây không luôn luôn có nghĩa là họ đi trên đường phố. Giê-rê-mi viết Chúa dặt Y-sơ-ra-ên “qua đồng vắng, trong đất sa mạc đầy hầm hố, trong đất khô khan và có bóng sự chết, là đất chẳng một người nào đi qua, và không ai ở” (Giê-rê-mi 2:6).

Nhưng có vấn đề sâu xa ở đây hơn là chỉ có đi đâu và khi nào. Trụ mây ban ngày và trụ lửa ban đêm cũng là một sự nhắc nhở rất hùng hồn cho dân sự rằng sự hiện diện của Đức Chúa Trời luôn luôn ở với họ. Dân số 9:16 viết, “Hằng có như vậy; ban ngày trụ mây bao phủ đền tạm, và ban đêm giống như có lửa.” Dù dân sự ở đâu, phải đối diện với nan đề gì, kẻ thù nào họ sẽ gặp, thì ở trên không trung, một biểu hiệu về sự hiện diện của Đức Chúa Trời đang ở giữa họ.

Thật là một điều yên ủi khi được như vậy. Trụ mây và trụ lửa thì quá đủ để giữ họ trung tín, tin cậy, và vâng lời Đức Chúa Trời, phải không?

**Khi lựa chọn phải đi đâu, bạn có thường mong ước có trụ mây ban ngày và trụ lửa ban đêm để hướng dẫn mình không? Nhưng có lời hứa nào bạn có thể tìm được trong Kinh Thánh về việc Đức Chúa Trời ước ao hướng dẫn chúng ta và luôn luôn ở với chúng ta? Bạn có thể có những lựa chọn nào sẽ giúp bạn sẵn sàng đi theo sự hướng dẫn của Chúa?**

## III. HAI ỐNG LOA BẰNG BẠC (Dân số Ký 10:1-10)

Dân Y-sơ-ra-ên có hai loại sừng. Một loại thông thường là sừng của chiên đực (the shofar). Loại kia là hai sừng bằng bạc thuộc về đền thánh. Hai sừng này chỉ có các thầy tế lễ được thổi (Dân số Ký 10:8). Sừng bằng bạc được làm bằng tay. Mỗi sừng được làm từ một miếng kim loại. Sừng bằng bạc giống như một ống dài với một đầu mở rộng.

**Theo Dân số Ký 10:1-10, tại sao người ta thổi những ống loa? Chúng ta học được những bài học thiêng liêng nào từ việc dùng các ống loa?**

Việc thổi những ống loa này có ý nghĩa đặc biệt. Tiếng loa thổi được coi như một “mạng lệnh.” Trong thời chiến, tiếng loa thổi nhắc nhở họ rằng, “Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của các ngươi sẽ nhớ lại các ngươi, và các ngươi sẽ được giải cứu khỏi kẻ thù nghịch” (Dân số Ký 10:9). Vì thế tiếng loa được dùng như “kỷ niệm trước mặt Đức Chúa Trời của các ngươi” (câu 10).

Thật là tuyệt! Dù có tất cả những bằng chứng về việc Chúa hướng dẫn, chỉ đường, và hiện diện, Chúa còn dùng những ống loa để nhắc dân Y-sơ-ra-ên về sự hiện diện và chăm gìn của Ngài. Trụ mây, trụ lửa và ống loa bằng bạc là điều nhắc nhở đặc biệt về sự hướng dẫn và hiện diện của Chúa ở giữa họ.

Ngày nay, chúng ta không có trụ mây, trụ lửa hay ống loa bằng bạc để nhắc nhở chúng ta về sự hướng dẫn và hiện diện của Đức Chúa Trời. Nhưng chúng ta có những sách trong Tân Ước để tỏ cho thấy những gì Đức Chúa Trời đã và đang làm cho chúng ta qua Đức Chúa Giê-su. Những sách này cho chúng ta những bằng chứng về tình yêu thương và sự chăm sóc của Đức Chúa Trời mà Y-sơ-ra-ên không có. Y-sơ-ra-ên có ý thức về tình yêu thương của Đức Chúa Trời bằng hình bóng và những bằng chứng hiển nhiên, trong khi chúng ta có kiến thức thật về tình yêu thương của Đức Chúa Trời được bày tỏ qua Thập tự giá.

Điều gì bạn thích hơn: tiếng ống loa bằng bạc vang lên bên tai hay kiến thức về tình yêu thương và sự chăm sóc của Đức Chúa Giê-su? “Ngài vốn có hình Đức Chúa Trời, song chẳng coi sự bình đẳng mình với Đức Chúa Trời là sự nên nắm giữ; chính Ngài đã tự bỏ mình đi, lấy hình tôi tớ và trở nên giống như loài người; Ngài đã hiện ra như một người, tự hạ mình xuống, vâng phục cho đến chết, thậm chí chết trên cây thập tự” (Phi-líp 2:6-8).

**Có “tiếng loa” nào bạn thật sự muốn nghe, và tại sao? Xin đọc I Cô-rinh-tô 15:52.**

#### IV. “ANH NHƯ CON MẮT CHÚNG TÔI VẬY” (Dân số Ký 10:29-32)

Sau khi Sa-ra chết, Áp-ra-ham tục huyền. Kê-tu-ra sinh cho Áp-ra-ham nhiều con trai. Một người con tên là Ma-đi-an (Sáng thế Ký 25:1-6). Giê-trô (cũng gọi là Rê-u-ên [Xuất Ê-díp-tô Ký 2:18], “bạn của Đức Chúa Trời”) trở nên ông gia của Môi-se khi Môi-se lấy con gái ông, Sê-phô-ra. Giê-trô là “thầy tế lễ xứ Ma-đi-an” (Xuất Ê-díp-tô Ký 18:1) và thờ phượng Đức Chúa Trời chân thật (câu 12). Trong tương lai, những con cái khác của Ma-đi-an bỏ đức tin của Áp-ra-ham và thờ các thần khác. Họ thường thường là kẻ thù của Y-sơ-ra-ên.

**Theo Dân số Ký 10:29-32, Môi-se xin Hô-báp, con trai của Giê-trô, điều gì? Câu trả lời của Hô-báp là gì?**

Môi-se không cầu hỏi ý Đức Chúa Trời trước khi yêu cầu Hô-báp ở lại với dân Y-sơ-ra-ên. Sự hiện diện của Đức Chúa Trời trong trụ mây ban ngày và trụ lửa ban đêm không đủ để hướng dẫn đám di dân qua đồng vắng hay sao mà phải cầu xin sự giúp đỡ của Hô-báp? Ở đây chúng ta thấy sự yếu đuối của Môi-se trước sự thách thức ông phải đương đầu. Và Môi-se không nhớ rằng Đức Chúa Trời, Đấng rẽ nước ở Biển Đỏ cũng có thể mở đường qua sa mạc và ban thức ăn, nước uống cho dân sự Ngài.

**Ma-thi-ơ 26:36-43 nói gì về Đức Chúa Giê-su trong hình thế con người?**

Ngay cả Đấng Cứu Thế nhiều khi cũng cảm thấy cần sự thông cảm và hỗ trợ của loài người. Đức Chúa Giê-su yêu tất các môn đồ, nhưng Ngài cảm thấy thân hơn với Phi-e-rơ, Gia-cơ và Giăng. Trong vườn Ghết-sê-ma-nê, Đức Chúa Giê-su xin họ cầu nguyện. Trên núi hóa hình cũng ba người này mê ngủ thay vì cầu nguyện. Nhưng Đức Chúa Cha đã sai Môi-se và Ê-li đến để khuyến khích Đấng Christ tiến tới sự chết của Ngài như Cửa lễ cho chúng ta (Lu-ca 9:28-31). “Bây giờ Thiên đàng đã sai sứ giả đến cùng Đức Chúa Giê-su. Họ không phải thiên sứ, nhưng là những người trước đây đã kinh nghiệm sự đau khổ và buồn rầu. Họ là những người có thể thông cảm với Đấng Cứu Thế trong sự đau khổ của cuộc sống trên thế gian. Môi-se và Ê-li đã là cộng sự của Đấng Christ. Họ đã chia sẻ ước muốn của Ngài là cứu nhân loại. . . . Niềm hy vọng của thế gian và sự cứu chuộc mỗi một người là những đề tài quan trọng họ đề cập đến.” – Phỏng trích Ellen G. White, *The Desire of Ages*, tr. 422, 425.

**Chúng ta cần lệ thuộc vào Chúa. Nhưng chúng ta cũng thường thấy sự thông cảm của loài người đem lại sự yên ủi lớn và hữu ích! Hãy nhớ lại những lần bạn được ơn phước đặc biệt khi một người nào đem lại sự yên ủi và thông cảm trong lúc bạn cần. Cái gì đã làm cho điều đó trở nên hữu ích? Vậy, làm thế nào bạn có thể đem lại sự yên ủi và khuyến khích cho một người nào đó đang cần?**

#### V. HƯỚNG VỀ NHÀ (Dân số Ký 10:11-36)

Hãy đọc câu chuyện trong Dân số Ký 10:11-36 về cuộc hành trình đầu tiên của Y-sơ-ra-ên là dân sự của Đức Chúa Trời. Có một điều gì đó rất quan trọng về cách họ di chuyển? Tại sao điều này rất quan trọng? Môi-se nói rằng chỉ cần 11 ngày từ núi Si-nai đến Ca-de Ba-nê-a. Ca-de Ba-nê-a là một thành phố sau này là ranh giới phía nam của Giu-đê.

Hãy nghiên cứu sự thứ tự của đạo quân Y-sơ-ra-ên khi họ khởi hành. Đạo quân tiên phong của ba chi phái đi theo trụ mây hay trụ lửa. Rồi tới người Lê-vi kéo những chiếc xe chở các phần khác nhau của đến tạm. Đạo quân của ba chi phái khác đi kế tiếp. Sau đó là dòng họ Kê-hát, người Lê-vi, chuyên chở những đồ đạc khác nhau của đến thánh. Sáu đạo quân khác hộ tống, bảo vệ phía sau của cả đoàn. Mọi sự phải làm theo thứ tự hoàn hảo. Nếu cuộc hành trình không theo thứ tự hoàn hảo, thì họ không thể đi chung với nhau cũng không thể đồng hành bao xa.

Con đường gần nhất để đi từ Ê-díp-tô đến Ca-na-an là dọc theo bờ biển, đó là “đường về xứ Phi-li-tin.” Nhưng Đức Chúa Trời biết Y-sơ-ra-ên không sẵn sàng cho trận mạc (Xuất Ê-díp-tô Ký 13:17). Vì thế trụ mây ra dấu hiệu rõ ràng cho họ biết đến lúc phải khởi hành. Nhưng trụ lửa dẫn họ đi về hướng đông và bắc vòng theo đường trong đồng vắng Pha-ran (Dân số Ký 10:11, 12). Đây là cuộc hành trình ba ngày đường (câu 33).

“Khi dân sự đi, đường trở nên khó khăn hơn. Họ phải trải qua những hẻm núi nhiều đá sỏi và cằn cỗi. Chung quanh họ toàn là đồng vắng mênh mông. . . . Những hẻm núi đầy đá trải dài, bao quanh đàn ông, đàn bà, trẻ con, thú vật, xe ngựa, và một hàng dài gia súc. Họ tiến bước rất chậm chạp và khó khăn. Dân chúng đã đóng trại trong một thời gian dài. Họ không sẵn sàng để đương đầu với những nguy hiểm và cực khổ trước mặt.” – Phỏng trích Ellen G. White, *Patriarch and Prophets*, tr. 377.

**Ngày nay, làm thế nào bạn dùng những nguyên tắc trong Dân số Ký 10:35, 36 với cuộc vật lộn và tranh đấu trong đức tin? Bạn hãy tự hỏi: Tại sao Đức Chúa Trời không dùng quyền lực lớn Ngài để mở đường cho họ cách rõ ràng và dễ dàng? Nếu Chúa có thể làm cho đường đi dễ dàng, tại sao Ngài không làm vậy thay vì để họ phải trải qua gian lao cực khổ? Làm thế nào câu trả lời giúp bạn hiểu tại sao Đức Chúa Trời không làm con đường và cuộc hành trình của bạn dễ dàng? Hãy thảo luận câu trả lời của bạn trong lớp.**

## VI. NGHIÊN CỨU BỔ TÚC:

Chúng ta phải quyết định mỗi ngày, một số những lựa chọn thật quan trọng. Hãy nghiên cứu những lời hứa về sự hướng dẫn của Đức Chúa Trời: Thi thiên 31:31; 32:8; 48:14; 78:52; Ê-sai 58:10, 11.

“Nếu bạn đã dâng mình hoàn toàn để làm công việc Chúa, bạn không cần phải lo lắng về ngày mai. Đức Chúa Trời biết sự cuối cùng ngay từ lúc ban đầu. Những biến cố ngày mai, được giấu kín khỏi mắt bạn, nhưng được phơi bày trước mắt Đức Chúa Trời là Đấng toàn năng.

“Giả thử chúng ta nhận quản lý những điều mình phải làm, và lệ thuộc vào sự khôn ngoan riêng để thành công. Thế là chúng ta vác lấy gánh nặng mà Chúa không giao phó. Và chúng ta cố gắng gánh lấy mà không có sự giúp đỡ của Ngài. Như vậy, chúng ta đã nhận trách nhiệm thuộc về Đức Chúa Trời, và thật sự đã đặt mình vào địa vị của Ngài. . . . Nhưng khi chúng ta thật sự tin rằng Đức Chúa Trời yêu thương chúng ta và muốn những điều tốt lành cho chúng ta, thì chúng ta sẽ không còn lo lắng về tương lai. Chúng ta sẽ tin cậy Đức Chúa Trời như một em bé tin vào cha mẹ đầy tình thương. Lúc đó, mọi rắc rối của chúng ta sẽ biến mất. Đây là lúc ý muốn của chúng ta trở nên ý muốn Đức Chúa Trời.” – Ellen G. White, *Thoughts From the Mount of Blessing*, tr. 100, 101.

### ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Trong lớp hãy chia sót câu trả lời của bạn cho câu hỏi cuối cùng ngày thứ Năm. Tại sao chúng ta phải đương đầu với những rắc rối khi Đức Chúa Trời có thể cất đi hết? Làm thế nào để sự hiểu biết của chúng ta về cuộc thiện ác đấu tranh giúp chúng ta trả lời được câu hỏi này? Xin đọc Gióp 1 và 2.
2. Hãy thảo luận câu hỏi về sự hỗ trợ của loài người hay người giúp đỡ người. Có những dẫn chứng nào trong Kinh Thánh về sự giúp đỡ của loài người rất quan trọng và hữu ích cho một số dân sự trung thành của Đức Chúa Trời? Bằng những cách nào Đức Chúa Trời giúp đỡ người ta qua sự hỗ trợ của loài người? Hội thánh bạn thi hành công việc này thế nào?
3. Khi dự lễ Tiệc thánh, làm thế nào chúng ta hiểu hơn ý nghĩa của lễ này? Hãy suy nghĩ lại về lẽ thật vĩ đại của việc được cứu chỉ bởi đức tin mà thôi. Làm thế nào, qua đức tin nơi sự chết của Đức Chúa Giê-su vì chúng ta, chúng ta có lời hứa về sự sống đời đời?

## Bài Học 5

### TỪ PHÀN NÀN TỚI BỎ ĐẠO

**CÂU GỐC:** “Phàn làm việc gì chớ nên làm bầm và lưỡng lự, hầu cho anh em ở giữa dòng dõi hung ác ngang nghịch, được nên con cái của Đức Chúa Trời, không vít, không tì, không chỗ trách được, lại giữa dòng dõi đó, giữ lấy đạo sự sống, chiếu sáng như đuốc trong thế gian” (Phi-líp 2:14, 15).

**ĐỌC KINH THÁNH NGHIÊN CỨU TUẦN NÀY:** Dân số Ký 11–14

**TRỤ MÂY ĐÃ CẮT LÊN KHỎI ĐỀN TẠM TẠI NÚI SI-NAI.** Các thầy tế lễ khiêng hòm giao ước đi. Kế đó Môi-se nói, “Hỡi Đức Giê-hô-va, xin chỗi dậy, để kẻ thù nghịch Ngài bị tản lạc, và kẻ nào ghét Ngài chạy trốn trước mặt Ngài!” (Dân số Ký 11:35). Giống như lời reo chiến thắng. Cả nhóm dân đồng đảo bắt đầu cuộc hành trình cách vui mừng hơn hờ. Cuối cùng, họ đang trên đường đến Đất Hứa!

Hãy tưởng tượng sẽ như thế nào khi biết Đức Chúa Trời ở trong đám mây phía trên đầu bạn! Người ta có thể nghĩ rằng sự hiện diện của Chúa gần gũi như vậy sẽ khiến dân sự vâng giữ mọi điều răn của Ngài.

Nhưng đáng buồn thay, điều đó không luôn luôn xảy ra như vậy. Tuần này, chúng ta sẽ học về những điều rắc rối liên tục. Chúng ta sẽ thấy nào là nghi ngờ, không tin, và sự bất tín ở trong dân sự. Khi học, chúng ta hãy nhớ những thí dụ này trong khi chờ đợi lời hứa về sự Đấng Christ Tái lâm sẽ được ứng nghiệm (Ê-bơ-rơ 11:40).

## I. TỘI VÔ ƠN (Dân số Ký 11)

Xin đọc Dân số Ký 11 và bạn hãy tự hỏi những câu sau đây:

- **Biến cố này nói gì với chúng ta về việc nhớ lại Chúa hướng dẫn chúng ta trong quá khứ quan trọng thế nào?**

---

- **Chúng ta hiểu thế nào về hành động của Chúa đối với dân sự?**

---

- **Chúng ta có thể học được gì từ câu chuyện này trong việc kiểm chế lòng ước muốn của mình quan trọng thế nào về thức ăn và các thú khác?**

Những người luôn bất mãn này được miêu tả trong Hê-bơ-rơ là “lầm bầm về điều ác.” Chúng ta chỉ có thể đoán họ lầm bầm về điều “gian ác” nào. Có lẽ họ cảm thấy Đức Chúa Trời đã dẫn cả quốc gia vào một cái bẫy chết người trong đồng vắng. Có thể họ phàn nàn vì không tới được Đất Hứa đầy “sữa và mật ong.” Họ đã thấy nhiều phép lạ ở Ê-díp-tô. Họ đã băng qua Biển Đỏ. Nhưng sự lầm bầm của họ là sự phản loạn. Ảnh hưởng của họ có thể hủy diệt quốc gia còn non nớt này. Vì thế, lửa từ Chúa đã thiêu hóa “đầu cùng trại quân” (Dân số Ký 11:1). Chỉ có lời cầu xin của Môi-se mới làm cho lửa ngưng lại.

Thật ra dân chúng không có lý do chính đáng để than phiền về thức ăn của họ. Bánh ma-na có thể được chế biến bằng nhiều cách. Người ta có thể nghiền bánh đó bằng cối xay hay giã trong chảo sắt. Sau đó họ có thể nướng hay luộc (Xuất Ê-díp-tô Ký 16:23; Dân số Ký 11:8). Chắc chắn là Đức Chúa Trời không cung cấp thức ăn thiếu ngon lành cho dân Ngài! Và họ có sữa dê, sữa chiên và gia súc. Từ sữa này họ cũng có thể làm bơ (Phục truyền 32:14). Còn về thịt thú vật, có những “cửa lễ thù ân” (cửa lễ hứa nguyện, tạ ơn và lạc ý), tất cả đều có thể dùng làm thức ăn cho cả nước. Trong bữa này, các thầy tế lễ là người dâng cửa lễ, gia đình họ, tội tở, và những người Lê-vi đều được mời để ăn thịt con sinh tế. Chắc chắn là họ không bị đói.

**Có câu nói rằng, “Hãy cẩn thận điều bạn xin hay cầu nguyện; bạn có thể sẽ nhận được điều đó.” Câu này nghĩa là gì? Chúng ta học được gì từ câu đó?**

## II. SỰ KHÓ KHĂN CHO NGƯỜI LÃNH ĐẠO Y-SƠ-RA-ÊN (Dân số Ký 11:10-15)

Dân Y-sơ-ra-ên mau chóng trở lại thờ hình tượng và thờ con bò vàng. Và Môi-se đã cầu xin Đức Chúa Trời tha tội cho họ. Ông thưa rằng, “Bằng không, hãy xóa tên tôi khỏi sách Ngài đã chép đi” (Xuất Ê-díp-tô Ký 32:32).

**Sau đó, Môi-se nghe và thấy dân sự “khóc” tại cửa lều của họ. Họ kêu lên, “Ai sẽ cho chúng tôi ăn thịt?” (Dân số Ký 11:4). Môi-se đã hành động thế nào? Tại sao thái độ của ông không đúng? Có sự yếu đuối nào của loài người mà Môi-se bày tỏ trong Dân số Ký 11:10-15? Sự yếu đuối của Môi-se lại được lặp lại thế nào trong Dân số Ký 11:21-23?**

---

Môi-se đã hành động sai. Vào lúc đó, ông thiếu sự tin cậy nơi Đức Chúa Trời. Nhưng Chúa đã giúp làm giảm bớt gánh nặng của ông. Ngài làm vậy bằng cách chọn 70 trưởng lão để giúp việc cho Môi-se (Dân số Ký 11:16). Kinh nghiệm của 70 người này gần giống như sự tuân phục Đức Thánh Linh trên các môn đồ của Đấng Christ trong lễ Ngũ Tuần. Các trưởng lão “đã nói tiên tri.” Như vậy, các trưởng lão đã được Đức Chúa Trời tôn vinh trước cả dân sự.

“Các trưởng lão sẽ không bao giờ được lựa chọn nếu Môi-se bày tỏ có đức tin hơn nơi quyền lực và sự nhân từ của Đức Chúa Trời. Nhưng Môi-se đã làm cho gánh nặng và công việc mình quá lớn đến nỗi ông gần như quên rằng mình chỉ là một tội tở được Đức Chúa Trời dùng. Sự than phiền của Môi-se không đúng. Và sự than phiền của dân Y-sơ-ra-ên cũng vậy.” – Phỏng trích Ellen G. White, *Patriarch and Prophets*, tr. 380.

**Theo Dân số Ký 11:20, dân Y-sơ-ra-ên đã chống lại Chúa. Chúng ta học được gì từ biến cố này về việc chúng ta có thể dễ dàng lừa dối mình trong mối tương giao với Đức Chúa Trời?**

---

### III. NHỮNG RẮC RỐI TRONG GIA ĐÌNH (Dân số Ký 12)

Sê-phô-ra, vợ của Môi-se, và hai con trai ở với cha nàng là Giê-trô “thầy tế lễ của Ma-đi-an” trong thời gian xảy ra những tai vạ ở Ê-díp-tô. Sau khi Y-sơ-ra-ên đóng trại ở Si-nai, Giê-trô dẫn Sê-phô-ra và hai con đến cùng Môi-se. Nàng đề ý thầy chồng mình rất mệt mỏi, bèn nói cùng cha mình. Ông đề nghị một kế hoạch mới để cai trị Y-sơ-ra-ên. Bởi sự lựa chọn những người tài năng làm trưởng cai trị hoặc ngàn người, hoặc trăm người, hoặc năm mươi người, hoặc mười người, Giê-trô hy vọng làm công việc của Môi-se dễ dàng hơn. Ông đề nghị những người này sẽ xét xử những việc nhỏ. Môi-se sẽ đem những việc lớn đến cùng Đức Chúa Trời. Môi-se đồng ý. Những người lãnh đạo đó “xét đoán dân sự hằng ngày” (Xuất Ê-díp-tô Ký 18:13-26). Việc Môi-se quyết định làm theo lời khuyên của Giê-trô khiến Mi-ri-am và A-rôn ganh tị.

**Theo Dân số Ký 12, Mi-ri-am và A-rôn đã bày tỏ sự yếu đuối nào? Thái độ của họ khác thế nào với thái độ và bản tính của Môi-se? Câu chuyện này nói với chúng ta điều gì về việc Đức Chúa Trời cảm thấy thế nào trước thái độ xấu của Mi-ri-am và A-rôn?**

Kinh Thánh dùng chữ “nói” (Dân số Ký 12:l) hay *bắt đầu nói* là do một người nữ nói. Điều này cho chúng ta thấy Mi-ri-am là người khởi sự nói hành trong câu 1. Nàng ganh tị với Sê-phô-ra. Sự ganh tị khiến chúng ta nói, làm và nghĩ những điều trái ngược với tình yêu thương và luật pháp của Đức Chúa Trời.

Thật đáng buồn, đây là điều đã xảy ra cho Mi-ri-am. Sự ganh tị đã làm méo mó tâm trí nàng. Nàng trách Sê-phô-ra là đã xúi giục Môi-se lựa chọn các trưởng lão mà Giê-trô đề nghị. Mi-ri-am gọi Sê-phô-ra là người Cút. Mi-ri-am dùng chữ này là một sự sỉ nhục cho Sê-phô-ra. Mi-ri-am có ý khinh miệt người Cút. Chúng ta không hiểu lý do tại sao. Có lẽ, nàng khinh thường Sê-phô-ra vì gia cảnh của người. Có lẽ, Mi-ri-am nghĩ người Cút không tốt bằng người Y-sơ-ra-ên, vì họ thờ hình tượng. Hay có lẽ nàng khinh thường Sê-phô-ra vì nước da đen mịn màng. Tất cả những lý do này để đối xử tệ với một người nào đó là điều kinh khủng và đáng ghét đối với Đức Chúa Trời.

Dù bất cứ vì lý do gì để sỉ nhục Sê-phô-ra, thì ý nghĩ của Mi-ri-am vẫn là sai trái. Thứ nhất, Sê-phô-ra là người thờ phượng Đức Chúa Trời chân thật. Thứ hai, Sê-phô-ra là người Ma-đi-an. Dân Ma-đi-an là dòng dõi của Ap-ra-ham qua con trai Ma-đi-an với người vợ thứ hai là Kê-tu-ra. Cũng có những bộ lạc người Cút sống chung với người Ma-đi-an trong xứ về hướng tây của Si-nai và hướng tây của Vịnh Aqabah trong sa-mạc A-ra-bi. Sê-phô-ra có thể là người Cút hay người Ma-đi-an. Nhưng dù Sê-phô-ra là người gì, Đức Chúa Trời gọi nàng là con của Ngài. Chúng ta đều là con trai và con gái của Vua Trời. Hãy cầu nguyện để chúng ta không quên lẽ thật này như Mi-ri-am đã quên.

**Có những phép lạ diệu kỳ nào Đức Chúa Trời đã bày tỏ cho Mi-ri-am và A-rôn? Nhưng hai người trung tín này đã bày tỏ thái độ rất xấu. Bạn hãy tự xét lòng mình: Có những thái độ xấu nào cần phải bỏ đi trước khi chúng khiến bạn lìa xa Đức Chúa Trời?**

### IV. TẠI RANH GIỚI (Dân số Ký 13)

Lúc đó có lễ vào tháng Chín. Vườn nho đã chín, và mùa vả thứ hai sẵn sàng cho mùa gặt. Dân Y-sơ-ra-ên cần 11 ngày để đến Ca-de Ba-nê-a. Chỗ này gần ranh giới phía nam của Ca-na-an. Chúng ta chỉ có thể tưởng tượng sự vui mừng và hạnh phúc lan tràn trong dân sự khi họ gần đạt được giấc mơ của mình.

**Theo Phục truyền 1:19-23, họ đã phạm lỗi lầm nào ở đây?**

**Xin đọc Dân số Ký 13 và trả lời các câu sau đây:**

- Chúa đồng ý để dân sự Ngài sai các thám tử đi, nhưng các kết quả của quyết định đó là gì?

- Thái độ của dân chúng bày tỏ điều gì về họ, ngay cả sau khi đã thấy những phép lạ diệu kỳ về quyền phép của Đức Chúa Trời?

Dân chúng vui mừng nghe báo cáo về sự phì nhiêu nơi xứ sở tương lai của họ. Họ ngạc nhiên về chòm nho to lớn hai người phải kiêng bằng cây sào. Xứ này thật là tốt, hay còn tốt hơn cả sự mong đợi của họ!

Như thường lệ, trong thế giới tội lỗi có nhiều nan đề, ngay cả khi Đức Chúa Trời hướng dẫn chúng ta. Dĩ nhiên Chúa biết những dân ngoại đang ở trong xứ đó. Vậy tại sao những người Hê-bơ-rơ không nghĩ rằng Chúa có thể giải quyết tình trạng này cho họ? Nghĩ cho cùng, hãy nhớ Ngài đã làm gì cho người Ê-díp-tô!

Nhưng dân sự đã quên quyền phép và những lời hứa của Đức Chúa Trời. Họ chỉ thấy những rắc rối ở trước mặt họ. Ca-lép và Giô-suê nài nỉ họ, nhưng các thám tử khác đã nói lên những tư tưởng tiêu cực, và dân chúng đã mất đức tin nơi Đức Chúa Trời.

**Làm thế nào bạn học để tin cậy nơi Đức Chúa Trời, mặc dù có những nan đề không thể giải quyết được trên đường đi của bạn? Hôm nay có những sự lựa chọn nào sẽ giúp bạn quyết định hành động cho ngày mai?**

## V. TRỞ LẠI Ê-DÍP-TÔ (Dân số Ký 14)

**Có bài học hùng hồn và quan trọng nhất nào về Đức Chúa Trời mà bạn học được từ câu chuyện trong Dân số Ký 14? Bằng những cách nào bạn cũng có thể hành động như dân Y-sơ-ra-ên đã làm?**

---



---



---

Trong tất cả những điều kinh khủng mà dân sự làm, có thể điều tệ nhất là nói họ muốn lập một quan trưởng để đem họ trở về Ê-díp-tô (Dân số Ký 14:3, 4). Ê-díp-tô là tượng trưng cho sự nô lệ của tội lỗi, sự chết, và phân rẽ khỏi Đức Chúa Trời. Nhưng vì những người này đã kinh nghiệm hành động vĩ đại của Đức Chúa Trời là giải cứu khỏi Ê-díp-tô, nên không có sự biện hộ nào cho việc thiếu đức tin của họ nơi Đức Chúa Trời.

“Những thám tử không trung thành đã lớn tiếng chỉ trích Ca-lép và Giô-suê. Vì thế dân chúng đòi ném đá hai người. Đám đông điên cuồng lượm đá để giết hai người trung thành này. Họ chạy ulla tới và giận dữ la hét. Bỗng nhiên những hòn đá rớt khỏi tay họ. Họ im lặng và run sợ. Đức Chúa Trời hành động để ngăn cản họ giết hai người này. Sự vinh quang của Đức Chúa Trời, như một ngọn lửa hùng, sáng rực cả hội mạc. . . . Không ai dám bước tới với sự phản loạn của mình.” – Phỏng trích Ellen G. White, *Patriarch and Prophets*, tr. 390.

**Sự thương xót và ân điển của Đức Chúa Trời bày tỏ thế nào cho những người công khai phản loạn chống lại Ngài?**

---



---

Hãy nghĩ đến cảm giác của những người này về hình phạt của họ. Họ đã chống lại những gì Đức Chúa Trời đã làm cho họ. Họ quyết định tự làm lấy, nhưng điều đó chỉ đưa đến sự đại dột và hậu quả vô cùng buồn thảm. Nếu dân sự chỉ tin cậy nơi Đức Chúa Trời, Đấng đã làm rất nhiều đại điều cho họ, thì hậu quả buồn thảm sẽ không xảy ra. Có điều đáng buồn nữa là, nhiều người vô tội, không can dự gì tới sự phản loạn, cũng phải đau khổ vì tội của những người khác.

## VI. NGHIÊN CỨU BỔ TÚC:

Hãy đọc Ellen G. White, “From Sinai to Kadesh,” tr. 376-386; “The Twelve Spies,” tr. 387-394, trong *Patriarch and Prophets*.

“Những thám tử này đã hành động sai lầm và bướng bỉnh khi chống lại Ca-lép và Giô-suê, chống lại Môi-se, và chống lại Đức Chúa Trời. Mỗi hành động họ làm khiến họ cứng lòng hơn. Họ muốn ngăn cản những nỗ lực chiếm lấy Ca-na-an. Họ nói dối để gieo ảnh hưởng tiêu cực của mình. Họ nói, ‘Xứ mà chúng tôi đã đi khắp đặng do thám, là một xứ nuốt dân sự mình’ (Dân số Ký 13:32). Báo cáo này không những tệ hại, mà còn là dối trá. Không có chút sự thật trong đó. Các thám tử đã tuyên bố đó là một xứ rất tốt, đượm sữa và mật, và dân sự là những người cao lớn. Tất cả những điều này không thể có được nếu thời tiết không tốt và có thể ‘nuốt dân sự mình.’ Nhưng khi người ta đã đóng cửa lòng để không tin là họ đã đặt mình dưới quyền lực của Sa-tan. Và không ai có thể nói là Sa-tan sẽ dẫn họ đi bao xa.” – Phỏng trích Ellen G. White, *Patriarch and Prophets*, tr. 389.

### ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Tại sao giữ một thái độ tích cực để khen ngợi và biết ơn Chúa trong tất cả mọi hoàn cảnh lại là rất quan trọng đối với chúng ta? Dù hoàn cảnh thế nào, chẳng lẽ chúng ta không có gì để biết ơn Chúa sao? Tại sao là rất quan trọng để nghĩ đến điều này, thay vì nản chí bởi những sự rắc rối đến với chúng ta? Tại sao lòng biết ơn và sự chúc tụng là rất quan trọng để giữ đức tin chúng ta mạnh mẽ?
2. Bạn có bao giờ để ý đến thói quen việc vạch lá tìm sâu nơi người ta và sự than phiền lây nhiễm một cách nhanh chóng không? Điều này cho thấy chúng ta cần cẩn thận mỗi khi nói năng phải chính xác như thế nào?
3. Trong khi chờ đợi Chúa tái lâm, bằng những cách nào chúng ta có thể bị vấp vào thái độ sai trái như dân Y-sơ-ra-ên xưa?

## Bài Học 6

## DỰ TÍNH TRƯỚC

**CÂU GỐC:** “Ta phán cùng con cái chúng nó trong đồng vắng rằng: **Đừng noi theo luật lệ của ông cha các người, đừng giữ mạng lệnh họ, và tự làm ô uế với những thần tượng của họ. Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người, hãy noi theo luật lệ ta, vâng giữ mạng lệnh ta và làm theo**” (Ê-xê-chi-ên 20:18, 19).

**ĐỌC KINH THÁNH NGHIÊN CỨU TUẦN NÀY:** Dân số Ký 15; II Cô-rinh-tô 2:15, 16; Ga-la-ti 3:26-29; Ê-phê-sô 5:2; Cô-lô-se 3:11.

**BẮT ĐẦU DÂN SỐ KÝ 15**, sự phản loạn, sỉ nhục và bại trận của Y-sơ-ra-ên (tranh chiến với người A-ma-léc và Ca-na-an), bây giờ đã qua. Dân sự đã học được một bài học cay đắng bởi sự không vâng lời Đức Chúa Trời.

Bây giờ dân chúng tiếp tục đi trong đồng vắng. Lúc đó Chúa phán cùng Môi-se khi mở đầu đoạn này, “Hãy nói cùng dân Y-sơ-ra-ên rằng: Khi các người vào xứ mà ta ban cho các người dạng ở” (Dân số Ký 15:2).

Dân chúng đã thất vọng. Nhưng lời hứa vẫn chắc chắn: Đức Chúa Trời sẽ đem dân sự Ngài vào Đất Hứa. Điều này không cần phải bàn!

Khi học đoạn 15, chúng ta thấy có những lời dạy dỗ đặc biệt cho tuyển dân của Đức Chúa Trời. Những lời dạy dỗ và mạng lệnh này là cho dân Y-sơ-ra-ên thời xưa. Nhưng chúng ta cũng có thể học những điều lợi ích từ những nguyên tắc và bài học thiêng liêng.

## I. LÒNG BIẾT ƠN (Dân số Ký 15:1-10, 18-21)

**Những của lễ trong Dân số Ký 15:1-10, 18-21 có mục đích gì? Những của lễ này có ý nghĩa gì? Mục đích của dầu, rượu và bột lọc là gì?**

---

Trong tiếng Hê-bơ-rơ, “thịt/bột” là *minchah*. Chữ này có nghĩa là “quà” hay “của lễ.” Của lễ gồm có bột, dầu ô-liu, và rượu nho.

Khi dâng của lễ này, người ta bày tỏ lòng biết ơn về những ơn phước của Đức Chúa Trời trên đồng ruộng và mùa màng (xin đọc Phục truyền 8:18).

Trong Dân số Ký 15, những mạng lệnh này thật sự là lời hứa cho thế hệ trẻ của Y-sơ-ra-ên. Lời hứa đó là một ngày kia họ sẽ trồng lúa mì, lúa mạch, và những thứ hạt khác nơi quê hương mới của họ ở Ca-na-an. Họ sẽ tự tay trồng nho trên các ngọn đồi và cây ô-liu, cây vả và lựu trong các khu vườn. Những của lễ không nhuộm máu này (*vi không phải là con sinh tế*) sẽ giúp nhắc nhở dân sự về những ơn phước họ nhận được nếu họ trung tín. Tất cả các tư tưởng này được thể hiện trong các của lễ dâng lên Chúa, và cũng nhắc nhở họ hằng ngày về miền đất hứa đang chờ đợi họ.

**Theo Rô-ma 12:1; II Cô-rinh-tô 2:15, 16; và Ê-phê-sô 5:2, Phao-lô dùng tư tưởng này thế nào trong thời Tân ước?**

---

Hoàn cảnh của Y-sơ-ra-ên thật khó khăn vào lúc đó. Nhưng Chúa muốn dân sự Ngài có thái độ ca ngợi và biết ơn về những gì Ngài đã làm cho họ và những gì Ngài hứa sẽ làm cho họ trong tương lai. Chúng ta có nên làm như vậy không?

**Dầu khi chúng ta gặp nan đề nào, tại sao điều quan trọng là luôn luôn nghĩ đến sự nhân từ, tình yêu thương và sự chăm sóc của Đức Chúa Trời? Việc nghĩ đến Thập tự giá giúp chúng ta thế nào để hiểu rõ hơn tình yêu thương và sự quan tâm của Đức Chúa Trời, ngay cả lúc bị hoạn nạn nhất? Chúng ta có thể biết ơn về những điều gì dù hoàn cảnh thế nào? Tại sao nghĩ về những ơn phước này là rất quan trọng đối với chúng ta?**

## II. NHỮNG KHÁCH NGOẠI BANG TRONG XỨ (Dân số Ký 15:14-16)

Thái độ của dân Y-sơ-ra-ên đối với khách ngoại bang trong thời Môi-se thì có vẻ khác thường. Những người này không phải là một phần trong lịch sử hay đức tin của Y-sơ-ra-ên.

**Theo Dân số Ký 15:14-16, có những mạng lệnh đặc biệt nào được truyền cho dân Y-sơ-ra-ên trước khi họ định cư ở Ca-na-an? Nguyên tắc này được bày tỏ thế nào trong Tân Ước trong Ga-la-ti 3:26-29 và Cô-lô-se 3:11?**

“Khách ngoại bang” hay khách lạ là những người kiều ngụ trong vòng dân Y-sơ-ra-ên. Người này hoàn toàn chấp nhận đức tin của Y-sơ-ra-ên. Nếu là người nam, thì người đó thường thường chịu phép cắt bì. Khách ngoại bang được đối xử và yêu thương như là người Y-sơ-ra-ên. “Trong hội chúng chỉ đồng có một luật lệ cho các người và khách ngoại bang kiều ngụ giữa các người” (Dân số Ký 15:16). Nói về sự hòa hợp!

**Trong bài cầu nguyện khánh thành đền thờ đầu tiên, vua Sa-lô-môn đã cầu xin Đức Chúa Trời điều gì cho những khách lạ là người chẳng thuộc về dân Y-sơ-ra-ên trong I Các Vua 8:41-43? Ê-sai nói gì về những dân ngoại muốn thờ phượng tại đền thánh? (Ê-sai 56:6, 7).**

Khi chúng ta biết mục đích của Đức Chúa Trời trong việc lựa chọn dân sự Ngài và ban cho họ Đất Hứa, thì sẽ thấy những câu này rất hợp lý. Y-sơ-ra-ên cần bảo vệ những giáo lý và lễ thật đặc biệt. Giáo lý và lễ thật này khiến họ trở thành những nhân chứng đặc biệt cho thế gian. Nhưng đồng thời, dân Y-sơ-ra-ên cũng cần phải mở rộng vòng tay tiếp đón dân ngoại là những người muốn học biết về Đức Chúa Trời và đi theo Ngài.

Hội thánh chúng ta ngày nay cũng phải làm như vậy. Chúng ta có những lễ thật đặc biệt để chia sẻ với thế giới. Chúng ta cần giữ gìn và bảo vệ những lễ thật đó. Nhưng đồng thời, chúng ta phải sẵn sàng chấp nhận những người muốn biết Chúa và sứ điệp của Ngài cho thời đại này.

**Chúng ta dễ dàng rơi vào tình trạng tách rời từng nhóm và phê phán những người không có cùng niềm tin như mình. Làm thế nào để tránh tình trạng đó nhưng vẫn bảo vệ những lễ thật mà chúng ta nhận được?**

## III. PHẠM TỘI MÀ KHÔNG BIẾT (Dân số Ký 15:22-27)

Chúng ta phải nhớ rằng những người trẻ tuổi trong đoạn này (Dân số Ký 15) được sinh ra trong thời kỳ nô-lệ ở Ê-díp-tô. Họ đã chịu ảnh hưởng bởi lối sống của người Ê-díp-tô. Và cha mẹ họ, là nô lệ, cũng chịu ảnh hưởng cùng một văn hóa và lối sống ấy. Vì thế, nhóm thanh niên Y-sơ-ra-ên này cần phải bỏ đi nhiều điều xấu và học nhiều điều mới tốt đẹp.

Theo Dân số Ký 15:22-27, nếu dân sự biết mình đã phạm các điều răn Chúa thì họ phải làm gì? Tại sao họ phải đem của lễ “chuộc tội” đến cho Chúa vì những điều họ làm sai mà không biết? Dân số Ký 15:22-27. Của lễ chuộc tội tha tội cho họ. Của lễ thiêu tượng trưng cho việc dân sự muốn hết lòng, hết linh hồn, hết trí khôn và hết sức để phụng sự Chúa trở lại. Thật tốt lành khi Chúa muốn phân biệt giữa sự vô ý phạm tội và cố ý phạm tội. Nhưng những điều phạm vô ý cũng bị coi là “tội.” Những tội này vẫn cần của lễ chuộc tội để được tha thứ.

**Làm thế nào để một người nhận được sự tha thứ cho điều lầm lỡ mà người đó không biết là sai? Theo Dân số Ký 15:27-29, sự tha thứ cho một cá nhân khác biệt thế nào với sự tha thứ cho cả hội chúng?**

“Có những người biết sự yêu thương tha thứ của Đấng Christ và thật lòng muốn làm con cái Đức Chúa Trời. Nhưng họ cũng hiểu rằng bản tính họ không trọn vẹn. Họ biết mình đã có nhiều lỗi lầm trong đời. Họ nghi ngờ không biết lòng mình đã được Đức Thánh Linh đổi mới chưa. Đối với những người đó, tôi muốn nói: Đừng bỏ cuộc và đừng thất vọng. Chúng ta sẽ phải thường xuyên quỳ gối và than khóc nơi chân Đức Chúa Giê-su vì những sự yếu đuối và lỗi lầm của mình. Nhưng đừng nản chí. Ngay cả khi bị kẻ thù đánh bại, chúng ta cũng không bị Đức Chúa Trời bỏ quên hay lia xa. Không! Đấng Christ đang ở bên hữu của Đức Chúa Trời. Ngài là Đấng Trung bảo của chúng ta. Sứ đồ Giăng yêu dấu đã nói, ‘Ta viết cho các con những điều này, hầu cho các con khỏi phạm tội. Nếu có ai phạm tội, thì chúng ta có Đấng Cầu thay ở nơi Đức Chúa Cha, là Đức Chúa Giê-su Christ, tức là Đấng Công bình.’ I Giăng 2:1.” – Phỏng trích Ellen G. White, *Steps to Christ*, tr. 64.

**Bạn có nghi ngờ chẳng về việc mình đã được Đức Thánh Linh đổi mới? Theo Rô-ma 5:6-8, điều gì đã xảy ra nơi thập tự giá sẽ cho bạn sự can đảm để tiếp tục, ngay cả khi bạn nghi ngờ không biết là mình được cứu hay không?**

#### IV. TỘI CỨNG ĐẦU VÀ PHẢN LOẠN (Dân số Ký 15:30, 31)

**Việc gì xảy ra trong Dân số Ký 15:30, 31, và chúng ta học được gì từ những câu này? Tại sao hình phạt dường như quá nặng nề? Ân điển ở đâu trong trường hợp này?**

Chữ “khinh bỉ” trong tiếng Hê-bơ-rơ là “kiêu ngạo.” Chữ này bày tỏ sự bướng bỉnh và phản loạn. Y-sơ-ra-ên thật đã phạm tội “kiêu ngạo” chống lại Chúa tại Ca-đe. Nhưng thay vì án tử hình, Đức Chúa Trời đã bắt dân Y-sơ-ra-ên đi đày trong đồng vắng bốn mươi năm. Điểm quan trọng là Chúa coi những tội đó rất nghiêm trọng. Thường thường, những người nói ân hận về tội mình chỉ vì tội họ bị phát hiện. Họ thật sự không ân hận về tội đó. Đối với lòng cứng cỏi như vậy, Chúa có thể làm gì? Người ta phải thật sự ăn năn trước khi được tha thứ.

**Tại sao Chúa truyền cả hội chúng phải tham gia vào việc giết người trong Dân số Ký 15:32-36? Chúng ta học được bài học thiêng liêng nào ở đây?**

Thật là quá khó cho cả hội chúng Y-sơ-ra-ên khi phải ném đá một người trong nhóm mình. Thật rõ ràng, Đức Chúa Trời muốn cho dân sự Ngài thấy tội lỗi nghiêm trọng thế nào. “Tiền công của tội lỗi là sự chết” (Rô-ma 6:23). Có lẽ Chúa muốn cho họ thấy những điều họ làm ảnh hưởng tới những người khác. Một người làm điều gì sẽ ảnh hưởng tới tập thể. Nghĩ cho cùng, một số người lằm bằm khiến cả hội chúng bị tai vạ là phải đi đồng đày trong đồng vắng.

Là Cơ Đốc nhân, chúng ta cần biết hành động của mình, dù tốt hay xấu, ảnh hưởng đến những người khác và cả chính mình nữa.

Ngày xưa, với chính thể thần quyền trực tiếp, người Y-sơ-ra-ên thi hành án tử hình một cách nhanh chóng. Ngày nay khi chúng ta phản loạn cùng Chúa, ta thấy mình không bị trừng trị ngay lập tức. Nhưng đừng xem thường điều đó, rồi một ngày nào đấy chúng ta cũng sẽ phải trả lời với Chúa về những gì mình đã làm.

**Bạn sẵn sàng và vui lòng thế nào để ăn năn và thú nhận tội lỗi mình cùng Đức Chúa Trời? Nhưng, bạn đã có lúc tìm cách biện hộ cho tội lỗi mình bằng lý do này hay lý do nọ như thế nào? Tại sao điều đó rất nguy hiểm cho linh hồn bạn?**

#### V. TUA ÁO MÀU XANH (Dân số Ký 15:38-41)

Nếu thấy người Chính thống Do Thái, bạn để ý thấy họ đeo một cái gì dưới áo với cái tua màu trắng. Nguồn gốc của điều này từ trong Kinh Thánh.

**Theo Dân số Ký 15:38, Chúa truyền cho Môi-se điều gì để nói cho mỗi người Y-sơ-ra-ên phải khâu vào áo họ?**

Làm những tua với màu sắc khác nhau là một phong tục phổ thông của những người ở Trung Đông vào thời đó. Và Đức Chúa Trời đã dùng phong tục này. Một cái tua được khâu vào bốn góc của áo ngoài, với một sợi dây màu xanh da trời trên mỗi tua. Hiện nay chiếc “Khăn cầu nguyện” của người Do Thái có bốn tua – mỗi tua vào một góc, cột thành nút với chỉ màu trắng và xanh.

**Theo Dân số Ký 15:39-41, lý do để mang những tua này là gì? Đức Chúa Trời muốn dân Y-sơ-ra-ên nhớ những điều đặc biệt nào?**

Chữ “nhớ” được nói tới hai lần trong những câu này. Mỗi khi người Y-sơ-ra-ên thấy những tua này, họ “sẽ nhớ lại và làm theo những điều răn của ta, và làm thánh cho Đức Chúa Trời của các ngươi” (Dân số Ký 15:40). Khi một người bị cám dỗ đi theo những thần khác, thì màu xanh trong những tua sẽ kêu gọi họ trở lại với Chúa. Những tua đó nhắc nhở họ rằng Đức Chúa Trời đã đem họ ra khỏi sự nô lệ ở Ê-díp-tô (câu 41).

Đúng, Đức Chúa Trời ngự giữa dân sự Ngài cách rõ ràng trong những trụ mây và trụ lửa. Nhưng những tua áo là một cách nữa Đức Chúa Trời dùng để giúp dân Y-sơ-ra-ên nhớ trung thành với Ngài.

Ngày nay chúng ta không mang những tua áo. Nhưng chúng ta có một điều có ý nghĩa hơn rất nhiều: Thập tự giá của Đấng Christ. Thập tự giá luôn luôn giúp chúng ta nhớ tới cái giá của tội lỗi và giá của sự cứu chuộc chúng ta. Thập tự giá cũng giúp chúng ta nhớ lời hứa của sự cứu rỗi cho tất cả những ai, bởi đức tin, tin cậy nơi sự hy sinh của Đức Chúa Giê-su, Đấng Thay thế chúng ta.

**Làm theo lời Đức Chúa Giê-su dạy trong Lu-ca 21:36, “cầu nguyện luôn luôn,” giúp bạn thế nào để nhớ những gì Đức Chúa Trời đã làm cho bạn và những gì Ngài đòi hỏi bạn làm cho Ngài?**

## VI. NGHIÊN CỨU BỔ TÚC:

“Chúng ta phải nói với những người khác về sự thành tín của Đấng Christ đối với chúng ta. Đây là cách Thiên đàng lựa chọn để bày tỏ Đấng Christ cho thế gian. Đúng, chúng ta nhận thức được ân điển của Ngài được bày tỏ qua các thánh thời xưa trong Kinh Thánh. Nhưng lời chúng về kinh nghiệm riêng chúng ta còn hữu hiệu hơn. Chúng ta là những nhân chứng cho Đức Chúa Trời khi bày tỏ quyền lực của Ngài làm việc trong chúng ta. Mỗi người có một đời sống khác với những người khác, những kinh nghiệm khác với mọi người. Đức Chúa Trời muốn những lời ca tụng của chúng ta dâng lên Ngài được đánh dấu bằng những sự độc đáo của chúng ta. Chúng ta thêm vào sự vinh hiển của ân điển Đức Chúa Trời khi chúng ta ca ngợi Ngài trước những người khác. Đi đôi với đời sống giống như Đấng Christ, sự ca tụng Chúa của chúng ta có quyền lực và ảnh hưởng lớn trong việc cứu linh.” – Phỏng trích Ellen G. White, *The Desire of Ages*, tr. 347.

### ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Hãy đọc lại lời của Ellen G. White trên đây. Bà nói gì? Chúng ta thấy có những nguyên tắc quan trọng nào? Bạn hiểu thế nào tư tưởng: sự ca tụng Đức Chúa Trời của chúng ta đi đôi với “đời sống giống Đấng Christ,” có thể có ảnh hưởng mạnh để giúp Chúa cứu những người khác?
2. Bạn có kinh nghiệm gì về sự ca tụng và tôn vinh Đức Chúa Trời trong đời sống theo Chúa của bạn? Tại sao thái độ này là rất quan trọng?
3. Bài học ngày thứ Hai dạy dân Y-sơ-ra-ên phải đối xử thế nào với những khách ngoại bang sống chung với họ. Chúng ta học được những bài học nào khác từ ý tưởng này cho chúng ta ngày nay? Chúng ta đối xử thế nào với những người không đồng đức tin? Họ có thể là những người có các quan điểm mà chúng ta cho là sai lầm. Nhưng chúng ta *nhên* đối xử với họ thế nào? Đồng thời, làm thế nào chúng ta bày tỏ cho họ thấy chúng ta có những điều mà họ cần biết? Chúng ta làm điều này thế nào để không tỏ ra như chúng ta tốt đẹp hơn họ? Chúng ta học được những bài học nào về phương diện này từ dân Y-sơ-ra-ên trong thời Môi-se?
4. Là một tập thể, chúng ta có thể làm gì để nhắc nhở nhau về những điều Đức Chúa Trời đã làm cho chúng ta và những điều Ngài mong đợi chúng ta làm? Lễ Tiệc thánh góp phần gì trong việc giúp chúng ta nhớ những điều chúng ta nhận được nơi Đức Chúa Giê-su?

## Bài Học 7

### QUYỀN LỰC ĐẤU TRANH

**CÂU GỐC:** “Sự kiêu ngạo đi trước, sự bại hoại theo sau, và tánh tự cao đi trước sự sa ngã” (Châm ngôn 16:18).

**ĐỌC KINH THÁNH NGHIÊN CỨU TUẦN NÀY:** Sáng thế Ký 17:10-17; Dân số Ký 16; 17; Giô-suê 4:3-9; Ma-thi-ơ 26:13; Lu-ca 22:19.

**SỰ GANH GHÉT ĐỐI VỚI MÔI-SE VÀ A-RÔN VẪN CÒN NÓNG CHÁY TRONG LÒNG DÂN Y-SƠ-RA-ÊN.** Họ không thể chấp nhận tư tưởng sâu thẳm là phải lang thang trong đồng vắng cho tới khi thế hệ thứ nhất chết hết. Thay vì chấp nhận sự phán xét của Đức Chúa Trời, một số dự tính là họ có thể tiêu trừ hai anh em (Môi-se và A-rôn). Trong hoàn cảnh của họ, họ cảm thấy hai người này đáng trách hơn là Đức Chúa Trời

“Cô-rê cầm đầu cuộc phản loạn, là người Lê-vi, thuộc gia đình Kê-hát, và là anh em họ của Môi-se; ông ta là người có quyền lực và tài năng. Cô-rê được chọn để làm công việc trong đền tạm. Nhưng ông ta không thích công việc mình. Trong một thời gian, ông đã ngấm ngấm âm mưu chống lại sự lãnh đạo của Môi-se và A-rôn. Cuối cùng ông ta lập một kế hoạch nổi loạn chống lại họ và tôn giáo của tổ phụ Y-sơ-ra-ên.” – Phỏng trích Ellen G. White, *Patriarch and Prophets*, tr. 395.

Bài học tuần này là một sự nhắc nhở hùng hồn về sự xấu xa của lòng người. Sự kiêu ngạo, ganh tị, và ham mê quyền lực có thể xuất đầu lộ diện một cách kinh khủng. Chỉ có Đức Chúa Trời mới biết hết bao nhiêu sự đau đớn, khổ sầu và mất mát đã xảy ra và sẽ xảy ra vì những người để sự cay đắng chiếm hữu lòng họ. Ước mong chúng ta học được từ sự phản nghịch của Cô-rê và không phạm một lỗi lầm như vậy.

**I. LẠI . . . PHẢN LOẠN (Dân số Ký 16:1-3)**

**Hãy đọc cẩn thận những lời nói nghịch cùng Môi-se trong Dân số Ký 16:1-3. Có bốn lời nói dối nào ở đây?**

---

Hành động của Môi-se đối với sự tấn công này (Dân số Ký 16:4) bày tỏ ông cảm thấy tức giận thế nào về những lời gian dối xuyên tạc. Tệ hơn nữa, những lời nói dối này đến từ những người hiểu biết nhiều. “Họ ở trong nhóm người lên núi với Môi-se và chứng kiến sự vinh quang của Đức Chúa Trời. . . Họ hành động như là rất quan tâm đến quyền lợi của dân sự. Trước hết họ thì than phiền với nhau về những người lãnh đạo Y-sơ-ra-ên. Những lời than phiền của họ được chấp nhận nhanh chóng nên họ đi xa hơn. Cuối cùng họ tự lừa dối mình để nghĩ rằng họ đang làm công việc Chúa.” – Phỏng trích Ellen G. White, *Patriarch and Prophets*, tr. 396, 397.

Ở đây, chúng ta lại thấy một thí dụ rất hay về tội đầu tiên của Satan trên thiên đàng. Dù địa vị của những người này và các quan trọng có cao đến đâu và quan trọng thế nào, họ vẫn thấy chưa đủ. Họ muốn thêm nữa.

Chúng ta phải thận trọng!

**Theo Dân số Ký 16:12-14, có điều gì khác ở phía sau sự phản loạn của họ? Tại sao những lời buộc tội này rất giả dối?**

---

Lời của những người này thật khó tin! Họ gọi Ê-díp-tô là xứ “đượm sữa và mật.” Thật kinh ngạc khi thấy tội lỗi đã làm méo mó trí óc họ quá nhiều đến nỗi họ tuyên bố Ê-díp-tô, nơi họ từng làm nô lệ, bây giờ là Đất Hứa của Đức Chúa Trời!

**Bằng những cách nào chúng ta có thể tự lừa dối mình để cho rằng tội lỗi và đường lối sai trái đều là “đúng”? Làm thế nào chúng ta không mắc vào cái bẫy đáng buồn và nguy hiểm đó?**

---



---



---

**II. NẾU CHÚA LÀM MỘT SỰ THẬT MỚI (Dân số Ký 16:15-35)**

Xin để ý Môi-se đáp lại những người này thế nào (Dân số Ký 16:4-11). Họ là những người được tôn trọng trong Y-sơ-ra-ên, nhưng họ muốn thêm quyền lực nữa. Môi-se biết rõ điều đó.

Hãy đọc cẩn thận những gì họ nói. Họ dấy nghịch cùng Môi-se và A-rôn. Họ làm như là Môi-se và A-rôn đã lạm dụng quyền lực. Họ lên án Môi-se và A-rôn là đem dân sự vào đồng vắng để mọi người phải chết.

**Theo Dân số Ký 16:11, những người này thật sự đã chống lại ai?**

---

Người ta phải tự hỏi những người này lấy ở đâu ra những lời buộc tội như vậy. Quyền lực nào đã rẽ nước Biển Đỏ – quyền lực của Chúa hay của Môi-se và A-rôn? Ai ban ma-na cho họ mỗi buổi sáng – Đức Chúa Trời hay Môi-se và A-rôn? Ai đã làm trụ mây ban ngày và trụ lửa ban đêm – Chúa hay Môi-se và A-rôn? Thật khó để tưởng tượng làm thế nào những người này có thể phản loạn sau khi họ đã chứng kiến quyền lực của Đức Chúa Trời.

**Xin đọc Dân số Ký 16:15-35. Hãy để ý những lời của Môi-se trong Dân số Ký 16:28-30. Những câu 15-35 cho chúng ta thấy vấn đề chính ở đây là gì?**

---

Hãy nghĩ về hoàn cảnh ở đây. Nếu những người này có thể sắp đặt một cuộc phản loạn rộng lớn hơn và thành công hơn, ai biết được những kết quả khủng khiếp sẽ như thế nào! Dân Y-sơ-ra-ên không được thánh thiện trong Chúa. Họ có thể dễ dàng đi lạc hướng. Những người phản loạn nên biết rằng Chúa điều khiển mọi sự. Họ nên ý thức rằng Chúa là Đấng hướng dẫn. Họ cần hiểu rằng Môi-se và A-rôn chỉ thi hành những điều Chúa truyền và không hành động để làm vừa ý mình. Tất cả những điều này thật rõ ràng. Nhưng, tội lỗi đã làm mờ tâm trí họ. Một khi tinh thần phản loạn đã bắt đầu thì khó ngăn cản được.

**Bạn có thấy ganh tị thế nào về những người trong địa vị lãnh đạo ở trên bạn? Bạn học được gì từ gương của Đấng Christ có thể giúp bạn thắng được cảm giác nguy hiểm này?**

### III. NHỮNG KỶ NIỆM (Dân số Ký 16:36-40)

Các nhà khảo cổ ở Pha-lê-tin đã không tìm được nhiều tài liệu viết tay (ngoại trừ những cuộn da ở Biển Chết). Nhưng Kinh Thánh cho thấy có nhiều vật kỷ niệm để giúp người ta nhớ ý nghĩa của lời Đức Chúa Trời. Thí dụ, trong Sáng thế Ký 28:11-22, Gia-cốp dựng một hòn đá kỷ niệm để ghi nhớ những lời giao ước mà Đức Chúa Trời đã hứa cùng người và dòng dõi người.

Theo Dân số Ký 16:36-40, làm thế nào mà cuộc nổi loạn chống lại Môi-se và A-rôn được dùng như là một kỷ niệm? Kỷ niệm này nhắc nhở họ điều gì? Hầu hết những kỷ niệm trong Cựu Ước nhắc nhở dân Y-sơ-ra-ên đến chương trình, sự nhân từ, ân điển và những giao ước phước hạnh của Đức Chúa Trời. Những kỷ niệm này giúp người ta hướng về Chúa. Thí dụ, tua màu xanh trên áo của dân sự (Dân số Ký 15:38-41, cái móng sau cơn Đại hồng thủy (Sáng thế Ký 9:13), phép cắt bì (Sáng thế Ký 17:10-17), lễ Vượt qua (Dân số Ký 9:1-14), hay những hòn đá kỷ niệm mà Giô-suê đã đặt khi dân sự đi qua sông Giô-đanh (Giô-suê 4:3-9).

---

Nhưng những tấm đồng dát mỏng để bọc bàn thờ là một lời cảnh cáo. Đó là một kỷ niệm để nhớ rằng những người ngoài dòng A-rôn không được làm thấy tế lễ. Những tấm này cũng nhắc nhở dân sự việc gì đã xảy ra khi những người tham lam chống nghịch lại Đức Chúa Trời. Đó là một kỷ niệm, cảnh cáo dân sự đừng “có đồng số phận như Cô-rê và bè đảng người” (Dân số Ký 16:40).

**Có những kỷ niệm nào khác bạn thấy trong Kinh Thánh? Và mục đích của những kỷ niệm này là gì? Thí dụ, xin đọc Xuất Ê-díp-tô Ký 20:8-11; Dân số Ký 31:54; Ma-thi-ơ 26:13; Lu-ca 22:19. Vì sao việc dâng con sinh lễ là một kỷ niệm?**

---

**Có những điều gì về Chúa và các lời hứa của Ngài mà bạn cần phải nhớ luôn luôn? Tại sao luôn luôn nhớ những lời hứa này lại là vấn đề quan trọng?**

### IV. GIỮA KẺ CHẾT VÀ KẺ SỐNG (Dân số Ký 16:41-50)

Chúng ta sẽ nghĩ rằng hình phạt mà Cô-rê, Đa-than và A-bi-ram, và 250 quan trưởng chịu sẽ cảnh cáo dân sự để tỉnh thức và vâng lời Đức Chúa Trời. Cuối cùng, lửa từ trời giáng xuống thiêu đốt một số người, và đất hả miệng nuốt những người khác. Chúa còn có thể làm gì khác nữa để bày tỏ sự thanh nộ thánh của Ngài về sự phản loạn bướng bỉnh và vô đạo đó?

**Dân số Ký 16:41-50 dạy gì về việc chúng ta sẽ tội lỗi thế nào nếu không có Đấng Christ? Sự lên án Môi-se và A-rôn ở đây giống những lời buộc tội mà Cô-rê và những người khác vừa thực hiện, như thế nào?**

Câu chuyện đầy kinh ngạc này cho thấy tinh thần phản loạn của dân sự không phải chấm dứt với Cô-rê. Tinh thần này vẫn còn ở trong trại, ngay cả sau khi những việc vừa xảy ra. Thật khó để hiểu làm sao người ta có thể phản loạn, đặc biệt là sau khi họ vừa chứng kiến sự trừng phạt trên. Một lần nữa, điều này cho thấy một khi chúng ta đã nghiêng về sự phản loạn và bội đạo, chúng ta có thể làm những điều rất điên khùng và vô lý. Thật rất quan trọng cho chúng ta, qua ân điển của Đức Chúa Trời, tin nhận những lời hứa Ngài (I Cô-rinh-tô 10:13); Phi-líp 1:6), và giết chết những cảm giác này trước khi chính nó hủy diệt chúng ta!

**Trong Dân số Ký 16:48, tư tưởng về việc A-rôn đứng giữa kẻ chết và kẻ sống có ý nghĩa gì? Tư tưởng này giúp chúng ta hiểu hơn về điều Đức Chúa Giê-su đã làm và đang làm cho chúng ta như thế nào?**

Chỉ có hai hạng người trên thế gian: kẻ chết và kẻ sống. Kẻ chết không phải chết về thể xác nhưng chết thiêng liêng. “Ai tin Ngài thì chẳng bị đoán xét đâu; ai không tin thì đã bị đoán xét rồi, vì không tin đến danh Con một Đức Chúa Trời” (Giăng 3:18). Đức Chúa Giê-su đứng giữa kẻ chết và kẻ sống. Ngài là ranh giới và điểm giữa của bên này và bên kia. Chỉ qua Ngài chúng ta mới có thể đi từ sự chết đến sự sống.

**Bạn ở trong số người sống hay người chết? Xin giải thích câu trả lời của bạn.**

## V. CÂY GẬY TRỞ HOA CỦA A-RÔN (Dân số Ký 17)

Hàng ngàn người đã chết trong cuộc phản loạn do Cô-rê khởi xướng. Nhưng Chúa biết vấn đề lãnh đạo trong việc tế lễ phải được giải quyết. Đức Chúa Trời đã hành phạt nặng nề những người phản loạn. Nhưng Ngài biết dân sự vẫn còn xao động. Ngài có quyền diệt họ hết. Nhưng đó không phải là ý muốn Ngài. Ngay cả sau khi những việc đó xảy ra, Chúa vẫn còn muốn làm việc với dân sự để bày tỏ ân điển cứu rỗi đối với họ.

**Xin đọc Dân số Ký 17 và trả lời những câu hỏi sau đây:**

### 1. Lý do cho sự thử nghiệm là gì?

---

### 2. Sự thử nghiệm này giúp ngăn ngừa sự phản loạn và hình phạt trong tương lai như thế nào?

---

### 3. Cuối cùng, dân sự chứng tỏ như thế nào rằng họ hiểu, chỉ có một số người nào đó mới có thể làm thầy tế lễ?

---

Dân sự không có cách nào để chối bỏ phép lạ về cây gậy trở hoa và có trái hạnh nhân của A-rôn. Dân Y-sơ-ra-ên phải nhìn nhận rằng Đức Chúa Trời đã làm phép lạ trong đền tạm. Phép lạ này cho thấy A-rôn và các con trai của người, từ nay về sau, sẽ làm thầy tế lễ trong đền thờ của Chúa. Điều đáng buồn là việc này đã gây ra rất nhiều đau thương để giúp dân sự hiểu được. Điều ngạc nhiên là Chúa sẵn lòng làm nhiều hơn nữa để giúp họ hiểu.

**Thật dễ dàng để phê phán dân Hê-bơ-rơ. Nhưng, còn về phần chúng ta thì sao? (II Cô-rinh-tô 3:15). Tại sao nhiều khi rất khó để học những bài học Đức Chúa Trời muốn dạy chúng ta? Ngay cả khi chúng ta đã nhận được quá nhiều bằng chứng về tình yêu thương và ân điển Ngài, tại sao chúng ta vẫn không tin cậy Ngài? Tại sao chúng ta cứ tái phạm nhiều lần cùng những lỗi lầm đó? Quan trọng hơn, tại sao chúng ta không nên bào chữa cho lỗi lầm của mình?**

---

## VI. NGHIÊN CỨU BỔ TÚC:

Xin đọc Ellen G. White, "The Rebellion of Korah," tr. 395-405, trong *Patriarch and Prophets*.

"Tôi tự hỏi có bao giờ giải quyết được sự phản loạn. . . .

"Phản loạn và bội đạo là một phần của đời sống. Chúng ta sẽ bị hai điều này ảnh hưởng nếu chúng ta không kết chặt với Đấng Christ. Nếu loài người dễ dàng bị lừa gạt, làm sao họ đứng vững khi Sa-tan giả làm Đấng Christ và làm các phép lạ? Ai không bị ảnh hưởng bởi những lời dối gạt của nó? Sa-tan sẽ tự nhận là Đấng Christ, giả làm những việc của Đấng Christ. Điều gì sẽ gìn giữ dân sự Đức Chúa Trời để họ không trung thành với christ giả? 'Đừng đi theo chúng nó.'

"Các giáo lý phải được hiểu tường tận. Những người dạy lẽ thật phải có đức tin mạnh mẽ. Sau đó, con tàu đức tin của họ sẽ an toàn trong bão tố, vì cái neo [Đấng Christ] sẽ giữ họ đứng vững. Những sự lừa gạt sẽ tăng thêm, và chúng ta sẽ gọi đúng tên sự phản loạn [tội lỗi]. [Thí dụ, chúng ta phải gọi tội lỗi là TỘI LỖI]. Chúng ta phải đứng vững với toàn bộ áo giáp của Đức Chúa Trời." – Phỏng trích Ellen G. White, *The SDA Bible Commentary*, quyển 1, tr. 1114.

### ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Bằng những cách nào tội lỗi lừa gạt chúng ta? Làm sao chúng ta biết mình bị tội lỗi lừa gạt? Kinh Thánh trả lời câu hỏi này thế nào?
2. Sự phản loạn chúng ta học trong tuần này thật là khủng khiếp. Nhưng có khi nào cũng tinh thần phản loạn như thế lại thể hiện giữa chúng ta? Làm thế nào chúng ta nhận ra tinh thần này khi nó xuất hiện giữa chúng ta? Khi chúng ta che giấu tinh thần này, nó làm chúng ta nghĩ mình không phản loạn nhưng là bệnh vực cho lẽ phải. Làm thế nào chúng ta phân biệt được mình thật sự bệnh vực lẽ phải hay là đang phản loạn?
3. Tại sao những kỷ niệm lại quan trọng, dù trong tôn giáo hay ngoài đời? Có những kỷ niệm thế gian nào thông thường trong văn hóa của bạn? Chúng bày tỏ điều gì?

## Bài Học 8

**CÁC THẦY TẾ LỄ VÀ NGƯỜI LÊ-VI**

**CÂU GỐC:** “Đức Giê-hô-va phán cùng A-rôn rằng. . . ta là phần của người, và là cơ nghiệp của người ở giữa dân Y-sơ-ra-ên” (Dân số Ký 18:20).

**ĐỌC KINH THÁNH NGHIÊN CỨU TUẦN NÀY:** Dân số Ký 9; 18; 19; I Phi-e-rơ 2:9; Khải huyền 14:6-12.

**ĐỨC CHÚA TRỜI ĐÃ CHẶN ĐỨNG CUỘC PHẢN LOẠN CỦA CÔ-RÊ.** Và cuộc thử nghiệm về cây gậy cũng chấm dứt. Đức Chúa Trời cho mọi người thấy Môi-se và A-rôn là hai người lãnh đạo Ngài đã chọn. Nhưng cũng cần miêu tả cẩn thận hơn những trách nhiệm riêng giữa các thầy tế lễ và người Lê-vi. Mỗi nhóm có công việc đặc biệt để thi hành, và Chúa đã gạch một đường kẻ giữa những trách nhiệm đó. Đã từ lâu những trách nhiệm này không còn tồn tại nữa. Nhưng vẫn còn những bài học cho chúng ta ngày nay.

Thí dụ, hãy nghĩ về những trách nhiệm này đặc biệt và nghiêm trọng như thế nào. Những trách nhiệm đó dạy chúng ta phải xem những bổn phận đặc biệt của mình là nghiêm trọng, cho dù đó là trách nhiệm gì.

Cũng xin để ý, là quốc gia và đoàn thể, những người này cần nhau biết chừng nào, Ngày nay, là một hội thánh, chắc chắn chúng ta có thể học được nhiều bài học từ các mối liên hệ mật thiết đó.

Cũng hãy chú ý ân điển quan trọng như thế nào trong những đoạn này. Hãy đọc về ơn phước Chúa ban cho những người đó dù họ không có công trạng gì. Họ nhận được những địa vị này chỉ vì Đức Chúa Trời ban cho họ. Họ không phải làm gì cả để xứng đáng được như vậy.

Thật là một hình ảnh tiêu biểu rất hùng hồn cho phúc âm!

**I. PHÂN CHIA CÔNG TÁC (Xuất Ê-díp-tô Ký 19:5, 6)**

Những lời trong Xuất Ê-díp-tô Ký 19:5, 6 có ý nghĩa thế nào đối với hội thánh ngày nay trong việc rao truyền sứ điệp của Đức Chúa Trời cho thế gian? Sự kêu gọi này có đòi hỏi sự dâng hiến hoàn toàn chăng? Xin đọc I Phi-e-rơ 2:9; Khải huyền 14:6-12.

---

Trong Dân số Ký 18:1, Chúa muốn ban một lời hứa cho những người thờ phượng Ngài rằng họ sẽ không chết (Dân số Ký 17:13). Nhưng họ phải đến đến thánh qua những thầy tế lễ được lựa chọn đặc biệt. Các thầy tế lễ sẽ làm công việc người hòa giải giữa họ và Chúa. Các thầy là một nhóm đặc biệt trong số người Lê-vi. Các thầy có trách nhiệm là không để ai đến gần đền tạm nếu người ấy không có nhiệm vụ ở đó. Bằng cách này đền tạm sẽ không bị ô-uế. Điều đó làm cho dân sự bớt sợ vì họ e rằng khi đến gần đền tạm sẽ phải chết.

**Những người này được ban cho vinh dự đặc biệt nào trong Dân số Ký 18:1-7?**

---

Điều quan trọng để hiểu rằng cả nước được gọi là “nước thầy tế lễ.” Nhưng chỉ có một số người được vinh dự với những vai trò đặc biệt. Một dẫn chứng rất hay, ấy là biệt riêng người Lê-vi và gia đình A-rôn ra khỏi người Y-sơ-ra-ên. Sau đó chúng ta thấy sự phân biệt giữa gia đình A-rôn và những người Lê-vi. Trong Tân Ước, người Lê-vi không còn được đảm nhiệm công việc này nữa, mà trong Hội thánh thời Tân Ước có những trách nhiệm đặc biệt khác nhau. (I Cô-rinh-tô 12:28-31; Ê-phê-sô 4:11).

**Bạn có được những sự ban cho nào? Bạn có thể dùng những ơn ấy như thế nào để phục vụ hội thánh của bạn?**

## II. NHỮNG SỰ BAN CHO TRONG CÔNG VIỆC CHÚA (Dân số Ký 18:1-7)

Huấn lệnh của Chúa trong Dân số Ký 18:1-7 gồm nhiều điều quan trọng. Thứ nhất, Chúa bày tỏ rõ ràng Ngài là Đấng đặt người ta vào những địa vị này. Chúa nhấn mạnh điều đó vì những vấn đề xảy ra trong quá khứ khi Cô-rê và bè đảng phản loạn cũng như khi Mi-ri-am và A-rôn chống lại Môi-se. Không cần phải thắc mắc tại sao một số người được ban cho những trách nhiệm đặc biệt. Họ được lựa chọn vì Đức Chúa Trời đặt họ vào địa vị đó. Hãy chấm dứt mọi thắc mắc.

Cũng xin để ý, một lý do khác Chúa muốn làm một số công việc đặc biệt và riêng biệt. Đó là “để đừng có sự thạnh nộ cùng dân Y-sơ-ra-ên nữa” (Dân số Ký 18:5). Ở đây, chúng ta để ý sự thương xót của Chúa ngay cả khi Ngài hành phạt. Đức Chúa Trời cố gắng để cứu dân sự, không phải xét đoán hay hủy diệt họ. Cả chương trình cứu chuộc, từ đầu đến cuối, bày tỏ ý muốn của Chúa là cứu con người có tội ra khỏi tội lỗi (Giăng 3:16-18).

Chức nào được dùng để diễn tả người Lê-vi là gì đối với chức tế lễ và chức tế lễ là gì đối với gia đình A-rôn? Chúng ta học được gì từ việc này? Khi bạn nhận một món quà, dĩ nhiên người tặng không đòi hỏi bạn phải làm gì cả. Đó là hoàn toàn bởi sự ban cho, ấy gọi là ân điển. Món quà này là một điều vinh dự ban cho những người đó. Món quà được ban cho không phải vì việc làm của họ, nhưng chỉ bởi ân điển của Đức Chúa Trời. Cuối cùng, Chúa cần người nào đó để làm công việc này. Và trong sự khôn ngoan của Ngài, đây là những người Ngài lựa chọn.

Lẽ dĩ nhiên, với chức vụ thánh đòi hỏi trách nhiệm cũng phải thánh. Vấn đề sống và chết, về thuộc thể và thuộc linh, đều có liên quan ở đây. Đó là vì đền tạm là nơi Chúa ngự ở trên trái đất này. Đền tạm cũng là kiểu mẫu cho những gì Đức Chúa Giê-su sẽ làm trên đất và cho chức vụ của Ngài ở trên trời (Hê-bơ-rơ 9). Điều này giống như Núi Sọ được thu nhỏ lại và diễn ra qua những nghi lễ của đền thánh dưới đất. Tương lai của các linh hồn được quyết định ở đây. Đó là lý do tại sao Chúa đặt giá trị lớn vào chức vụ giao cho những người này.

**Hãy nghĩ về những ta-lăng của bạn. Dù bạn có cố gắng đến đâu để phát triển, các ta-lăng này vẫn là những món quà Đức Chúa Trời ban cho bạn. Bạn làm gì với những món quà đó? Bạn sử dụng chúng cho mình hay để giúp những người khác và cho việc rao truyền lời Chúa? Bạn có cần cẩn thận tự xét mình và thay đổi không?**

## III. SỰ GIÚP ĐỠ TRONG ĐỀN THÁNH (Dân số Ký 18:8-20).

Chúa đã cho thấy sự khác biệt giữa hai nhóm người làm việc tôn giáo – các thầy tế lễ và người Lê-vi. Kế đó Ngài phán về việc họ sẽ nhận trợ cấp qua lễ vật của dân sự dâng lên cho Chúa. Các thầy tế lễ và người Lê-vi sẽ làm việc “toàn thời gian.” Vì thế họ không “hầu bàn tiệc” hay làm việc để kiếm tiền nuôi mình. Trợ cấp phải đến từ nơi khác.

### Điều nào trong Dân số Ký 18:8-20 có ý nghĩa nhất đối với bạn?

Trong những câu này có nhiều tư tưởng hay. Thí dụ, xin để ý Chúa liên kết những lễ vật dâng cho Chúa với những gì Ngài ban cho các thầy tế lễ. Những lễ vật dâng cho Ngài nhưng Ngài ban cho các thầy tế lễ. Vì thế khi dâng cho Chúa, dân sự đồng thời dâng cho các thầy tế lễ. Sự thực hành này cho thấy sự liên hệ mật thiết giữa Chúa và các thầy tế lễ, là những người làm nhịp cầu sống giữa Đức Chúa Trời và dân sự.

Xin lưu ý, các thầy tế lễ cũng là người. Họ phục vụ trong một chức vụ cao trọng. Nhưng họ vẫn phải lệ thuộc vào dân sự mà họ phục vụ để được trợ cấp. Dân sự dâng cho các thầy tế lễ dầu, rượu và bột tốt nhất. Như thế, bằng cách này, lễ vật nhắc nhở các thầy tế lễ trách nhiệm của họ là phục vụ dân chúng mà không trơ trẽn. Họ cũng phải nhớ rằng không được lạm dụng chức vụ của mình.

Giúp đỡ một em nhỏ hay một con vật bằng tiền bạc là một cách Chúa dạy dân Y-sơ-ra-ên hiểu về sự thay thế. Điều này dạy họ tin rằng Đấng Christ sẽ phó sự sống Ngài để thay thế cho các tội nhân (I Phi-e-rơ 1:18, 19). Muối, được thêm vào mỗi của lễ, tiêu biểu cho giao ước không thay đổi của Đức Chúa Trời với dân sự Ngài (Lê-vi Ký 2:13).

**Bạn đã được giao phó công việc nào để phục vụ Chúa? Bạn thực hiện những bổn phận ấy trong tinh thần trung thành như thế nào? Làm thế nào để bạn có thể trung tín hơn trong công việc của mình?**

#### IV. KẾ HOẠCH THUẾ PHẦN MƯỜI (Dân số Ký 18:21-32)

Chi phái Lê-vi không có đất. Nhưng họ được chia cho 48 thành. Gia đình các thầy tế lễ được 13 thành (**Giô-suê 21:19, 41**). Chúa phán rằng Ngài là “phần” của họ thay vì đất đai. (Dân số Ký 18:20).

**Các thầy tế lễ nhận một phần những của lễ dâng cho Chúa. Theo Dân số Ký 18:21-32, có những gì khác hơn mà nữa mà Chúa cung cấp cho các thầy tế lễ và người Lê-vi?**

Hoàn trả một phần mười tiền của hay vật dụng cho Chúa (Lê-vi Ký 27:30) là một phong tục rất cổ xưa. Lần đầu tiên được nói đến trong Kinh Thánh là khi Áp-ra-ham dâng một phần mười cho Mên-chi-xê-đéc, Vua và thầy tế lễ của Sa-lem (Sáng thế Ký 14:18-20; Hê-bơ-rơ 7:1, 2). Gia-cốp hứa sẽ nộp “một phần mười” lên Chúa mọi của cải mà Ngài ban cho trong tương lai (Sáng thế Ký 28:22). Và bây giờ Chúa thay đổi việc dùng thuế một phần mười của dân Y-sơ-ra-ên. Bây giờ Ngài phán thuế phần mười sẽ dùng để cung cấp cho cả chi phái Lê-vi, trong đó có gia đình các thầy tế lễ.

Người Lê-vi được “trả lương” bằng thuế phần mười, nhưng họ cũng nộp thuế một phần mười nữa. Thuế một phần mười của họ nộp cho A-rôn. Người Lê-vi sẽ dâng “phần tốt nhất” của những gì họ nhận được từ thuế phần mười. Vậy, thuế một phần mười này là để trợ cấp cho các thầy tế lễ. Thuế một phần mười cũng giúp người Lê-vi nhớ rằng họ lệ thuộc vào Đức Chúa Trời, và tất cả những gì họ nhận được cũng đến từ nơi Ngài. Họ cần bày tỏ lòng biết ơn đối với Chúa bằng cách trung tín hoàn trả “một phần mười của phần mười.” Nếu dân sự cần nhớ luôn rằng họ lệ thuộc nơi Chúa, thì người Lê-vi còn cần phải nhớ nhiều hơn nữa!

**Có điều gì cần học trong Dân số Ký 18:32 về công việc thánh của người Lê-vi? Trong chương trình của Đức Chúa Trời, mỗi người đều có phần. Mọi người đều có việc làm. Các thầy tế lễ và người Lê-vi có bổn phận thánh để làm trong các nghi lễ và chức vụ tại đền thờ. Và dân sự có công việc là trung thành nộp thuế một phần mười. Thuế phần mười là một việc nhỏ để đáp lại những gì người Lê-vi và thầy tế lễ làm cho họ. Nói tóm lại, tập thể nào cũng lệ thuộc vào việc làm của những tập thể khác. Và tất cả đều lệ thuộc vào Đức Chúa Trời.**

#### V. CON BÒ CÁI TƠ MÀU ĐỎ (Dân số Ký 19)

**Trong Dân số Ký 19, chúng ta đọc về sự hy sinh của một con bò cái tơ sắc hoe hoàn hảo và chưa bao giờ mang ách. Có những bài học nào chúng ta học được về nghi lễ này trong đền thánh?**

Con bò cái tơ nầy màu đỏ, tượng trưng cho huyết, huyết của Đấng Christ. Nó cũng được sinh ra không tật không tật. Nó cũng chưa bao giờ mang ách, một biểu hiệu khác cho Đấng Christ. Ngài là sự hy sinh hoàn hảo. Ngài tình nguyện làm công việc chuộc tội. Không có một gánh nặng hay ách nào đặt ở trên Ngài. Ngài không ở dưới sự điều khiển của bất cứ ai ngoại trừ Đức Chúa Cha và Ngài cao hơn tất cả luật pháp. Con bò cái tơ màu đỏ bị đưa ra ngoài trại quân và giết đi. Như vậy, Đấng Christ cũng hy sinh ngoài thành Giê-ru-sa-lem (Hê-bơ-rơ 13:12). Núi Sọ cũng ở ngoài bức tường thành. Địa điểm nầy cho thấy Đấng Christ không phải chỉ chết cho người Hê-bơ-rơ nhưng cho tất cả mọi người (Rô-ma 5:12-20). Ngài giảng cho thế gian tội lỗi rằng Ngài đã đến để làm Đấng Cứu Thế của họ. Ngài cũng khuyến khích họ chấp nhận sự cứu rỗi Ngài ban cho.

Sau khi giết con bò tơ, thầy tế lễ trong bộ áo trắng dài dùng ngón tay nhúng vào huyết và rảy bảy lần trên phía trước của đền tạm. Cũng một cách đó, Đấng Christ trong sự công bình không tội lỗi đổ huyết Ngài. Sau đó Ngài vào trong đền thánh trên trời để làm việc cho tội nhân. Và ở đây huyết Đấng Christ được dùng để kết hợp Đức Chúa Trời và chúng ta (xin đọc Hê-bơ-rơ 10:21-23).

Xác của con bò cái tơ bị thiêu thành tro. Tro nầy tiêu biểu cho sự hy sinh toàn vẹn. Một người tinh sạch, tức là chưa đụng đến xác chết, hốt tro đó đổ ra ngoài trại quân, trong một nơi tinh sạch. Người ta sẽ dùng tro đó làm nước tẩy uế. Khi có nghi lễ tẩy uế, tro đó được bỏ vào một cái chậu và đổ nước lấy từ một dòng suối đang chảy. Đoạn một người tinh sạch lấy chum kinh giới nhúng vào nước rồi rảy trên trại có người chết và trên những người đã đụng vào xác chết, hay một hài cốt hay một cái mả (mộ). Người làm như vậy trong ngày thứ ba và thứ bảy trong tuần. Sau tuần đó, người bị ô uế sẽ được tinh sạch.

Nước tẩy uế được rảy trên người không tinh sạch. Điều nầy tượng trưng cho huyết Đấng Christ. Huyết Ngài đã đổ ra để rửa sạch mọi tội chúng ta. Việc rảy nhiều lần chứng tỏ công việc đó được làm cách kỹ lưỡng hoàn toàn cho tội nhân đã ăn năn. Tất cả những gì thuộc về người đó phải nên thánh. Linh hồn người đó phải được tẩy uế và tinh sạch, bản thân tội nhân cũng phải làm cho đời sống mình nên thánh.

**Hãy nghĩ về đời sống của bạn. Có những điều gì cần phải làm cho tinh sạch? Có điều gì bạn đang nắm giữ mà bạn nên từ bỏ, và tại sao?**

## VI. NGHIÊN CỨU BỔ TÚC:

“Chương trình của Đức Chúa Trời trong hệ thống một phần mười thật tốt đẹp, giản dị, và công bằng cho tất cả mọi người. Tất cả mọi người nên gìn giữ điều này bằng đức tin và sự can đảm, vì điều đó đến từ chính Đức Chúa Trời. Chương trình của Ngài không những giản dị, nhưng cũng hữu ích cho tất cả mọi người. Điều này không đòi hỏi phải có kiến thức cao hay học rộng mới có thể hiểu và làm theo. Tất cả có thể cảm thấy cần đóng góp để truyền bá sự cứu rỗi. Mỗi người nam, người nữ, hay thanh thiếu niên có thể trở nên thủ quỹ cho Chúa. Và mỗi người sẽ chịu trách nhiệm để chu cấp khi ngân quỹ cần.

“Những việc lớn lao đã được hoàn thành bởi hệ thống này. Nếu mỗi người và mọi người chấp nhận, họ có thể là một thủ quỹ cần thận và trung thành của Đức Chúa Trời. Và công việc lớn lao là rao truyền sứ điệp cuối cùng cho thế gian sẽ không phải thiếu thốn gì.” – Phỏng trích Ellen G. White, *Gospel Workers*, tr. 223.

### ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Hội thánh ngày nay gặp phải những vấn đề nào về thuế một phần mười? Tại sao phần mười là rất quan trọng, không phải chỉ quan trọng cho công việc của hội thánh mà còn quan trọng cho sức mạnh thuộc linh của người hoàn trả phần mười?
2. Hãy coi lại bài học ngày thứ Năm về con bò cái tơ màu đỏ. Điều này dạy chúng ta những gì về sự chết của Đấng Christ và chức vụ Ngài làm cho chúng ta? Điều đó cũng nói gì với chúng ta về nhu cầu của mình để được tẩy sạch khỏi tội lỗi? Đấng Christ đã làm gì để giúp chúng ta chiến thắng tội lỗi?
3. Hãy nghĩ về nhà của bạn. Có những gì ở đó bạn cần bỏ đi? Những vật nào có thể làm ô uế nhà bạn – sách, DVD, âm nhạc, tạp chí. Bất cứ vật gì, tại sao bạn cần quảng đi?
4. Có những cách nào chúng ta có thể giúp thanh thiếu niên trong hội thánh dùng những ta-lăng Chúa ban cho vào công việc Ngài? Làm thế nào chúng ta có thể hướng dẫn người ta dùng tài năng cho đúng mục đích? Chúng ta có bốn phạm gì trong việc giúp đỡ họ?

## Bài Học 9

### TỘI CỦA MÔI-SE VÀ A-RÔN

**CÂU GỐC:** “Hãy đi lên chót Phích-ga, ngược mắt người lên về hướng tây, hướng bắc, hướng nam, và hướng đông mà nhìn xứ ấy, vì người sẽ không đi ngang qua sông Giô-đanh này đâu” (Phục truyền 3:27).

**ĐỌC KINH THÁNH NGHIÊN CỨU TUẦN NÀY:** Dân số Ký 20; 21; Giảng 3:14, 15; Gia-cơ 4:4-15.

**DÂN Y-SO-RA-ÊN ĐÃ ĐI LANG THANG TRONG ĐỒNG VẮNG NHIỀU NĂM.** Cuối cùng họ tới Ca-đe Ba-nê-a, ranh giới phía nam của Đất Hứa. Họ đã trải qua nhiều gian truân. Bây giờ, chắc chắn họ đã học được những bài học khó từ nơi Chúa và sẵn sàng để Chúa dùng họ. Nhưng, thật đáng buồn, họ vẫn chưa sẵn sàng.

Tuần này, chúng ta sẽ nghiên cứu về lòng thương xót và ân điển của Đức Chúa Trời và về sự thiếu đức tin, tội lỗi, và vô ơn của dân sự. Từ A-đam và Ê-va trong vườn Ê-đen cho tới hội thánh Lao-đi-xê ngày nay (Khải huyền 3:14-18), chúng ta thường thấy Đức Chúa Trời thương xót và ban ân điển cho những người yếu đuối. Hầu hết họ đã không chấp nhận những lời hứa chiến thắng, đức tin, và một đời sống trong sạch Chúa ban cho. Đồng thời, chúng ta thấy Đức Chúa Trời sẵn sàng tha thứ cho những người vấp ngã, ngay cả những người biết rõ điều này. Thí dụ, chính vĩ nhân Môi-se, trong một lúc yếu đuối, trở nên nóng nảy và bày tỏ hơi nhiều một chút ít hãnh diện. Lúc đó, người đã quen Đức Chúa Trời, Đấng đã làm rất nhiều điều cho ông. Thế thì, ngay cả Môi-se vẫn có thể sa ngã và cần ân điển, còn chúng ta thì sao?

## I. KHI NHỮNG VĨ NHÂN SA NGÃ (Dân số Ký 20:1-13)

Nước đã ngừng chảy trong trại quân Y-sơ-ra-ên tại Ca-đe Ba-nê-a. Nan đề này có thể cho dân chúng một cơ hội tuyệt vời để cầu xin Chúa giúp đỡ. Ngài đã cung cấp cho họ trong quá khứ. Vậy, tại sao bây giờ họ lại hành động khác? Dân sự đã mau chóng quên quá khứ và chạy tới phản nài cùng Môi-se và A-rôn.

**Chúa đã truyền cho Môi-se làm gì trong Dân số Ký 20:1-13? Nhưng Môi-se đã làm gì khác? Môi-se là một tội tử khiêm nhường và trung tín của Đức Chúa Trời. Vậy, tại sao ông lại bày tỏ một cách khác thường sự thiếu đức tin và lòng trông cậy vào lúc đó?**

Thật cũng dễ hiểu sự bức tức của Môi-se. Thứ nhất, ông vừa mới chôn chùi mình. Chắc chắn là ông cảm thấy đau buồn. Kế đó, ông lại nghe dân sự nói lên những lời phản nài giống như tội phụ họ đã làm nhiều năm trước đây. Dù sao, trong cơn mắt Chúa, những lý do này không thể biện hộ cho hành động của Môi-se.

“Nước đã chảy tràn lan để làm đã cơn khát của dân sự. Nhưng Môi-se đã phạm một lỗi lầm lớn. Ông đã nói với dân sự cách giận dữ. . . . Khi khiển trách họ, ông đã làm buồn Thánh Linh của Đức Chúa Trời. Ông cũng đã làm tổn thương đến dân sự. Sự thiếu kiên nhẫn và thiếu tự chủ của Môi-se được bày tỏ rõ ràng. Vậy dân sự có lý do chính đáng để nghi ngờ những hành động trong quá khứ của ông có phải do Đức Chúa Trời hướng dẫn chăng. Tệ hơn nữa, hành động của Môi-se khiến dân sự bào chữa cho tội lỗi họ. Môi-se, cũng như họ, đã phạm tội với Chúa. Dân sự nói rằng ngay từ lúc đầu Môi-se đã hành động và quyết định cho Y-sơ-ra-ên những việc mà không phải luôn luôn là tốt nhất. Nhưng bây giờ, họ đã tìm được sự bào chữa cần thiết để từ chối chấp nhận tất cả những lời cảnh cáo và quả trách mà Đức Chúa Trời đã truyền qua Môi-se.” – Phỏng trích Ellen G. White, *Patriarch and Prophets*, tr. 417.

Ngay cả những tội tử trung thành và siêng năng nhất của Chúa cũng cần phải cẩn thận. Tội của Môi-se nặng hơn vì đã vi phạm bởi một người được ban cho những vinh dự và quyền lực lớn. Hãy nghĩ đến những quyền phép của Chúa đã được bày tỏ qua Môi-se. Cũng hãy nghĩ đến tất cả những sự hiện thấy tuyệt vời mà Chúa đã ban cho ông. Nhưng, mặc dù với tất cả vinh dự đó, Môi-se đã để sự giận dữ nổi dậy và làm chủ mình vào một lúc yếu đuối. Thật là một điều cảnh cáo tốt cho tất cả chúng ta.

**Hãy nghĩ đến một lúc bạn cảm thấy bị dồn ép quá đáng và đã làm một điều kinh khủng và tội lỗi. Chắc bạn đã từng mong ước làm sao để có thể vịn ngược lại kim đồng hồ và xóa đi những hậu quả tại hại. Bạn học được những bài học nào từ kinh nghiệm này để có thể giúp bạn không tái phạm cùng một lỗi lầm?**

## II. A-RÔN QUA ĐỜI (Dân số Ký 20:23-29)

**Có những điều quan trọng nào trong Dân số Ký 20:23-29 về sự chết của A-rôn? Những bài học nào chúng ta học được từ câu chuyện này và những việc khác chúng ta làm cho Chúa?**

Đoạn 20 mở đầu với sự chết của Mi-ri-am và kết thúc với sự chết của A-rôn. Thế hệ lớn tuổi đã chết dần. Thế hệ trẻ tiếp tục công việc mà thế hệ trước để lại. Chúng ta cũng thấy như vậy trong hội thánh ngày nay. Thế hệ này qua, một thế hệ mới nổi lên để gánh lấy trách nhiệm. Câu hỏi quan trọng là: Thế hệ mới sẽ học được bao nhiêu từ những lỗi lầm và thành công của thế hệ trước?

Xin để ý sự khác biệt trong những câu chuyện về sự chết của Mi-ri-am và A-rôn. Sự chết của Mi-ri-am được ghi lại chỉ trong một câu ngắn ngủi, gần như là sự chết này đến cách tình linh và bất ngờ. Còn việc ghi lại sự chết của A-rôn thì khác hẳn, vì đã được báo trước. Trước khi A-rôn chết, Môi-se và con trai A-rôn, là Ê-lê-a-sa, lên đỉnh núi Hô-rơ. Trước mặt cả hội chúng, Môi-se cởi trang phục thầy tế lễ của anh mình và mặc cho cháu mình, là Ê-lê-a-sa. Hành động này là một biểu hiệu hùng hồn về sự chuyển tiếp quyền hành từ thế hệ này qua thế hệ khác. A-rôn sắp qua đời, nhưng công việc của thầy tế lễ thượng phẩm phải tiếp tục. Nói cách khác, công việc và sứ mạng của hội thánh thì lớn hơn bất cứ một người nào. Chúng ta phải trung tín thì hành trách nhiệm mình nhưng chẳng chóng thì chày, chúng ta phải rời bỏ vị trí đó, và những người khác sẽ tiếp tục công việc chúng ta để lại.

Thật khó mà tưởng tượng biến cố này buồn bã thế nào cho những người tham dự. Môi-se biết chắc rằng tiếp theo sẽ là sự chết của mình. Ông lấy áo thầy tế lễ của anh và mặc cho cháu mình, con trai của A-rôn. Chắc chắn là A-rôn ân hận về một số lỗi lầm trong quá khứ. Nhưng ông biết mình sắp chết. Và Ê-lê-a-sa đứng trước mặt A-rôn, biết rằng cha mình sắp qua đời. Bây giờ Ê-lê-a-sa tiếp nhận trách nhiệm nặng nề của thầy tế lễ thượng phẩm. Trong khi đó, ở dưới chân núi, dân Y-sơ-ra-ên chứng kiến tất cả mọi sự.

**Nếu phải chết ngày mai thì bạn sẽ để lại một di sản gì? Bạn đã làm gì cho công việc Chúa? Làm thế nào để bạn có thể sử dụng chút ít thì giờ còn lại một cách hữu hiệu hơn (Gia-cơ 4:13-15)?**

### III. MỘT TẤM LÒNG VÔ ƠN (Dân số Ký 21:1-5)

Ê-sau là con trai lớn nhất của Y-sác. Con cháu của Ê-sau là dân tộc Ê-đôm. Nước này từ chối không cho dân Y-sơ-ra-ên đi qua ranh giới của họ. Vì thế dân Y-sơ-ra-ên phải đi vòng quanh xứ đó. (Xin đọc Dân số Ký 20:14-21). Đất của Ê-đôm đi về phía nam từ Biển Đỏ tới Vịnh A-qua-bát.

**Dân sự phàn nàn điều gì trong Dân số Ký 21:1-5? Hãy nghĩ đến những việc đã xảy ra cho họ và tất cả những gì họ đã phải trải qua. Có thể có nhiều lý do chính đáng để họ phàn nàn chăng?**

Dân Y-sơ-ra-ên có thể nghĩ rằng họ có nhiều lý do chính đáng để phàn nàn. Nhưng rõ ràng là Chúa không đồng ý. Nghĩ cho cùng, Đức Chúa Trời đã ban cho họ sự giúp đỡ đặc biệt mỗi ngày trong cuộc hành trình của họ. Họ có đầy đủ nước cần dùng, ngay cả trong sa mạc. Họ có bánh từ trời để ăn (Thi thiên 78:25). Họ có sự bình an và an toàn dưới trụ mây ban ngày và trụ lửa ban đêm. Không có một người nào yếu mỗi trong dân chúng. Chân họ chẳng phù lên trong cuộc hành trình xa xôi. Áo xống họ không hư mòn (Phục truyền 8:3, 4; Thi thiên 105:37). Chắc chắn, họ cũng có những sự tranh đấu, rắc rối, sợ hãi, như tất cả chúng ta. Nhưng dân Y-sơ-ra-ên thời xưa chỉ tập trung vào sự rắc rối của họ mà quên đi những ơn phước Đức Chúa Trời đã ban cho họ lâu ngày. Họ đã quen thuộc với sự thương xót, ân điển, và nhân từ của Chúa nên họ quên Ngài. Và khi chúng ta nhận lãnh những ơn phước của Đức Chúa Trời mà không tỏ lòng biết ơn, thì ta sẽ dễ dàng quên ơn.

**Có những điều nào bạn quên cảm ơn Chúa trong đời sống mình? Tại sao đó lại là điều đại dột?**

Chỉ có một cách chữa bệnh vô ơn là cảm tạ Chúa mỗi ngày về những gì Ngài ban cho chúng ta. Đó là lý do tại sao ca tụng Chúa là điều rất quan trọng. Đức Chúa Trời không cần sự ca tụng của chúng ta. Nhưng chúng ta cần ca tụng Chúa càng nhiều càng tốt, vì sự ca ngợi nhắc chúng ta phải biết ơn Chúa.

**Hãy viết xuống bài Thi thiên ca ngợi riêng của bạn. Hãy viết trong đó những điều bạn cần cảm ơn. Hãy tưởng tượng bạn phải hát bài đó mỗi ngày. Điều này giúp bạn thế nào để không phạm tội vô ơn đối với Chúa?**

### IV. CON RẮN LỬA (Giăng 3:14, 15)

Dân Y-sơ-ra-ên có thể nghĩ mình có những lý do chính đáng để lằm bằm. Nhưng rõ ràng Chúa không đồng ý với họ. Sau bao nhiêu năm trong đồng vắng, sau bao nhiêu năm kinh nghiệm Đức Chúa Trời làm việc ở giữa họ, họ đã làm gì? Họ lại lằm bằm những lời phàn nàn cũ rích chống lại Ngài! Không lạ gì khi Chúa không vui. Một điều làm cho những lời lằm bằm của họ tệ hơn nữa là vì Chúa vừa cho họ chiến thắng dân Ca-na-an.

**Chúng ta hiểu thế nào công việc của Môi-se như một người cầu thay, trong Dân số Ký 21:5-9? Tại sao dân sự rất cần người cầu thay vào lúc đó?**

Có khoảng 35 loại rắn khác nhau ở Pha-lê-tin. Một số rất độc. Những rắn độc sống trong đồng vắng gọi là “rắn lửa” vì chúng tiết ra nọc độc khủng khiếp khi cắn người ta. Khi bàn tay bảo vệ của Chúa cất khỏi dân Y-sơ-ra-ên, nhiều người bị những con rắn độc nẩy tấn công. Nói cách khác, Đức Chúa Trời không sai những con rắn nẩy đến cùng dân sự, mà là Ngài rút tay lại không bảo vệ họ nữa, kết quả là họ gặp hoạn nạn.

**Đức Chúa Giê-su liên kết câu chuyện hai con rắn thời Môi-se (rắn lửa và rắn đồng) với chương trình cứu rỗi trong Giăng 3:14, 15 như thế nào? Bằng cách nào tất cả chúng ta đều bị con rắn lửa cắn?**

Con rắn đồng treo trên cây sào không đủ để làm ngừng nọc độc giết người. Dân sự phải nhìn lên con rắn đồng. Họ phải lựa chọn sự vâng lời và bởi đức tin chấp nhận rằng Đức Chúa Trời sẽ chữa lành và cứu họ. Cũng một cách đó, sự chết của Đức Chúa Giê-su không tự động đem sự cứu rỗi đến cho thế gian. Đúng, sự chết của Đức Chúa Giê-su đã làm cho sự cứu rỗi sẵn sàng. Nhưng giống như dân sự trong đồng vắng cần phải nhìn lên để sống, thì chúng ta cũng cần phải trông cậy nơi Đức Chúa Giê-su và tin nơi Ngài. Bằng cách này, chúng ta có thể nhận được những gì Ngài ban cho trong tình yêu thương một cách vô điều kiện.

**Làm thế nào bạn biết được quyền lực chữa lành của Đấng Christ trong đời mình, ngay bây giờ? Có những niềm đau nào bạn cần tâm sự với Ngài để nhận được sự an ủi và sức mạnh để tiến tới và được chữa lành khỏi sự đau khổ quá lớn?**

## V. NHỮNG CHIẾN THẮNG ĐẦU TIÊN (Dân số Ký 21:10-33)

Gần 40 năm trước, Y-sơ-ra-ên tấn công dân Ca-na-an cùng một chỗ này và bị đánh bại một cách bi thảm. (Dân số Ký 14:40-45). Thế hệ đó của dân Y-sơ-ra-ên đã chết trong thời gian 40 năm lang thang trong đồng vắng. Và một thế hệ mới bây giờ sửa soạn để hoàn thành những gì mà thế hệ trước bỏ lại.

**Xin đọc Dân số Ký 21:10-33 và trả lời những câu hỏi sau đây:**

1. Dân Y-sơ-ra-ên hứa những gì với vua ngoại giáo Si-hôn? Có điều gì được bao gồm trong những lời hứa ấy?
2. Ai tấn công ai? (câu 23).
3. Việc gì đã xảy ra trước cuộc chiến Y-sơ-ra-ên chống lại vua Si-hôn? Cuộc chiến này và cuộc chiến Y-sơ-ra-ên chống lại vua Ốc trong Dân số Ký 21:33-35 khác nhau thế nào?

“Những nước này ở giáp với ranh giới Ca-na-an có thể được cứu nếu họ không chống lại lời Đức Chúa Trời và không từ chối việc cho phép dân Y-sơ-ra-ên đi ngang qua đất họ. . . . Dân A-mô-rít là những người thờ hình tượng. Đời sống họ đầy tràn những điều đại ác. Nhưng Đức Chúa Trời làm để đem dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi Ê-díp-tô, dân A-mô-rít đều biết. Họ được ban cho đầy đủ bằng chứng.” – Phỏng trích Ellen G. White, *Patriarch and Prophets*, tr. 434.

Xin để ý sự khác biệt về kế hoạch chiến tranh chống lại hai nước này. Y-sơ-ra-ên không xin phép để đi ngang qua đất của vua Ốc. Đúng ra, Chúa hành động để vua và quân đội của vua ra khỏi thành của mình. Thành của họ “vốn là đồn lũy có vách cao, cửa và cây gài” (Phục truyền 3:5). Quân đội Ốc rời bỏ sự an toàn của thành họ để tấn công Y-sơ-ra-ên. Điều đó làm cho Y-sơ-ra-ên dễ đánh họ hơn. Với sự giúp đỡ của Đức Chúa Trời, Y-sơ-ra-ên đánh bại vua Ốc và đạo quân A-mô-rít của vua trên bãi chiến trường.

Sự chiến thắng Si-hôn và Ốc được nhớ mãi mãi trong bài hát (Thi thiên 135:10-12; 136:18-26) và trong tâm trí của dân sự (Các quan xét 11:18-22).

**Bốn mươi năm sau khi đặt chân lên sa mạc, cuối cùng dân Y-sơ-ra-ên vào Đất Hứa. Nhưng hãy nghĩ về thời gian mất mát vì thiếu đức tin và sự trông cậy. Họ có bằng chứng là Đức Chúa Trời hướng dẫn họ. Bạn có phung phí thời gian quý báu, không tấn tới trong đức tin chăng? Bây giờ làm thế nào bạn có thể học cách tin cậy vào những lời hứa của Đức Chúa Trời và hành động theo những lời hứa đó thay vì phung phí thì giờ?**

## VI. NGHIÊN CỨU BỔ TÚC:

Xin đọc Ellen G. White, “The Smitten Rock,” tr. 411-421; “The Journey Around Edom,” tr. 422-432; “The Conquest of Bashan,” tr. 433-437, trong *Patriarch and Prophets*.

“Ni-cô-đem được hướng dẫn đến với Đấng Christ. Đấng Cứu Thế giải nghĩa cho ông về sự tái sinh. Ni-cô-đem mong ước có được sự thay đổi này trong chính mình. Làm sao để đạt được điều đó? Đức Chúa Giê-su trả lời cho câu hỏi chưa được nói ra, ‘Xưa Môi-se treo con rắn lên nơi đồng vắng thế nào, thì Con người cũng phải bị treo lên đường ấy, hầu cho hễ ai tin đến Ngài đều được sự sống đời đời’ (Giăng 3:14, 15).

“Ni-cô-đem biết rất rõ điều này. Biểu hiện con rắn bị treo lên cho ông thấy rõ ràng sự mạng của Đức Chúa Giê-su. Khi dân Y-sơ-ra-ên chết vì rắn độc cắn, Đức Chúa Trời truyền Môi-se làm con rắn bằng đồng. Môi-se phải treo con rắn đồng lên cao giữa trại quân. Rồi hễ ai trong trại nhìn lên con rắn sẽ được sống. Dân sự biết rằng con rắn không có quyền lực gì để giúp họ. Con rắn chỉ tượng trưng cho Đấng Christ. Hình ảnh của con rắn độc được treo lên tiêu biểu cho sự chữa lành của họ. Cũng một thế ấy, Đức Chúa Giê-su mang hình ảnh ‘giống con người tội lỗi’ và Ngài là Đấng Cứu Chúa của họ. . . . Dù chữa lành vết thương hay tha thứ tội lỗi, họ không thể tự làm cho mình. Họ chỉ có thể bày tỏ đức tin nơi Món Quà của Đức Chúa Trời. Họ phải nhìn lên và được sống.” – Phỏng trích Ellen G. White, *The Desire of Ages*, tr. 174, 175.

### ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Hãy suy nghĩ về câu chuyện con rắn lửa. Hãy nói về hành động đức tin. Chỉ vì nhìn lên con rắn đồng, dân sự được cứu khỏi chết. Trong thiên nhiên không có lời giải thích tại sao họ được lành. Sự sống của dân sự lệ thuộc vào hành động đặc biệt của Đức Chúa Trời để cứu họ. Lẽ thật đó bày tỏ thế nào về chương trình cứu rỗi? Sự kiện này nói lên sự bất lực của chúng ta như thế nào nếu không có Đức Chúa Trời? Điều này giúp gì để giữ cho chúng ta?
2. Bằng những cách nào chúng ta có thể làm cùng những lỗi lầm như dân Y-sơ-ra-ên? Tại sao rất khó để biết những yếu điểm thuộc linh của mình?

## Bài Học 10

## SỰ “ĐIÊN CUỒNG” CỦA MỘT TIÊN TRI

**CÂU GỐC:** “Bởi chung sự tham tiền bạc là cội rễ mọi điều ác, có kẻ vì đeo đuổi nó mà bội đạo, chuốc lấy nhiều điều đau đớn” (I Ti-mô-thê 6:10).

**ĐỌC KINH THÁNH NGHIÊN CỨU TUẦN NÀY:** Dân số Ký 22–24; Phục truyền 1:30; 20:4; Ma-thi-ơ 15:14; I Cô-rinh-tô 2:14; II Phi-e-rơ 2:14-16; Khải huyền 3:17.

**NHIỀU NGƯỜI BIẾT CHUYỆN BA-LA-AM.** Thường thường người ta dùng chuyện này để nói đùa, như là, “Ồ, nếu Đức Chúa Trời có thể nói qua con lừa của Ba-la-am, thì Ngài có thể nói qua người này hay người kia.” Nhưng không có gì đáng cười về câu chuyện này. Chuyện đó có thể hiểu nhiều cách khác nhau. Nhưng điểm chính là kinh nghiệm của Ba-la-am với Chúa là một dẫn chứng rằng tội lỗi có thể hủy diệt chúng ta nếu chúng ta không thắng nó với sự giúp đỡ của Đức Chúa Trời.

Ba-la-am được dùng như một trưng dẫn ba lần trong Tân Ước (II Phi-e-rơ 2:15, 16; Giu-đe 11; Khải huyền 2:14). Cả ba trưng dẫn này đều có tính cách tiêu cực. Thật ra, Ba-la-am là tiêu biểu cho tội lỗi.

Phi-e-rơ nói về sự “điên cuồng” của Ba-la-am. Đây không phải là sự “điên cuồng” của một người điên. Nhưng là sự “điên cuồng” của Ba-la-am, một người quá tham tiền đến nỗi ông ta sẵn sàng làm điều Ba-lác, vua Mô-áp, yêu cầu, mặc dù điều đó có sai trái đến đâu.

Người nào nếu hành động giống Ba-la-am, có thể là quá “điên”, nhưng nếu sau khi đã học biết về gương đáng buồn của Ba-la-am mà chúng ta cũng hành động như vậy, thì có phải là “điên hơn” Ba-la-am chăng? Vì sao ?

## I. MỘT ÔNG VUA SỢ HÃI VÀ NGU DẠI (Dân số Ký 22:1-6).

Hãy đặt mình trong giấy lát vào địa vị của Ba-lác, vua Mô-áp. Đây, một nhóm người thật đông đảo (Y-sơ-ra-ên) đã rời bỏ một nước hùng mạnh là Ê-díp-tô. Dân Y-sơ-ra-ên sống nơi đồng vắng trong bốn mươi năm, họ sống chỉ bởi những phép lạ. Và bây giờ họ đóng trại “trong đồng bằng Mô-áp” (Dân số Ký 22:1), không xa vương quốc của Ba-lác.

Nước Y-sơ-ra-ên không đe dọa Ba-lác. Họ cũng không dự tính chiếm lấy nước của ông. Nhưng Ba-lác vẫn lo lắng. Suy cho cùng, không lạ gì khi Ba-lác lo lắng, vì những việc Y-sơ-ra-ên vừa làm cho vua Ốc của Ba-san và vua Si-hôn của A-mô-rít – Đạo quân Y-sơ-ra-ên đã đánh bại Mô-áp trong trận chiến (xin đọc Dân số Ký 21:26). Hơn nữa, họ cũng đã đánh bại dân Ca-na-an (câu 1-3).

**Dân số Ký 22:1-6 cho biết vua Ba-lác sợ hãi Y-sơ-ra-ên vì điều gì?**

**Nếu Y-sơ-ra-ên thật là một sự đe dọa, thì Ba-lác nên sợ điều gì? Xin đọc Sáng thế Ký 48:21; Xuất Ê-díp-tô Ký 15:1; Phục truyền 1:30; 20:4.**

Ba-lác nghĩ mình đang đối diện với một kẻ thù không thể bị đánh bại. Vậy cũng hơi kỳ quặc là vua muốn sự giúp đỡ của một tiên tri của Đức Chúa Trời, là Chúa của những người mà vua muốn rửa sả và đánh bại! Chúng ta không biết là Ba-lác có hiểu điều ông đang làm hay không. Nhưng chương trình của ông đã thất bại ngay từ đầu. Chúng ta không thể tự hỏi tại sao Ba-lác không dùng một trong “những ông thánh” của mình để cầu khẩn với các thần của Mô-áp giúp ông thắng Y-sơ-ra-ên. Thay vào đó, Ba-lác mời một tiên tri của Đức Chúa Trời chân thật để giúp mình. Có lẽ Dân số Ký 22:6 giải thích hay nhất tại sao Ba-lác đã làm điều ông làm. Ông nói với Ba-la-am, “Rửa sả dân này cho ta, vì nó mạnh hơn ta. Có lẽ ta sẽ đánh bại dân này và đuổi nó khỏi xứ được; vì ta biết rằng kẻ nào người chúc phước cho, thì được phước; còn kẻ nào người rửa sả, thì bị rửa sả.”

**Hãy tự hỏi bạn thật sự lệ thuộc vào Chúa bao nhiêu? Bạn tin cậy bao nhiêu vào mình, tiền của, công việc, tài năng mình, hay bất cứ điều gì khác? Làm thế nào bạn học để dừng chăm chú vào những điều đó mà phải chăm chú vào Chúa? Theo lối sống tự nhiên, tại sao việc này lại khó thực hiện? Xin đọc I Cô-rinh-tô 2:14.**

## II. BA-LA-AM (Dân số Ký 22:7-21)

### Ba-la-am là ai?

“Có một thời, Ba-la-am là một người tốt và là tiên tri của Đức Chúa Trời. Nhưng ông đã bỏ đạo. Và sự ham mê tiền bạc đã thắng ông. Nhưng ông vẫn tự xưng là tôi tớ Đức Chúa Trời. Ông biết về công việc vĩ đại Đức Chúa Trời đã làm cho dân Y-sơ-ra-ên. Khi các sứ thần của Ba-lác tuyên bố mục đích của họ, Ba-la-am biết rất rõ là ông không nên nhận tiền của Ba-lác. Ông biết là nên đuổi họ về. Nhưng ông đã lừa giống với sự cám dỗ.” – Phỏng trích Ellen G. White, *Patriarch and Prophets*, tr. 439.

**Theo Dân số Ký 22:7-21, lúc đầu, Ba-la-am dường như trung thành với Chúa. Nhưng, nếu đọc kỹ, bạn thấy có dấu hiệu gì cho thấy ông lừa giống với sự cám dỗ?**

Ba-la-am mời các sứ thần của vua nghỉ lại một đêm. Ông nói mình không có câu trả lời chắc chắn cho tới khi ông cầu vấn Chúa. Ba-la-am phải ý thức rằng những lời rủa sả của ông không làm hại Y-sơ-ra-ên. Đó là vì Ba-la-am biết Chúa. Thật sự ông không cần hỏi ý Chúa. Ai biết được? Có lẽ Ba-la-am hy vọng sẽ có câu trả lời khác. Dù sao, Ba-la-am cũng đã mời các sứ thần ở lại đêm đó. Đáng lẽ ông phải đuổi họ về ngay lập tức. Để họ ở lại, Ba-la-am đã mở đường cho sự cám dỗ. Xét cho cùng, họ đã đến “trong tay có lễ vật cho thầy bói” (Dân số Ký 22:7).

Hãy để ý việc gì xảy ra khi các sứ thần hứa cho Ba-la-am nhiều tiền hơn. Đức Chúa Trời đã phán rằng, “Nếu các người ấy đến đặng gọi người, hãy đứng dậy đi với chúng nó; nhưng chỉ hãy làm theo lời ta sẽ phán” (Dân số Ký 22:20). Vậy, sớm mai Ba-la-am dậy. Ông đi trước khi các nhà lãnh đạo Y-sơ-ra-ên có thể cản ông. Ba-la-am thắng lừa cái và đi ngay lập tức với các sứ thần của vua Mô-áp. Ba-la-am giả bộ trung thành với Đức Chúa Trời, nhưng ông thật sự nóng lòng muốn nắm lấy số tiền đã dành cho ông.

**Trong II Phi-e-rơ 2:14-16, Phi-e-rơ đã nghĩ gì về hành động của Ba-la-am? Ở đó có lời cảnh cáo nào cho chúng ta về sự tham lam và bị cám dỗ? Tại sao rất dễ dàng để bào chữa cho tội lỗi của chúng ta để tội lỗi không có vẻ quá tệ?**

## III. KINH NGHIỆM KHÁC THƯỜNG (Dân số Ký 22:22-34)

Ba-la-am đã quyết định rồi. Ông muốn lãnh được phần thưởng vua hứa. Vì thế ông đi với họ tới Mô-áp. Ba-la-am giả bộ rất trung thành với Chúa. Có thể ông tự lừa dối mình. Nhưng Chúa biết lòng của Ba-la-am. Chúa định nhân cơ hội này để làm một việc gì đó.

**Xin đọc Dân số Ký 22:22-34 và trả lời những câu hỏi sau đây:**

**1. Điều này có ý nghĩa gì, một con lừa không thể nói, có thể thấy thiên sứ của Chúa, trong khi đó Ba-la-am, một người tự xưng là tiên tri thật của Đức Chúa Trời, không thể thấy? Xin đọc Sô-phô-ni 1:17; Ma-thi-ơ 15:14; Khải huyền 3:17.**

**2. Hãy đọc câu trả lời thứ nhất của Ba-la-am cùng con lừa sau khi nó nói với ông. Hãy suy nghĩ về việc gì đang xảy ra? Câu trả lời đại đột của Ba-la-am đã bày tỏ điều gì thật sự ở trong lòng ông? Việc này bày tỏ thế nào về lòng ham muốn sự giàu có của ông? Cuối cùng, người ta sẽ làm gì nếu một con vật nói cùng họ?**

**3. Câu chuyện này bày tỏ thế nào về ân điển của Đức Chúa Trời, ngay cả cho Ba-la-am, con người không trung thành với Ngài?**

Thời gian qua, nhiều người đã viết về câu chuyện này. Đây là một trong những chuyện lạ thường của Kinh Thánh. Những chuyên gia Kinh Thánh có những lời giải nghĩa khác nhau. Nhưng có một điều rất rõ ràng: Ba-la-am là một người có một sự liên hệ đặc biệt với Chúa. Chúa vẫn còn nói chuyện với Ba-la-am rất mật thiết, ngay cả khi Ba-la-am vẫn còn bướng bỉnh để làm những điều ông muốn.

**Bằng những cách nào, bạn thấy mình có lúc chống lại Chúa? Thí dụ, bạn thấy mình làm điều gì mà bạn biết Đức Chúa Trời không muốn bạn làm? Làm thế nào bạn có thể thắng được thái độ nguy hiểm này?**

#### IV. “SỰ CHẾT CỦA NGƯỜI CÔNG CHÍNH” (Dân số Ký 23:5-10)

Sau biến cố với con lừa, Ba-la-am đến cùng Ba-lác. Họ đi lên “Ba-mốt Ba-anh” (Dân số Ký 22:41). Thật thú vị! Ở Cận đông, dân ngoại xây những đền thờ của họ trên đỉnh núi để họ được gần “thần” của mình. Ba-la-am yêu cầu Ba-lác dựng bảy cái bàn thờ. Sau đó, Ba-la-am nói vua dâng bảy con bò đực và bảy con chiên đực trên những bàn thờ này.

**Xin đọc lời của Đức Chúa Trời nói về con cái Y-sơ-ra-ên qua miệng Ba-la-am trong Dân số Ký 23:5-10. Có sứ mạng và lời hứa hùng hồn nào trong những lời này? Và có hy vọng nào cho tất cả chúng ta nữa? Xin cũng đọc I Cô-rinh-tô 15.**

“Ba-la-am thấy dân Y-sơ-ra-ên. Họ được cánh tay Đức Chúa Trời giúp đỡ khi họ đi trong trũng bóng chết. Và Ba-la-am thấy họ ra khỏi mồ mả. Họ được đội mũ triều vinh hiển, tôn trọng, và sự sống đời đời. Ông thấy những người được cứu sống đời hạnh phúc nơi đất mới. Nhìn thấy cảnh đó, Ba-la-am nói, ‘Ai đếm được bụi cát của Gia-cốp, ai tu bộ được phần tư của Y-sơ-ra-ên?’ Ông thấy mũ triều vinh hiển trên trán họ. Ông thấy niềm vui rạng rỡ trên mỗi khuôn mặt. Ông nhìn về tương lai thấy đời sống hạnh phúc bất tận. Ba-la-am bèn cầu nguyện, ‘Người công chính thác thể nào, tôi nguyện thác thể ấy; cuối cùng người nghĩa làm sao, tôi nguyện cuối cùng tôi làm vậy!’” – Phỏng trích Ellen G. White, *Patriarch and Prophets*, tr. 447.

**“Chết cái chết của người công chính” nghĩa là gì? Theo Rô-ma 3:20-24, chỉ có một cách duy nhất nào để chúng ta có thể chết như vậy?**

Lời Đức Chúa Trời, nói về tuyển dân Y-sơ-ra-ên của Ngài, bày tỏ lời hứa phúc âm của Ngài. Đó là một lời hứa ban cho tất cả dân sự Đức Chúa Trời. Đây là món quà Giê-su. Không ai trong chúng ta là công bình. Không ai trong chúng ta công bình đủ để cứu mình khỏi mồ mả. Chỉ có sự công bình của Đức Chúa Giê-su có thể cứu chúng ta. Và sự công bình này được ban cho bởi đức tin. Ở đây, trong câu chuyện Ba-la-am, Đức Chúa Trời cho chúng ta thấy lời hứa về sự cứu rỗi qua Đức Chúa Giê-su.

#### V. NGÔI SAO VÀ CÂY PHỦ VIỆT (Dân số Ký 24:15-17)

Hãy tưởng tượng sự ngạc nhiên của Ba-lác khi Ba-la-am bắt đầu chúc phước cho Y-sơ-ra-ên. Vua nổi giận. Nhưng ông vẫn chưa chịu bỏ cuộc. Ông dẫn tiên tri lên một đỉnh núi khác. Từ nơi đó, Ba-la-am có thể thấy một phần nhỏ của Y-sơ-ra-ên. Vua lập bảy bàn thờ, dâng bò và chiên. Một lần nữa, Ba-la-am cố rửa sả Y-sơ-ra-ên (Dân số Ký 24:1), nhưng không thể được. Ba-la-am ở dưới quyền lực của Đức Chúa Trời. Ông lại chúc phước cho Y-sơ-ra-ên. Ba-lác cố gắng để rửa sả Y-sơ-ra-ên lần thứ ba. Vua sắp đặt bảy bàn thờ và của lễ trên một đỉnh núi khác. Nhưng Ba-la-am biết điều này vô ích. Ông không thể xin phép Chúa để dùng bùa chú trên Y-sơ-ra-ên. Thay vào đó, Ba-la-am nhìn thấy trại của Y-sơ-ra-ên từ vị trí thứ ba này. Một lần nữa ông chúc phước (Dân số Ký 23:27-30; 24:1-10). Vì thế, Ba-lác đuổi Ba-la-am về bởi ông đã không rửa sả Y-sơ-ra-ên.

**Hãy đọc câu chuyện Ba-la-am kể lại trong Dân số Ký 24:15-17. Câu chuyện này đã trở thành lời tiên tri như thế nào? Và được ứng nghiệm thế nào? Xin cũng đọc Sáng thế Ký 49:10; Ma-thi-ơ 2:1, 2.**

“Ba nhà thông thái phương Đông muốn có sự hiểu biết rõ hơn về sự ra đời của Đấng Mê-si. Họ đã nghiên cứu Kinh Thánh Hê-bơ-rơ. Họ đọc lời tiên tri của Ba-la-am. . . . Ba-la-am đã có một thời là tiên tri của Đức Chúa Trời. Nhưng bây giờ ông thuộc về nhóm thuật sĩ. Qua Đức Thánh Linh, Ba-la-am đã nói trước về sự thành công của Y-sơ-ra-ên. Ông cũng nói tiên tri về sự xuất hiện của Đấng Mê-si. . . . Lời tiên tri của Ba-la-am tuyên bố, ‘Một ngôi sao hiện ra từ Gia-cốp, một cây phủ việt trỗi lên từ Y-sơ-ra-ên.’ . . . Có thể ngôi sao lạ này là lời tiên tri về Đấng đã Hứa [Giê-su]?” – Phỏng trích Ellen G. White, *The Desire of Ages*, tr. 59, 60.

Từ lâu, những người học Kinh Thánh đã tin rằng các lời này là nói tiên tri về sự giáng lâm của Đấng Mê-si, Đấng Cứu Thế, Đức Chúa Giê-su Christ. Cây phủ việt và ngôi sao là biểu hiệu hoàn hảo cho Đức Chúa Giê-su. Vào lúc lời tiên tri này được nói ra, Chúa dùng biểu hiệu của địa phương đó. Những biểu hiệu này có ý nghĩa đối với những người thời đó. Nhưng lời hứa của lời tiên tri này (quyền lực và sự chiến thắng của Đấng Christ) thì được ban cho cả thế gian. Đức Chúa Giê-su là sự sáng của thế gian. Ngài là Đấng ban sự sáng. Vào thời cuối cùng, cả thế gian sẽ thấy Ngài trong chiến thắng. Xin đọc Ê-sai 45:23; Rô-ma 14:11; Phi-líp 2:10.

**Thế gian có nhiều sự gian ác và bất công. Nhưng chúng ta có lời hứa là ý muốn Đức Chúa Trời sẽ thành tựu, và công lý của Ngài sẽ chiến thắng. Lời hứa đó giúp gì cho bạn để đối phó với những bất công quanh bạn?**

## VI. NGHIÊN CỨU BỔ TÚC:

Xin đọc Ellen G. White, “Balaam,” tr. 438-452, trong *Patriarch and Prophets*; “The Beatitudes,” tr. 17-44; “The Spirituality of the Law,” tr. 45-58, trong *Thoughts From the Mount of Blessings*.

“Người nào hành hạ thú vật là kẻ hèn nhát và độc tài. Gây đau đớn cho người hay thú vật bày tỏ sự độc ác của Sa-tan. Nhiều người nghĩ rằng không ai biết đến sự độc ác của họ. Họ nghĩ mình được an toàn, vì những con vật ngu đần không thể nói hay phàn nàn về điều đó. Nhưng nếu mắt của họ được mở ra như mắt của Ba-la-am, thì họ sẽ thấy thiên sứ của Đức Chúa Trời. Thiên sứ đứng như một nhân chứng. Người sẽ làm chứng chống lại họ trong tòa án trên trời. Một hồ sơ về sự độc ác này được gửi về trời. Và ngày đến khi những kẻ hành hạ các loài thọ tạo (người hay thú vật) của Đức Chúa Trời sẽ bị hình phạt.” – Phỏng trích Ellen G. White, *Patriarch and Prophets*, tr. 443

### ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Có những bài học nào khác mà chúng ta có thể học được từ chuyện Ba-la-am? Câu chuyện này dạy gì về sự thống trị của Đức Chúa Trời? Về ý muốn tự do của chúng ta? Về sự chăm sóc của Đức Chúa Trời? Về tội lỗi của chúng ta?
2. Hãy suy nghĩ thêm về tư tưởng “sự chết của người công chính.” Nếu bạn phải chết hôm nay, thì đó có phải là “cái chết của người công chính” chăng? Hãy chia sẻ để bảo vệ câu trả lời của bạn.
3. Tiền bạc có ảnh hưởng xấu trên tất cả mọi phương diện của đời sống, gồm cả đời sống tin kính. Là một Cơ Đốc nhân, làm thế nào chúng ta bảo vệ được mình, đức tin mình và hội thánh khỏi ảnh hưởng xấu của tiền bạc?
4. II Phi-e-rơ 2:15, 16; Giu-đe 11 và Khải huyền 2:14 là những câu trong Tân Ước nói về Ba-la-am. Chúng ta có thể học được gì từ những câu này để giúp ta hiểu hơn về sự sai lầm của Ba-la-am?

## Bài Học 11

### SỰ BẠI HOẠI Ở NGAY RANH GIỚI

**CÂU GỐC:** “Chúng ta chớ dâm dục như mấy người trong họ đã dâm dục, mà trong một ngày có hai vạn ba ngàn người bị bỏ mạng” (I Cô-rinh-tô 10:8).

**ĐỌC KINH THÁNH NGHIÊN CỨU TUẦN NÀY:** Dân số Ký 25, 31; Phục truyền 21:10-14; I Cô-rinh-tô 10:1-14; Khải huyền 2:14.

**MỘT LẦN NỮA, CHÚNG TA THẤY CÙNG MỘT ĐỀ TÀI TRONG CẢ SÁCH DÂN SỐ KÝ.** Dân sự Đức Chúa Trời được hướng dẫn trong quyền năng Ngài một cách rất rõ ràng. Nhưng họ vẫn lựa chọn sai. Họ vẫn thiếu đức tin. Họ phạm một tội khủng khiếp. Đức Chúa Trời chỉ muốn đem họ vào Đất Hứa. Nhưng không biết bao nhiêu lần, dân sự Đức Chúa Trời đã lựa chọn để làm cho việc đến Đất Hứa khó khăn hơn. Họ buồn bực và phản loạn. Nhưng không cần phải hỏi: sự chăm sóc của Đức Chúa Trời sẽ luôn luôn thành công. Chúa đã đem dân sự vào Đất Hứa. Ngài sẽ làm như vậy vào thời kỳ cuối cùng cho chúng ta nữa. Nhưng mọi sự sẽ thật tốt đẹp hơn nếu chúng ta hợp tác với Đức Chúa Trời hơn là chống nghịch lại chương trình của Ngài dành cho đời sống chúng ta.

Tuần này chúng ta sẽ nghiên cứu đến một trong những câu chuyện về sự phản loạn của Cựu Ước. Đây là sự bội đạo ở Si-tim. Sự phản loạn này xảy ra cách đây hàng ngàn năm, trong một nền văn hóa rất khác với chúng ta ngày nay. Nhưng những nguyên tắc vẫn không thay đổi, đó là làm thế nào để chúng ta có thể tránh xa tội lỗi. Việc xảy ra cho Y-sơ-ra-ên ở Si-tim nên vang lên một lời cảnh cáo lớn cho hội thánh Đức Chúa Trời, là những người đang ở biên giới của Đất Hứa (thiên đàng).

## I. SỰ DỤ DỠ (Dân số Ký 25:1-3)

Dân số Ký 25:1 viết, “Dân Y-sơ-ra-ên ở tại Si-tim, khởi thông dâm cùng những con gái Mô-áp.” Đây là một câu điển tả sự kiện rất rõ ràng.

Câu đó nói, “Dân Y-sơ-ra-ên ở tại Si-tim.” Họ không đi đâu cả. Họ nghỉ ngơi. Họ thông thả thoải mái. Họ vừa đạt thắng lợi trong nhiều trận chiến. Họ đã đánh bại dân Ca-na-an (Dân số Ký 21:1-3), và A-mô-rít (câu 21-31). Họ đánh những người dưới quyền cai trị của vua Ốc tại Ba-san (câu 33-35). Và bây giờ họ đang ở sát ranh giới của Đất Hứa, bên kia sông Giô-đanh.

Sau nhiều lỗi lầm và thất vọng, mọi việc đang suôn sẻ. Dân Y-sơ-ra-ên không bị nguy hiểm từ đạo binh của các nước láng giềng. Đạo quân Y-sơ-ra-ên đã dẹp hết những sự đe dọa chống lại họ. Cho nên, bây giờ họ cảm thấy thoải mái.

**Dân số Ký 25:1-3 cho thấy những bước nào có thể dẫn đến sự bội đạo? Làm sao những việc khủng khiếp đó lại có thể xảy ra?**

Tình dục, thức ăn, và thờ hình tượng! Họ đang ở bên bờ sông Giô-đanh. Theo thú tự những biến cố trong câu này thì những người nam Y-sơ-ra-ên khởi sự thông dâm với con gái Mô-áp. Tình dục đánh đổ những chướng ngại vật để phạm những tội khác. Kế đó, con gái Mô-áp mời những người nam này dâng lễ vật cho các thần mình. Về sau, những đàn ông Y-sơ-ra-ên quỳ lạy trước các thần của người Mô-áp.

Thật khó hiểu, làm thế nào một việc như vậy có thể xảy ra. Những người nam của Y-sơ-ra-ên đáng lẽ phải hiểu biết hơn, đúng không? Nhưng, ở đây, họ trộn lộn với con gái Mô-áp. Có lẽ lúc đầu không bị đồng hóa nhiều. Nhưng rồi, thời giờ qua, những người nam Y-sơ-ra-ên quán quít với con gái dân ngoại càng lúc càng nhiều. Từ từ nhưng chắc chắn, những người đàn ông này không còn giữ gìn nữa. Trước khi ý thức được thì họ đã bị vướng vào bẫy đam mê và dục vọng. Một khi đã sa vào bẫy đó, thì cái gì họ cũng có thể làm được.

**Chúng ta tự lừa dối nếu nghĩ rằng mình không dễ bị tội lỗi lừa gạt như những người nam Y-sơ-ra-ên này. Bằng cách nào chúng ta có thể áp dụng những bài học trong I Cô-rinh-tô 10:1-14 vào mọi việc chúng ta làm ngày nay? Trong xã hội ngày nay, chúng ta phải đương đầu với những cám dỗ tương tự nào? Chúng ta học được lời hứa nào từ những câu này? Làm thế nào chúng ta nhận được lời hứa này như của riêng mình?**

## II. TRONG HẬU TRƯỜNG (Khải huyền 2:14)

**Chúng ta học được sự khôn ngoan nào từ Khải huyền 2:14 và Dân số Ký 31:16 về việc xảy ra cho Y-sơ-ra-ên tại Si-tim? Sự khôn ngoan này giúp chúng ta hiểu thế nào về sự sa ngã của họ?**

Những kẻ thù của Y-sơ-ra-ên là dân Mô-áp và Ma-đi-an, không thể thắng Y-sơ-ra-ên trên chiến trường. Vì thế, họ thử một phương pháp khác để hủy diệt Y-sơ-ra-ên. Phương pháp này có kết quả tốt hơn nhiều. Nguyên tắc thật rõ ràng: Có đức tin nơi Đức Chúa Trời và vâng lời Ngài thì sẽ đóng được nhiều cánh cửa của tội lỗi. Nhưng khi chúng ta không làm điều mình nên làm, thì bất cứ việc gì cũng có thể xảy ra. Thật quan trọng biết bao khi chúng ta đi đúng đường bằng sự vâng lời Đức Chúa Trời.

“Ba-la-am nói với vua Mô-áp là dọn một bữa tiệc lớn để tôn vinh các thần của họ. Những kế hoạch bí mật đã được sắp đặt để dẫn Y-sơ-ra-ên vào con đường tội lỗi tại bàn tiệc. Kế đó, Ba-la-am mời dân Y-sơ-ra-ên tới dự tiệc. Dân Y-sơ-ra-ên nghĩ rằng Ba-la-am là tiên tri của Đức Chúa Trời. Vì thế, không khó khăn gì khi Ba-la-am mời những người đàn ông Y-sơ-ra-ên đến dự tiệc. Rất nhiều người đi theo Ba-la-am. Họ thấy những việc xảy ra ở bàn tiệc. Họ đến một nơi họ không nên đến. Và Sa-tan đã lừa họ vào bẫy của nó. Họ bị lừa gạt bởi âm nhạc, nhảy múa, và sắc đẹp của con gái dân ngoại. Các nam giới Y-sơ-ra-ên đã quên đức tin nơi Đức Chúa Trời. Họ nhập vào bữa tiệc vui nhộn và ăn uống. Họ uống rượu và rượu đã làm tâm trí họ lu mờ. Uống rượu làm họ mất tự chủ. Sự thèm khát nhục dục hoàn toàn chiếm hữu trí óc họ. Sau đó những người đàn ông Y-sơ-ra-ên được dẫn đi quỳ lạy hình tượng. Họ dâng lễ vật trên bàn thờ hình tượng. Họ tham dự vào các nghi lễ ghê tởm của đền thờ dân ngoại.

“Chẳng bao lâu chất độc này đã lan tràn khắp cả trại quân Y-sơ-ra-ên. Nó lan tràn như một bệnh nguy hiểm. Những người Y-sơ-ra-ên này đã chiến thắng kẻ thù ngoài chiến trường bây giờ thất bại vì sắc đẹp của con gái dân ngoại. Người ta bị những sự ham muốn điều khiển. Các nhà lãnh đạo và quan trưởng là những người đầu tiên phạm tội. Và một số rất đông phạm tội đến nỗi sự bội đạo trở nên tội của cả quốc gia. ‘Y-sơ-ra-ên đã liên kết với Ba-anh Phê-ô [thần của dân Mô-áp].’ Mồi-se thấy sự xấu xa và quyết định phải làm một điều gì đó. Nhưng kế hoạch xấu xa của kẻ thù đã rất thành công. Và dân Y-sơ-ra-ên đã dự phần vào sự thờ phượng tình dục tại núi Phê-ô. Và còn hơn thế nữa, họ đã thực hiện những nghi lễ tội lỗi này ngay trong trại quân Y-sơ-ra-ên.” – Phỏng trích Ellen G. White, *Patriarch and Prophets*, tr. 454, 455.

**Chúng ta để ý, đã nhiều lần, cùng một nguyên tắc này xảy ra. Đức Chúa Trời đã làm rất nhiều điều cho dân sự. Ngài đã hứa với họ rất nhiều lần. Nhưng dân sự tự hủy diệt mình. Còn bạn thì sao? Đức Chúa Trời đã hứa với bạn điều gì? Và bạn đang làm gì với những lời hứa đó?**

### III. TỘI LỖI VÀ HÌNH PHẠT (Dân số Ký 25:4, 5)

Những người nam Y-sơ-ra-ên đã sa vào bẫy. Nhưng điều nầy không bào chữa cho tội của họ. Nếu họ chỉ vâng lời Chúa. Nếu họ chỉ giữ điều răn Ngài! Nếu họ chỉ làm điều họ biết là đúng. Nếu họ không từ bỏ lòng đón nhận sự cám dỗ. Thì sự bội đạo khủng khiếp và đau đớn nầy không bao giờ xảy ra. Dĩ nhiên, vào lúc đầu, họ không dự tính đi xa như vậy. Nghĩ cho cùng, họ chỉ đi dự tiệc. Và thêm vào đó, Ba-la-am, một tiên tri của Đức Chúa Trời họ, đã mời họ. Thế thì, có gì sai lầm chẳng? Nhưng xin để ý, mọi việc đã mau chóng vượt ra khỏi tầm tay!

**Bạn có thể tìm thấy những dẫn chứng nào khác trong Kinh Thánh về việc người ta mở cửa cho tội lỗi? Hậu quả là gì?**

Không cần phải hỏi. Trong suốt cả Kinh Thánh, chúng ta thấy điều như vậy xảy ra không biết bao nhiêu lần. Từ Ê-va trong vườn Ê-đen tới Giu-đa trong vườn Ghết-sê-ma-nê, đây là những người đã hiểu biết nhiều. Họ đã được cảnh cáo. Họ đã có sự sáng lớn. Nhưng họ đã lựa chọn để xem thường sự sáng. Họ đã bào chữa để sa vào tội lỗi. Và tội lỗi họ đã đem lại những kết quả kinh khủng. Ai đã không kinh nghiệm điều nầy trong đời sống mình? Đức Chúa Trời kêu gọi chúng ta vâng lời Ngài. Ngài làm vậy, không phải vì Ngài là người lãnh đạo độc tài. Nhưng vì Chúa yêu thương con cái Ngài và biết điều gì tốt nhất cho chúng ta.

**Tại sao có phản ứng mạnh trong Dân số Ký 25:4, 5? Xin đọc câu 8, 9. Chúng ta học được bài học nào từ phản ứng nầy?**

Thật đau đớn cho dân Y-sơ-ra-ên khi phải giết những người Y-sơ-ra-ên khác. Dường như mỗi chi phái có trách nhiệm giết những người nào trong chi phái mình đã tham dự vào việc bội đạo nầy. Có thể họ phải giết những người trong gia đình mình! Và phải làm điều nầy giữa ban ngày! Thật là một thời điểm kinh khủng cho cả trại quân.

**Bạn phải làm gì khi một người gần gũi với bạn dự phần vào một hành động tội lỗi? Hành động nầy làm tổn thương bạn và những người khác thế nào? Bạn có bổn phận gì trong hoàn cảnh như vậy? Những ai có thể giúp đỡ bạn?**

### IV. TỘI CÔNG KHAI (Dân số Ký 24:6-8)

Thật khó để tưởng tượng sự bối rối và đau đớn mà dân Y-sơ-ra-ên cảm thấy vào lúc nầy. Kinh Thánh nói hội chúng “khóc trước cửa hội mạc”. Khóc cho sự bội đạo, cho sự đau khổ, và cho những người chết trong gia đình. Cũng có một tai vạ trong trại. Vì thế, họ có thể cũng khóc cho mình và cho gia đình mình. Họ sợ rằng họ có thể là người kế tiếp. Tại cửa Hội mạc, họ cầu nguyện xin Chúa hãy ngừng tai vạ.

**Chúng ta học được những bài học nào từ câu chuyện trong Dân số Ký 25:6-18?**

Những câu nầy không nói rõ, nhưng chúng ta có thể đoán là một người Y-sơ-ra-ên tên Xim-ri làm tình với người nữ Ma-đi-an. Lúc đó, Phi-nê-a đứng dậy giữa hội chúng, lấy một cây giáo, đi theo người vào trong trại và đâm cả hai người. Điều nầy dường như độc ác. Nhưng hãy nghĩ về những kết quả. Cả hội chúng đang khóc lóc và cầu nguyện với Chúa vì những việc đang xảy ra. Rồi người nầy, Xim-ri, dám cả gan đem người nữ Ma-đi-an vào trong trại trước mặt cả mọi người. Rồi ông ta đem người nữ vào trong lều và nằm với người. *Trong lúc đó thì tai vạ đang lan tràn khắp cả trại!* Điều tệ hơn nữa là Xim-ri là quan trưởng của một tông tộc. Ông ta là người lãnh đạo. Ông phải biết nhiều hơn chứ. Ông đã bị lừa dối quá nghiêm trọng. Cảnh dân sự đang khóc lóc trước cửa hội mạc không làm cho ông ta ngừng hành động xấu xa của mình.

Trong cả Kinh Thánh, chúng ta thấy nhiều câu chuyện dẫn chứng về việc tội lỗi làm trí óc lu mờ. Nó đưa người ta đến việc thực hiện những điều ngu xuẩn và không tưởng tượng được. Hãy nghĩ đến Ca-in. Hãy nghĩ đến vua Đa-vít và Bát-sê-ba. Giu-đa phản Chúa. Không lạ gì khi Kinh Thánh thường cảnh cáo chúng ta chống lại tội lỗi. Tội lỗi có thể vạ vạ trí óc chúng ta quá nhiều. Sau đó chúng ta không còn nhận ra đó là tội nữa.

**Trong cuộc đời đi theo Chúa, tội lỗi đã làm bạn cứng lòng thế nào để không nhận ra sự xấu xa của nó? Bạn có thể làm gì để thoát ra khỏi cái bẫy nguy hiểm nầy?**

## V. NGƯỜI MA-ĐI-AN BỊ HỦY DIỆT (Dân số Ký 31:1-24)

Dân Y-sơ-ra-ên bị đau khổ rất nhiều vì tội lỗi của họ tại Si-tim. Nhưng không phải chỉ có họ là người làm sai. Người Ma-đi-an đã gây ra những đau khổ như vậy cho dân sự Đức Chúa Trời. Công lý phải được thi hành. Nhóm người Ma-đi-an đã hoàn toàn buông mình thờ hình tượng với tất cả sự xấu xa. Giống như người A-mô-rít, dân Ma-đi-an đã làm ‘đẩy chén mình.’ Vì thế, Chúa đã cho phép họ bị hủy diệt.” – Phỏng trích Ellen G. White, *Review and Herald*, 2 tháng 5, 1893.

**Hãy đọc Dân số Ký 31 về việc người Ma-đi-an bị hủy diệt. Có những điều khó nào trong câu chuyện này khiến chúng ta cảm thấy khó hiểu đối với mình ngày nay?**

Giết hết cả mọi người, ngay cả trẻ con, là điều khó hiểu đối với chúng ta. Chúng ta chỉ phải tin vào điều mình biết về tình yêu thương của Đức Chúa Trời bày tỏ cho chúng ta qua Đức Chúa Giê-su Christ. Chúng ta phải chấp nhận những điều mình không hiểu hoàn toàn.

**Nhiều người đọc Dân số Ký 31:13-18 làm họ bối rối. Nhưng chúng ta nên suy nghĩ vài điều. Những người nữ Ma-đi-an đã khiến cho hàng ngàn người phải chết. Vì thế, họ nhận lãnh hình phạt cho tội lỗi họ. Nhưng còn những cô gái trẻ, các người nữ đồng trinh, có thể họ không làm gì cả?**

Giả thử Chúa phán tha cho họ? Hãy nghĩ điều đó có ý nghĩa gì đối với họ. Những người nữ trẻ tuổi bất lực này sẽ sống một mình. Cha mẹ họ đã chết. Dân sự họ đã bị hủy diệt. Có những điều kinh khủng nào có thể xảy ra cho họ trong một thế giới gian nan và nguy hiểm vào lúc đó? Nhưng thay vào đó, Môi-se cho họ sống, họ được đem vào trại Y-sơ-ra-ên. Ở đó, những người nữ này sẽ được bảo vệ khỏi những nguy hiểm nếu họ sống một mình. Và họ cũng sẽ được dân Y-sơ-ra-ên đối đãi tử tế. Vì luật pháp của Y-sơ-ra-ên đòi hỏi như vậy.

**Phục truyền 21:10-14 giúp gì để chúng ta hiểu rõ hơn về những điều xảy ra cho các người nữ bị dân Y-sơ-ra-ên bắt cầm tù. Những điều này giúp chúng ta hiểu rõ hơn Dân số Ký 31 như thế nào?**

## VI. NGHIÊN CỨU BỔ TÚC:

Xin đọc Ellen G. White, “Apostasy at the Jordan,” tr. 453-461, trong *Patriarch and Prophets*.

“Lúc dân Y-sơ-ra-ên cảm thấy quá thoải mái và an toàn là khi họ bị dẫn vào tội lỗi. . . . Họ không cầu nguyện. Lòng họ tràn đầy sự kiêu hãnh giả dối và quá tự tin. . . . Thế giới bên ngoài không biết, nhưng cả một tiến trình diễn ra ở trong lòng trước khi Cơ Đốc nhân quyết định phạm tội công khai. Trí óc không thể chuyển đổi từ tinh sạch và thánh thiện trở thành những tư tưởng tội lỗi và gian ác một cách mau chóng. Cần thời gian để những người được tạo nên theo hình ảnh Đức Chúa Trời thay đổi giống như sự gian ác của Sa-tan. Do sự chiêm ngưỡng mà chúng ta được thay đổi. Vì thích những tư tưởng không trong sạch, chúng ta có thể huấn luyện trí óc chúng ta thích những tội lỗi mà trước đây mình ghét. Tội lỗi trở nên vui thích đối với chúng ta.” – Phỏng trích Ellen G. White, *Patriarch and Prophets*, tr. 459.

### ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Một trong những món quà lớn nhất Đức Chúa Trời ban cho chúng ta là món quà về tình dục. Đó cũng là một trong những món quà bị lạm dụng nhất. Sa-tan dùng món quà này rất thường xuyên, và nó rất thành công, để giăng bẫy và hủy hoại những người yêu mến Đức Chúa Trời và muốn hầu việc Ngài. Làm thế nào chúng ta có thể giúp đỡ lẫn nhau về lãnh vực này? Chúng ta có thể có những sự lựa chọn nào về cách ăn mặc, về lời nói, về những gì chúng ta xem trên TV, và những điều chúng ta làm? Bằng cách nào, những sự lựa chọn đúng sẽ giúp chúng ta chiến thắng các cám dỗ về tội này?
2. Hãy nghĩ tội này đã gây ra bao nhiêu sự đau khổ và mất mát trong trại Y-sơ-ra-ên. Hãy nghĩ đến sự đau khổ của tất cả cộng đồng đó. Điều này dạy hội thánh nên đối phó thế nào với tội lỗi ở giữa chúng ta?
3. Dân Y-sơ-ra-ên không sa vào tội này trong một sớm một chiều, nhưng họ đã sa ngã từng bước một. Còn về chúng ta là hội thánh ngày nay thì sao? Chúng ta có chểnh mảng trong việc cảnh giác để phòng chướng? Có những điều nào có thể kéo chúng ta vào lưới của Sa-tan một cách rất từ từ không? Những luật lệ trong Kinh Thánh giúp chúng ta như thế nào để bảo vệ chống lại việc từ từ và đều đều đi tới sự hủy hoại? Những luật lệ này được dùng như thế nào để đem lại sự ích lợi cho chúng ta?

## Bài Học 12

**THẾ HỆ THỨ HAI: NHỮNG LỜI CẢNH CÁO**

**CÂU GỐC:** “Hỡi Y-sơ-ra-ên! Hãy nghe: Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta là Giê-hô-va có một không hai. Người phải hết lòng, hết ý, hết sức kính mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời người” (Phục truyền 6:4, 5).

**ĐỌC KINH THÁNH NGHIÊN CỨU TUẦN NÀY:** Dân số Ký 26–32; Rô-ma 5.

**ĐỨC CHÚA TRỜI ĐÃ HỨA RẰNG THẾ HỆ PHẢN LOẠN SẼ KHÔNG ĐƯỢC VÀO ĐẤT HỨA.** Và Ngài giữ lời hứa đó. Bây giờ Chúa đã đem một thế hệ mới tới ranh giới của đất thánh. Nơi đây, Ngài truyền cho Môi-se và thầy tế lễ cả, Ê-lê-a-sa, lập sổ những người nam từ 20 tuổi trở lên, “hết thảy những người đi ra trận được” (Dân số Ký 26:2). Thật ngạc nhiên! Tổng số tu bộ lần thứ hai (601,730) [câu 51] gần giống như tổng số của sự tu bộ lần thứ nhất (603,550), 40 năm trước đây (Dân số Ký 2:32). Hầu hết những người của thế hệ thứ nhất đã chết do kết quả sự trừng phạt của Đức Chúa Trời (ngoại trừ Ca-lép và Giô-suê). Nhưng Đức Chúa Trời đã ban thêm nhiều vào dân số của họ. Đạo quân của Y-sơ-ra-ên trên đồng bằng Mô-áp cũng gần lớn như đạo quân của thế hệ thứ nhất.

Nhưng có nhiều câu hỏi. Thế hệ mới này có học được những lỗi lầm xấu xa của cha mẹ họ không? Họ có sẵn sàng vâng lời Chúa không? Bây giờ họ sẵn sàng để lãnh nhận trách nhiệm giao phó cho họ như thế nào? Có những bài học nào họ sẽ phải học? Chúng ta có thể học được gì từ nơi họ?

**I. PHÂN CHIA SẢN NGHIỆP (Dân số Ký 27:1-11)**

Sau biến cố buồn thảm ở Si-tim, Chúa truyền tu bộ những người nam từ 20 trở lên (Dân số Ký 26:1-4). Thế hệ trước đã chết dần (ngoại trừ Giô-suê và Ca-lép; câu 64, 65). Và một thế hệ mới đã thay thế họ.

**Một trong những lý do nào mà có sự tu bộ trong Dân số Ký 26:52-56? Tại sao sự tu bộ này là quan trọng?**

---

Thế hệ thứ hai đã chiếm được đất. Bây giờ đất cần được phân chia một cách công bằng. Nếu không thì sẽ có sự tranh giành và rắc rối. Thật may mắn là Môi-se còn sống vào lúc đó. Vì thế, người có thể hướng dẫn vấn đề quan trọng này. Như lời Chúa truyền, chi phái nào có đông người thì được phần sản nghiệp lớn hơn. Chi phái nào ít người thì được phần sản nghiệp nhỏ hơn. Có điều gì công bằng hơn thế không?

**Có những nguyên tắc quan trọng nào trong Dân số Ký 27:1-11?**

---

Những câu này cho thấy các gia đình có đất được một số quyền lợi. Họ có quyền giữ sản nghiệp (đất hay nhà) và di sản trong dòng họ mình càng nhiều càng tốt. Đất là một “di sản,” vì thế đất thuộc về dòng tộc của họ.

Các người nữ trong câu chuyện này đã có đức tin và sự can đảm để trình bày cho Môi-se hoàn cảnh của họ với mong muốn được đối xử công bằng. Vì lý do đó, Chúa đã thiết lập một “luật lệ về sản nghiệp” (Dân số Ký 27:11). Luật này sẽ tiếp tục cho các thế hệ tương lai. Luật đó sẽ bảo vệ phụ nữ trong các trường hợp tương tự.

**Thật rất dễ dàng để những vật chúng ta sở hữu làm chủ chúng ta? Các điều này có thể khiến chúng ta quên những nguyên tắc Cơ Đốc căn bản nhất. Làm thế nào chúng ta bảo vệ mình không để lòng ước muốn “các vật” làm hư hoại mối tương giao với Đức Chúa Trời và với người.**

---

## II. NGƯỜI KẾ VỊ (Dân số Ký 27:12-23)

Dân Y-sơ-ra-ên đã trải qua rất nhiều năm trong đồng vắng. Nhưng bây giờ họ sắp vào Đất Hứa. Một thế hệ mới đã nổi lên. Họ sắp được thừa hưởng đất mà Chúa đã hứa ban cho họ từ thời Áp-ra-ham (Sáng thế Ký 17:8). Dân Y-sơ-ra-ên đã bị mất mát nhiều. Họ đã phản loạn chống lại Đức Chúa Trời. Họ đã lầm bầm và bày tỏ sự thiếu đức tin. Nhưng Chúa vẫn giữ lời hứa Ngài. Ngài sẽ làm thành lời hứa đó với thế hệ mới này.

**Xin đọc Dân số Ký 27:12-23 và trả lời các câu hỏi sau đây:**

- 1. Trong Dân số Ký 27:12, Chúa nói về đất mà Ngài đã “ban” cho con cái Y-sơ-ra-ên. Ngài nói vậy mặc dù họ chưa tới đó. Điều này dạy chúng ta thế nào về những lời hứa của Đức Chúa Trời?**
- 2. Chúa đã nói với Môi-se nhiều lần rằng ông không thể vào đất hứa vì tội của mình. Nhưng Môi-se trả lời thế nào? Người quan tâm đến điều gì? Điều này cho thấy Môi-se là người thế nào?**
- 3. Tại sao việc đặt Giô-suê là người lãnh đạo Y-sơ-ra-ên trước mặt cả hội chúng là quan trọng?**

Môi-se sắp sửa phải chết. Công việc của người gần xong. Sự lãnh đạo bây giờ được giao cho Giô-suê. Ông là người được lựa chọn để thay thế Môi-se. Thật là một điều hay khi một trong những con trai của Môi-se không được chọn để làm người lãnh đạo. Thay vào đó, một người đã chứng minh tài năng của mình được lựa chọn. Chính Đức Chúa Trời đã lựa chọn Giô-suê, chứ không phải Môi-se hay là những vị lãnh đạo trong Y-sơ-ra-ên.

Những câu này cũng nói rõ về Giô-suê. Giống như Môi-se, Giô-suê chỉ lãnh đạo qua sự hướng dẫn của Đức Chúa Trời. Giô-suê sẽ được Đức Chúa Trời hướng dẫn qua các luật pháp và điều răn. Giô-suê cũng tìm hiểu ý muốn của Chúa qua “sự xét đoán của U-rim trước mặt Đức Giê-hô-va” (câu 21).

**Bạn có thường xuyên cầu nguyện với Chúa về những quyết định quan trọng mà bạn phải làm? Điều gì sẽ hướng dẫn những lựa chọn của bạn nếu bạn không cầu hỏi ý Chúa?**

## III. DẠY LẠI HỆ THỐNG DÂNG CỦA LỄ (Dân số Ký 28:1-8)

Chúa đã lớn tiếng truyền Mười Điều răn (Xuất Ê-díp-tô Ký 20) trên núi Si-nai. Ngài truyền việc cất đền tạm (Xuất Ê-díp-tô Ký 25). Vào lúc đó, thế hệ thứ hai còn nhỏ. Bây giờ Đức Chúa Trời muốn ban cho họ niềm hy vọng. Bây giờ họ đã trưởng thành. Đức Chúa Trời dùng hệ thống dâng của lễ để dạy họ có niềm hy vọng nơi Ngài.

Dân số 28:1-8 miêu tả việc dâng con chiên “hàng ngày” hay “hàng hiến”, một con vào buổi sáng và một con vào buổi chiều. Ngọn lửa trên bàn thờ của lễ thiêu phải được cháy luôn luôn (Lê-vi Ký 6:9, 13). Của lễ “hàng ngày” hay “hàng hiến” là trung tâm của đền thờ, và quan trọng hơn tất cả những của lễ khác. Đó là trung tâm cho sự thờ phượng của người Y-sơ-ra-ên. Của lễ này là biểu hiệu cho tình yêu thương của Đức Chúa Trời, và bày tỏ sự tiếp tục tha thứ tội lỗi và việc Ngài chấp nhận chúng ta. Của lễ này cũng chỉ về sự chết của Đức Chúa Giê-su trên thập tự giá. Sự chết của Đức Chúa Giê-su trong tương lai trên thập tự giá đã làm cho sự tha thứ và chấp nhận của Đức Chúa Trời có thể thực hiện được.

**Rô-ma 5 dạy gì về sự đầy đủ và trọn vẹn trong sự hy sinh của Đấng Christ cho chúng ta?**

Trong ngày Sa-bát, một của lễ đặc biệt được dâng lên. Hai con chiên, buổi sáng và buổi chiều được dùng làm của lễ hy sinh (Dân số Ký 28:9, 10). Sau đó, câu 11-15 giải nghĩa của lễ về ngày trăng mới. Những câu này được tiếp theo bằng những câu về các ngày lễ: Vượt qua, Ngũ tuần, lễ Thối kèn, ngày Đại lễ Chuộc tội, và lễ Lều tạm (Dân số Ký 28, 29).

“Một số người tự hỏi tại sao Đức Chúa Trời muốn có nhiều của lễ. Họ tự hỏi tại sao Ngài truyền dâng rất nhiều những thú vật phải đổ máu trong hệ thống Do thái.

“Mỗi con vật phải chết là tượng trưng cho Đấng Christ. Bài học này in sâu vào tâm trí một nghi lễ rất thánh, và được các thầy tế lễ giải nghĩa rõ ràng. Những con sinh tế được chính Đức Chúa Trời đặt ra để dạy các lễ thật lớn lao và quan trọng của Ngài. Chỉ có huyết của Đấng Christ mới tha thứ tội lỗi được.” – Phỏng trích Ellen G. White, *Selected Messages*, quyển 1, tr. 107.

**Tại sao tin cậy vào sự chết của Đấng Christ trên thập tự giá là cách duy nhất để chúng ta có thể được cứu? Tại sao chúng ta sẽ không bao giờ tốt đủ để tự cứu mình?**

#### IV. GIỮ SỰ HỨA NGUYỆN (Dân số Ký 30)

**Xin đọc Dân số Ký 30 về sự hứa nguyện và lời thề. Có những nguyên tắc quan trọng nào chúng ta học được trong đoạn này? Điều này dạy chúng ta về sự quan trọng của lời nói? Có những lời cảnh cáo nào chúng ta học được từ đoạn này?**

---

Nói dối là sai và có tội. Nhưng đó không phải là điều nói trong đoạn này. Chúng ta có thường xuyên hứa nguyện một cách nghiêm túc hay thề nguyện nhân danh Chúa? Chắc chắn là có, và lúc đó chúng ta mong muốn giữ lời mình hứa. Nhưng về sau, vì lý do này hay lý do khác, chúng ta thất hứa.

Trong Dân số Ký 30, chúng ta nói về những sự hứa nguyện “cùng Đức Giê-hô-va.” Là Cơ Đốc nhân, khi nói sẽ làm gì thì chúng ta nên giữ lời hứa. Nếu ta rất muốn giữ lời hứa, nhưng về sau không thể giữ được thì sao? Lời hứa của chúng ta sẽ không còn giá trị đối với người khác. Người ta có thể tiếp tục tin hoặc không tin chúng ta nữa. Nhưng điều quan trọng là, người ta sẽ nghĩ thế nào nếu chúng ta là Cơ Đốc nhân đã hứa mà không giữ lời? Tôn giáo của chúng ta có gì tốt nếu chúng ta không giữ lời mình hứa? Điều đó cho thấy việc cẩn thận khi hứa hẹn là điều rất quan trọng. Ngược lại, chúng ta sẽ phải hổ thẹn nếu không giữ được lời mình hứa.

“Một Cơ Đốc nhân phải có danh dự tôn trọng lời mình hứa nếu lời hứa này không khiến người đó phải làm những hành động sai.” – Phỏng trích Ellen G. White, *Patriarch and Prophets*, tr. 506. Trong văn hóa Y-sơ-ra-ên, không giữ lời hứa khi nhân danh Chúa thì đó là tội. Thật ra, không giữ lời hứa là lấy danh Đức Chúa Trời làm chơi. Điều này rất đúng nếu chúng ta là Cơ Đốc nhân, những người làm tất cả mọi việc vì danh của Đấng Christ.

**Có bao nhiêu lần bạn hứa với người khác, với Đức Chúa Trời, hay với chính mình rồi lại thất hứa? Bạn học được gì từ những kinh nghiệm này? Có những lời hứa nào bạn có thể sử dụng để giúp bạn ngăn ngừa việc này xảy ra nhiều lần nữa?**

---



---

#### V. TẠI BIÊN GIỚI (Dân số Ký 32:1-5)

Sau đó, một thế hệ mới nổi lên. Thế hệ này rất sẵn sàng ra khỏi đồng vắng. Cuối cùng họ sẵn sàng để có một căn nhà được gọi là của mình. Một số người quá sẵn sàng để định cư.

**Việc gì xảy ra ở đây? Tại sao họ xin Môi-se ân huệ này?**

---

Trong Dân số Ký 32:6-15, Môi-se trả lời họ. Ông không vui. Ông nghĩ rằng hành động của họ là có tội. Ông nghĩ điều này giống như chuyện đã xảy ra lần trước khi dân sự khi tới biên giới và chuẩn bị bước qua. Nhưng lần này, lý do không đi qua biên giới của họ thì khác. Lần thứ nhất là vì họ sợ những người sống ở đó. Họ đã không tin cậy Chúa đủ để đi qua. Hoàn cảnh bây giờ thì khác. Họ không sợ đi qua, nhưng họ thích nơi họ đang ở và muốn sống ngay tại đó.

**Các trưởng tộc của Ru-bên và Gát trả lời thế nào cùng Môi-se trong Dân số Ký 32:16-42. Môi-se đáp lại họ thế nào?**

---

Những người của chi phái Ru-bên và Gát đã trả lời. Họ sẵn sàng chiến đấu cho tất cả các anh em mình. Họ muốn khu đất mà họ đang đóng trại. Nhưng họ không muốn tỏ ra ích kỷ. Đúng, họ rất thích khu đất họ xin. Nhưng trước hết họ phải biết chắc là tất cả Y-sơ-ra-ên cũng sẽ được phần đất của mình. Sau đó, họ mới định cư để vui hưởng đời sống của họ. Môi-se tin vào sự sẵn lòng của họ. Nhưng ông cảnh cáo họ về việc thất hứa. Nếu họ không giữ lời hứa, Môi-se nói “tội chắc sẽ đổ lại trên các ngươi” (câu 23). Nhưng Môi-se chấp nhận lời hứa của họ và những điều họ hứa sẽ làm.

**Hãy nghĩ về mối tương giao của bạn với hội thánh? Bạn đã dâng hiến cho hội thánh bao nhiêu? Bạn nhận được bao nhiêu từ hội thánh? Câu trả lời của bạn nói gì về bạn? Đồng thời, có thể có khi nào bạn cần nhận lãnh nhiều hơn là ban cho?**

---



---

## VI. NGHIÊN CỨU BỔ TÚC:

Hãy nghiên cứu các câu sau đây về những điều Môi-se nói cùng thế hệ thứ hai của Y-sơ-ra-ên. Những điều Môi-se nói dựa vào nguyên tắc, “Chúng ta không có gì phải sợ cho tương lai, nếu chúng ta không quên cách Chúa đã hướng dẫn chúng ta, và lời dạy dỗ của Ngài trong quá khứ.” – Phỏng trích Ellen G. White, *Life Sketches*, tr. 196.

1. Tai vạ ở Si-tim trong đó 24,000 người chết (Dân số Ký 25:9; 26:1).
2. Sự phản loạn của Cô-rê, Đa-than và A-bi-ram (Dân số Ký 26: 9-11).
3. En-rơ và Ô-na, con trai của Giu-đa (Dân số Ký 26:19)
4. Na-đáp và A-bi-hu, thầy tế lễ và con trai của A-rôn (câu 61).
5. Thế hệ thứ nhất chết trong đồng vắng, ngoại trừ Ca-lép và Giô-suê (câu 63-65).

Hầu hết những biến cố Môi-se kể ở đây là kinh nghiệm của thế hệ thứ hai. Tại sao lại nêu lên những biến cố buồn thảm này trong lịch sử Hê-bơ-rơ? Sứ đồ Phao-lô giải thích, “Những sự ấy có nghĩa hình bóng, và họ đã lưu truyền để khuyên bảo chúng ta là kẻ ở gần cuối cùng các đời” (I Cô-rinh-tô 10:11).

### ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Làm thế nào để một thế hệ truyền lại những giá trị và sự tin tưởng cho thế hệ sau? Hãy nghĩ thế này: Thế hệ này có nên mong đợi thế hệ sau có cùng những kinh nghiệm và đức tin như mình đã có chăng? Xin thảo luận.
2. Hãy suy nghĩ về công việc của chúng ta trong hội thánh. Thứ nhất, công việc của toàn thể hội thánh là gì? Làm thế nào chúng ta thích hợp với công việc đó? Chúng ta có nên luôn luôn ban cho? Khi nào là đúng lúc để nhận lãnh?
3. Chúng ta đã nghiên cứu về cuộc hành trình của dân Y-sơ-ra-ên trong đồng vắng. Họ đã gây ra những lỗi lầm nào mà nếu chúng ta làm như vậy thì cũng sẽ gặp nguy hiểm như họ? Có những bài học quan trọng nào chúng ta có thể học từ những điều họ đã làm? Chúng ta có thể làm gì để chắc chắn mình không rơi vào cùng những cạm bẫy đó? Hoặc nếu đã mắc bẫy, làm thế nào chúng ta có thể ra khỏi?

## Bài Học 13

### CÁC THÀNH ẮN NẤU

**CÂU GỐC:** “Đức Chúa Trời cũng vậy, muốn càng tỏ ra cho những kẻ hưởng lời hứa biết ý định Ngài là chắc chắn không thay đổi, thì dùng lời thề; hầu cho nhờ hai điều chẳng thay đổi đó, – và về hai điều ấy Đức Chúa Trời chẳng có thể nói dối, – mà chúng ta tìm được sự yên ủi lớn mạnh, là kẻ đã trốn đến nơi ẩn náu, mà cầm lấy sự trông cậy đã đặt trước mặt chúng ta. Chúng ta giữ điều trông cậy này như cái neo của linh hồn, vững vàng bền chặt” (Hê-bơ-rơ 6:17-19).

**ĐỌC KINH THÁNH NGHIÊN CỨU TUẦN NÀY:** Dân số Ký 33–36; Giô-suê 20:1-7; Ê-phê-sô 2.

**ĐỨC CHÚA TRỜI THÀNH TÍN ĐÃ HOÀN TẤT NHỮNG ĐIỀU NGÀI ĐÃ HỨA.** Nhưng dân Y-sơ-ra-ên (thế hệ thứ nhất) đã không trung tín. Họ đã không nhận được đất. Ngược lại, họ chết trong đồng vắng đầy gian nan ở bên này sông Giô-danh. Đó là bên họ phải chạy trốn chứ không phải chết ở đó. Thật đáng buồn, vì điều này không nhất thiết phải xảy ra. Họ đã được ban cho rất nhiều. Đức Chúa Trời đã làm rất nhiều cho họ. Vậy mà họ vẫn không tin Ngài. Họ từ chối không làm theo đức tin mặc dầu họ đã kinh nghiệm nhiều phép lạ diệu kỳ của quyền phép Đức Chúa Trời. Đó là những phép lạ mà hầu hết chúng ta không bao giờ thấy, và ít nhất trong đời này, sẽ không bao giờ chứng kiến.

Nhưng Chúa chưa làm xong. Không đâu! Chủ đề của Kinh Thánh, được lặp lại nhiều lần, là Đức Chúa Trời sẽ làm thành những lời hứa của Ngài. Chúa sẽ dẫn đưa những người được cứu đến trời mới đất mới. Điều này không cần phải nghi vấn. Chỉ có một câu hỏi cho chúng ta là, chúng ta sẽ có mặt ở đó không, hay chúng ta sẽ giống như những người của thế hệ thứ nhất từ chối không tin những lời hứa ban cho họ?

Tuần này chúng ta học bài chót trong sách Dân số Ký. Chúng ta sẽ nghiên cứu những sự chuẩn bị cuối cùng khi dân Y-sơ-ra-ên sửa soạn để vào Đất Hứa.

## I. BÀI HỌC LỊCH SỬ (Dân số Ký 33)

**Theo Dân số Ký 33, tại sao Chúa truyền Môi-se viết xuống cuộc hành trình của họ “từ lúc khởi đầu, từng bước một”? Điều này có mục đích gì?**

---

Thật là một lịch sử không thể tin được! Cả một quốc gia trốn thoát ông chủ nô lệ (Ê-díp-tô) sau hàng trăm năm đau khổ. Họ sống sót sau bốn mươi năm. Họ lang thang trong đồng vắng Si-nai, khô cằn và đầy nguy hiểm. Chỉ nhờ ân điển, quyền lực và những phép lạ của Đức Chúa Trời mà họ sống sót. Cũng xin để ý, Dân số Ký 9:18 nói họ đi từ chỗ này tới chỗ kia “theo mạng Đức Giê-hô-va.” Chúa muốn họ và con cháu họ, không bao giờ quên rằng ai ở phía sau tất cả câu chuyện này. Dân Hê-bơ-rơ đi trong đồng vắng, thật sự, chính là câu chuyện về Đức Chúa Trời làm thế nào để cứu nhân loại tội lỗi và đem họ vào Đất Hứa.

Câu chuyện về sự lang thang của dân Y-sơ-ra-ên thật là hùng hồn. Ngày nay, có một số nhà nghiên cứu Kinh Thánh không chối cãi sự kiện là có một nhóm nô lệ rời bỏ Ê-díp-tô. Nhưng họ nghĩ rằng những việc xảy ra chỉ là tự nhiên. Họ quên rằng Đức Chúa Trời có trách nhiệm về tất cả những việc đã xảy ra.

**Có nguyên tắc thiêng liêng quan trọng nào trong Dân số Ký 33:50-56? Xin hãy nhớ lại việc gì xảy ra cho Y-sơ-ra-ên sau khi họ đã định cư trên đất. Vậy, tại sao mạng lệnh về sự đối xử với những người này lại là rất quan trọng?**

---

Thật đáng buồn, đi theo thế gian vẫn mãi là một vấn đề cho dân sự Đức Chúa Trời. Chúng ta phải bảo vệ mình khỏi những ảnh hưởng xấu xa của thế gian. Nếu không, chúng ta sẽ bị nguy hiểm là để những điều này làm yếu đức tin mình và dẫn chúng ta đi lạc đường.

**Làm thế nào chúng ta bảo vệ mình khỏi những ảnh hưởng tiêu cực ở chung quanh chúng ta? Bạn phải có những sự lựa chọn nào để hạn chế những ảnh hưởng này trên bạn?**

---

## II. THÀNH CỦA NGƯỜI LÊ-VI (Dân số Ký 35:1-8)

Những người Lê-vi đã trung tín với Đức Chúa Trời tại Si-nai. Vì lý do đó, họ được phần thưởng. Những gì Chúa tiếp nhận từ một phần mười đều được ban cho người Lê-vi. Nhưng Chúa cũng có những chương trình đặc biệt cho họ và họ sẽ sống ở giữa những người mà họ phục vụ.

**Có những món quà nào được ban cho người Lê-vi? Những món quà trong Dân số Ký 35:1-8 dạy chúng ta thế nào về việc người Lê-vi sẽ sống ra sao?**

Hãy để ý là đất được ban cho người Lê-vi từ tất cả của các chi phái. Những người được nhiều đất sẽ dâng nhiều hơn những người được ít. Vậy, ở đây chúng ta lại thấy sự công bằng trong việc dâng hiến đất. Và *tất cả* các chi phái sẽ dâng phần “sản nghiệp mình.” Tất cả đều tham gia để chắc chắn là người Lê-vi được cung cấp đầy đủ. Rõ ràng là Chúa muốn dân sự biết trách nhiệm của mình. Nguyên tắc về một phần mười cũng vậy. Những người có nhiều sẽ dâng một phần mười nhiều hơn những người có ít.

Đồng thời, người Lê-vi cũng được các chi phái chăm sóc. Đó cũng là để nhắc nhở người Lê-vi về trách nhiệm của họ phải trung thành trong công việc phục vụ dân chúng.

Người Lê-vi sẽ sống rải rác giữa các chi phái Y-sơ-ra-ên. Họ sẽ không tụ họp ở một chỗ. Họ phải sống giữa dân chúng. Có lẽ người Lê-vi sẽ là một sự nhắc nhở về sự trung tín của tổ phụ mình trong việc không thờ con bò vàng. Bằng cách này, trong khi họ làm việc thánh, công việc của họ là liên tục làm chứng cho dân sự. Điều này bày tỏ sự trung thành và thánh thiện. Người Lê-vi sống giữa dân chúng. Họ là một phần của thành thị và đời sống. Họ chia sẻ những sự tranh đấu, buồn khổ và vui mừng của dân sự. Nếu người Lê-vi trung tín trong công việc mình, họ có thể là một ơn phước cho cả quốc gia. Họ sẽ không là một giai cấp trưởng giả sống cách biệt khỏi dân chúng. Họ phải phục vụ dân chúng, chứ không phải được dân chúng phục vụ. Thật là một hình ảnh rất sống động về chức vụ thật.

**Ê-phê-sô 2 dạy chúng ta những gì về việc trở nên một thành phần của cộng đồng tín hữu? Làm thế nào chúng ta có thể thích ứng tốt nhất vào cộng đồng của mình và thi hành chức vụ chúng ta được kêu gọi?**

**III. NHỮNG THÀNH ẨN NÁU (Dân số Ký 35:6, 9-12)**

**Điều gì được thiết lập trong Dân số Ký 35:6, 9-12, và tại sao?**

Vào lúc đó, ở Y-sơ-ra-ên, không có hệ thống tòa án. Nếu một người vô tình hay cố ý giết một người, thì bà con thân cận nhất của nạn nhân có thể trở thành kẻ sát nhân (Phục truyền 19:12) do nóng lòng trả thù. Để phòng ngừa sự bất công có thể xảy ra, một hệ thống sáu thành (ba thành ở mỗi bên bờ sông Giô-đanh) được lựa chọn. Kẻ sát nhân có thể chạy vào một trong sáu thành ấy để được an toàn (Giô-suê 20:1-7).

Dân số Ký 35:12 nêu lên một điểm quan trọng. Chạy tới thành không có nghĩa là người đó được bảo vệ mãi mãi. Trong vài trường hợp, thành đó sẽ là một nơi ẩn náu ngắn hạn cho tới khi người đó đứng trước quan xét của dân sự. Nhưng trước hết dân chúng cần thời giờ để tìm hiểu về tất cả mọi chi tiết liên quan đến sự kiện đó. Những thành này không dành cho sự an toàn vĩnh viễn. Ngày nay, một nhà ngoại giao vi phạm luật pháp của quốc gia của mình có thể trốn thoát. Nhưng trong trường hợp này, những thành ẩn náu được lập ra để ngăn ngừa dân chúng xét đoán người ta một cách bất công.

**Hình thức công lý trong Dân số Ký 35:9-12 so sánh thế nào với Phúc Âm?**

Một số người khó chấp nhận những câu này. Họ không thấy sự tha thứ của Phúc Âm trong những câu đó. Nhưng ở đây chúng ta đối xử với tội ác. Đúng, Đấng Christ dạy phúc âm của sự tha thứ và ân điển. Nhưng điều này không có nghĩa là các tội ác, như giết người, sẽ không bị xã hội trừng phạt. Làm sao xã hội tồn tại nếu tội ác không bị trừng phạt? Đây là cách của Đức Chúa Trời, Ngài muốn chắc chắn rằng một trong những tội nặng nhất, là giết người, sẽ được xét xử cách công bằng và đúng đắn.

**Giả thử bạn biết một người có người thân trong gia đình bị giết, và kẻ sát nhân bị kết án là có tội. Gia đình, là Cơ Đốc nhân, có thể có tiếng nói trong bản tuyên án, là tử hình hay tù chung thân. Bạn sẽ khuyên họ thế nào và tại sao? Hãy chia sẻ câu trả lời của bạn trong lớp.**

**IV. NHỮNG THÀNH ẨN NÁU, (tiếp theo) (Dân số Ký 35:22-34)**

**Xin đọc Dân số Ký 35:22-34 và trả lời những câu hỏi sau đây:**

**1. Cả hội chúng tham gia thế nào vào những hoàn cảnh này? Tại sao việc họ tham gia là quan trọng?**

---



---

**2. Có sự khác biệt đặc biệt nào giữa việc giết người cố ý và vô ý?**

---



---

**3. Sự chết có thể vì rủi ro. Nhưng người phạm điều này phải ở trong thành ẩn náu để được bảo vệ. Bạn nghĩ tại sao họ phải làm vậy?**

---



---

**4. Trong cả sách Dân số Ký, chúng ta thấy nhiều thí dụ về việc Đức Chúa Trời can thiệp để cứu và xét đoán dân sự Ngài. Ngài can thiệp nhiều lần trong trường hợp bội đạo, phạm tội, và phản loạn. Nếu vậy, tại sao bây giờ Chúa lập hệ thống công lý này để loài người quyết định có tội hay vô tội? Tại sao Ngài không can thiệp và xét đoán, giống như Ngài đã làm trong những lần trước.**

---



---

**5. Tại sao chỉ dựa trên lời của một nhân chứng thì không đủ yếu tố kết án tử hình kẻ sát nhân? Điều này cho thấy việc lên án xử tử một người là rất nghiêm trọng như thế nào?**

---



---

## V. ĐẮNG CHRIST, NƠI ẨN NÁU CỦA CHÚNG TA (II Sa-mu-ên 22:3)

“Đức Chúa Trời tôi là hòn đá tôi, nơi tôi sẽ nương náu mình, là thuẫn đỡ tôi, sừng chũng cứu tôi, ngọn tháp cao và nơi nương dựa của tôi; hỡi Đấng che chở tôi! Ấy Ngài giải cứu tôi khỏi sự hung bạo” (II Sa-mu-ên 22:3).

**II Sa-mu-ên 22:3 cho biết thành ẩn náu sẽ giúp được những gì?**

**Bằng những cách nào chúng ta tìm thấy cùng một thứ ẩn náu và bảo vệ trong Đấng Christ mà những người chạy vào thành ẩn náu tìm được? Xin cũng đọc Giăng 8:10, 11; Ê-phê-sô 1:7; Cô-lô-se 1:14; Hê-bơ-rơ 6:18.**

“Những thành ẩn náu được lập lên để bảo vệ dân sự Đức Chúa Trời. Các thành nầy tiêu biểu cho sự ẩn náu trong Đấng Christ. Đấng Cứu Thế nhân từ lập những thành ẩn náu dưới đất. Cũng chính Đấng Cứu Thế đã đổ huyết Ngài để những người vi phạm luật pháp Đức Chúa Trời có nơi an toàn để ẩn náu. Những kẻ phạm luật có thể chạy tới đó để được an toàn khỏi sự chết thứ hai. Không ai có thể lấy ra khỏi tay Ngài những linh hồn đã đến với Ngài để được ân xá. ‘Cho nên hiện nay chẳng còn có sự đoán phạt nào cho những kẻ ở trong Đức Chúa Giê-su Christ (Rô-ma 8:1).’ ‘Ai sẽ lên án họ ư? Đức Chúa Giê-su Christ là Đấng đã chết, và cũng đã sống lại nữa. Ngài đang ngự bên hữu Đức Chúa Trời, cầu thay cho chúng ta (Rô-ma 8:34).’ ‘Chúng ta tìm được sự an ủi lớn mạnh, là kẻ đã trốn đến nơi ẩn náu, mà cảm lấy sự trông cậy đã đặt trước mặt chúng ta (Hê-bơ-rơ 6:18).’

“Người chạy trốn đến thành ẩn náu không thể chậm trễ. Gia đình và việc làm phải bỏ lại. Không có thì giờ để chào tạm biệt những người thân. Sự sống của người đó đang bị nguy hiểm. Tất cả mọi sự phải bỏ lại chỉ cho một mục đích – đến được nơi ẩn náu an toàn. Sự mệt mỏi phải quên đi. Những khó khăn phải vượt qua. Kẻ chạy trốn không dám trì hoãn một giây phút cho tới khi được an toàn bên trong bức tường thành.” – Phỏng trích Ellen G. White, *Patriarch and Prophets*, tr. 516, 517.

Đúng, thành ẩn náu không phải là một biểu hiệu hoàn hảo của Thập tự giá. Nhưng điều nầy dạy chúng ta rằng ngay cả những người đã âm mưu và phạm tội, ngay cả tội sát nhân, cũng có thể được Chúa tha thứ.

**Bạn có cảm thấy mình không đủ tốt để được cứu chữa? Bạn có thấy tội lỗi mình quá lớn đến nỗi được Đức Chúa Trời không thể chấp nhận? Bạn có cảm thấy mình không đáng được tha thứ? Nếu vậy, thì tại sao không quên đi cảm giác của bạn và nhận những lời hứa về sự tha thứ, cứu rỗi, và sự chấp nhận mà Đức Chúa Giê-su đã ban cho bạn?**

## VI. NGHIÊN CỨU BỔ TÚC:

Ellen G. White, “The Division of Canaan,” tr. 510-517, trong *Patriarch and Prophets*.

“Tội nhân bị nguy hiểm vì sự chết đời đời, cho tới khi người đó tìm được nơi ẩn náu trong Đấng Christ. Phung phí thì giờ và sự chểnh mảng có thể cướp đi của người đó cơ hội duy nhất để được sống. Cũng một thể ấy, trì hoãn việc đến với Đấng Christ có thể đem lại sự hủy hoại của linh hồn. Sa-tan, kẻ thù lớn mạnh, đứng ngay sau lưng mỗi người vi phạm luật pháp thánh của Đức Chúa Trời và đang xiết chặt họ lại. Người nào không biết về sự nguy hiểm của mình, và người nào không tìm nơi ẩn náu vĩnh viễn trong Đấng Christ, sẽ rơi vào lưới bẫy của Sa-tan.

“Bất cứ lúc nào, nếu tù nhân ra khỏi thành ẩn náu thì ở trong sự thương hại của người đang đuổi theo mình. Vì thế, người ta được dạy dỗ để đi theo chương trình của Đức Chúa Trời. Những chương trình nầy được sự khôn ngoan của Chúa sắp đặt cho sự an toàn của họ. Dầu vậy, chỉ tin nơi Đấng Christ để được tha tội thì không đủ. Tội nhân phải ở trong Ngài, bởi đức tin và sự vâng lời.” – Phỏng trích Ellen G. White, *Patriarch and Prophets*, tr. 517.

### ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Trong lớp, hãy thảo luận câu trả lời của bạn cho câu hỏi ngày thứ Ba về án tử hình. Bạn sẽ nói gì với gia đình, và tại sao? Nếu áp dụng hệ thống của Y-sơ-ra-ên vào hệ thống pháp lý của chúng ta ngày nay thì có đúng và công bằng không? Hãy thảo luận.
2. Tại sao, dù cá nhân hay hội thánh, cũng cần phải nhớ rằng Chúa đã hướng dẫn chúng ta như thế nào trong quá khứ, tại sao điều đó là quan trọng? Có những nguy hiểm nào nếu chúng ta quên quá khứ? Đồng thời, tại sao đừng “nhớ quá nhiều” về những gì đã làm và không thể thay đổi, cũng là quan trọng? Làm thế nào chúng ta giữ được sự quân bình ở đây?
3. Nếu có người hỏi bạn, “Ẩn náu trong Đấng Christ nghĩa là gì?” Bạn sẽ trả lời thế nào? Điều nầy sẽ thay đổi đời sống chúng ta ra sao?
4. Ngày nay làm thế nào chúng ta có sự kỷ luật trong hội thánh? Chúng ta sẽ cư xử thế nào đối với những thuộc viên bội đạo mà những hành động của họ là một sự sỉ nhục cho Chúa? Nhưng đồng thời, chúng ta cư xử với họ thế nào để không tỏ ra quá cứng rắn?

